

1. CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG

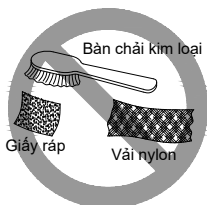
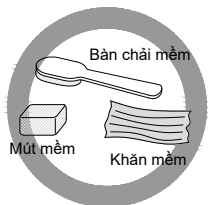
- Không cho lõi giấy hoặc các vật khác vào bàn cầu. Nếu không có thể gây tắc bàn cầu.
- Không cho quá nhiều giấy vệ sinh vào bàn cầu. Nếu không có thể gây tắc bàn cầu.
- Không xả nước khi két nước chưa tích đủ nước. Nếu không sẽ dẫn tới xả kém.
- Không tác dụng lực mạnh hay đổ nước nóng vào bàn cầu. Nếu không có thể gây vỡ sứ.
- Không đứng lên nắp đậy bàn cầu. Nếu không có thể gây hư hại bàn cầu hoặc gây thương tích cho người sử dụng.
- Không cho chất tẩy rửa vào bên trong két nước. Nếu không có thể gây hư hại các phụ kiện bên trong két nước.
- Hãy đóng van dừng nếu lâu ngày không sử dụng.
- Khi bàn cầu bị nứt vỡ, tuyệt đối không chạm vào phần bị nứt vỡ, không tiếp tục sử dụng. Nếu không có thể gây thương tích cho người sử dụng hoặc rò nước.
- Sau khi xả, nước có thể tiếp tục nhỏ ra từ lỗ xả trong lòng bàn cầu. Đây là hiện tượng bình thường do nước còn đọng trong hộp xả, không phải hỏng hóc và không ảnh hưởng đến tổng lượng nước tiêu thụ.
- Để đảm bảo tính năng sử dụng, sau khi lắp đặt, hãy kiểm tra mực nước bên trong két nước. Nếu mực nước quá cao hoặc quá thấp thì hãy điều chỉnh lại sao cho bằng với vạch kẻ của dấu **WL** (tham khảo phần 3.4).

2. VỆ SINH SẢN PHẨM

Vết bẩn hình thành là do cặn bẩn hoặc vi khuẩn, nấm mốc tích tụ lại. Càng để lâu thì sự tích tụ càng lớn và vết bẩn càng khó làm sạch. Vì vậy vui lòng vệ sinh sản phẩm hàng ngày để sản phẩm luôn sạch sẽ và bền đẹp, giúp người sử dụng luôn cảm thấy thoải mái.

2.1. Dụng cụ vệ sinh

- Khi vệ sinh, hãy sử dụng những dụng cụ không gây xước bề mặt như bàn chải mềm, khăn mềm, mút mềm để làm sạch.
- Không sử dụng các dụng cụ có thể gây xước bề mặt như bàn chải kim loại, bàn chải nylon có chứa chất làm bóng, giấy ráp, vải nylon.



2.2. Chất tẩy rửa

- Nên sử dụng các chất tẩy rửa trung tính. Ngoài ra có thể sử dụng những dung dịch rửa thông thường dùng cho gia đình có tính axit, tính kiềm. Tuy nhiên, các dung dịch có tính kiềm mạnh, tính axit mạnh dùng cho công nghiệp hoặc dung dịch có chứa hạt mài sẽ làm xước và ăn mòn bề mặt sản phẩm nên không được sử dụng.
- Không đổ chất thông cống có tính axit mạnh hoặc kiềm mạnh vào bàn cầu. Nếu không có thể gây nứt vỡ bàn cầu.



Chất tẩy rửa dùng trong gia đình



Chất tẩy rửa dùng trong công nghiệp

Chú ý: Không đổ chất tẩy rửa vào bên trong két nước. Nếu không có thể gây hư hại các phụ kiện bên trong két nước.

2.3. Vệ sinh bàn cầu

Bước 1: Lau khô nước ở vị trí bị bẩn.

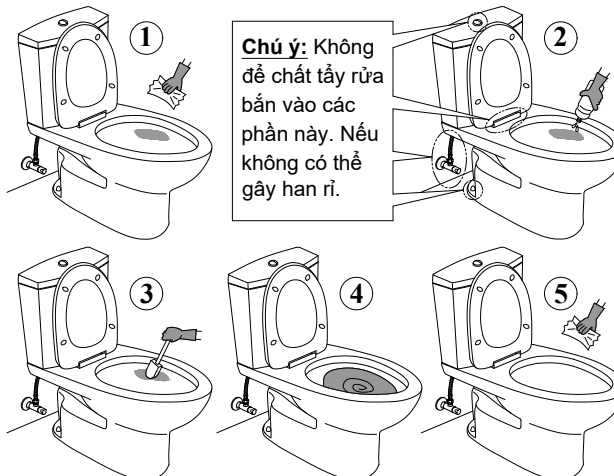
Bước 2: Đổ trực tiếp chất tẩy rửa vào vết bẩn.

Chú ý: Không để chất tẩy rửa bắn lên các phụ kiện khác, đặc biệt là các phụ kiện bằng kim loại như ốc cố định bệ ngồi, bộ cố định bàn cầu, van dừng, dây cáp, cần gạt nước, nút nhấn xả, ...

Bước 3: Dùng bàn chải mềm hoặc mút mềm để cọ sạch vết bẩn.

Bước 4: Rửa lại bằng nước để làm sạch chất tẩy rửa trên bề mặt sản phẩm.

Bước 5: Lau khô sản phẩm bằng khăn mềm.



Chú ý: Không để chất tẩy rửa bắn vào các phần này. Nếu không có thể gây han rỉ.

3. XỬ LÝ SỰ CỐ

Chú ý:

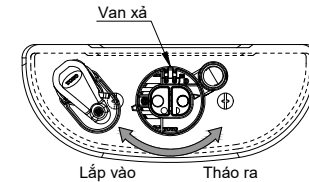
- Khi phát hiện rò rỉ nước ở đường ống hay nước chảy không ngừng, hãy đóng van dừng (trường hợp không có van dừng thì hãy đóng van tổng của đường nước).
- Trường hợp bàn cầu treo tường, tham khảo hướng dẫn đi kèm với két nước âm tường hoặc van xả bàn cầu.
- Tham khảo thêm phần "Tài liệu tham khảo" trên website của TOTO (<http://vn.toto.com>)

3.1. Két nước tích nước chậm hoặc không tích nước

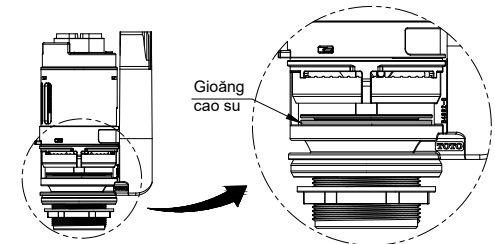
- Van dừng đang đóng: Mở van dừng.
- Áp suất nước thấp: Tăng áp suất cấp nước (như lắp thêm bơm tăng áp).
- Dây cáp bị bẩn hoặc bị gập: Làm sạch hoặc lắp lại dây cáp.

3.2. Nước chảy không ngừng

- Gioăng cao su của van xả bị bẩn nên nắp van không khít: làm sạch gioăng cao su.



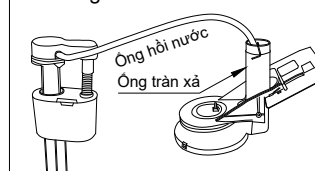
Lắp vào Tháo ra



Gioăng cao su

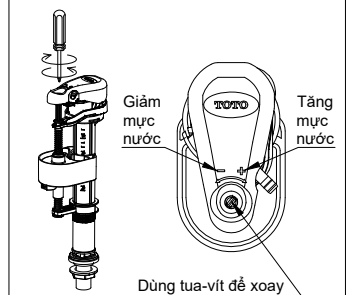
3.3. Bàn cầu xả kém

- Két nước chưa tích đủ nước: Chỉ xả nước khi két nước đã tích đủ nước.
- Ống hồi nước bị tuột khỏi ống tràn xả: Cắm lại ống hồi nước vào ống tràn xả.



Ống hồi nước
Ống tràn xả

3.4. Điều chỉnh mực nước bên trong két nước



Giảm mực nước
Tăng mực nước

Dùng tua-vít để xoay

1. ATTENTION

- Don't give the paper core into the toilet. Otherwise toilet may be clogged.
- Don't give too much the toilet paper into the toilet. Otherwise toilet may be clogged.
- Don't flush if the tank isn't enough water. Otherwise the product will flush weak.
- Don't knock or pour hot water into the toilet. Otherwise it may result in any breakage for the toilet.
- Don't stand on the seat & cover. Otherwise it may damage for the toilet or cause the injuries to users.
- Don't pour the detergent into the tank. Otherwise it may damage for the parts in the tank.
- Close the stop valve if don't use for a long time.
- When the toilet is broken, don't touch the broken position, don't continue using. Otherwise it may cause the injuries to users or water leak.
- After flushing, some water may be drip from the rim jets down to the bowl. It is a normal phenomenon, it causes by the remaining water in the rim spout, not a damage and does not affect to the total water consumption.
- To ensure the function, after the installation, please check the water level in the tank. If it is too high or too low rather than **WL**, please adjust so that it is equal to the line of the **WL** mark (refer to section 3.4).

2. CLEANING

Over time, bacteria & dirt will build up and cause the stain. After a long using time, it will becomes much more difficult to clean. Customers, therefore, are recommended to give daily clean in order to ensure durable products & comfortable use experience.

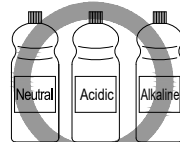
2.1. Cleaning tools

- Use soft cleaners such as cloth, brush or sponge in order not to scratch the surface.
- Do not use steel wool, wire brushes, metal brush, nylon brush with polishing powder, sandpaper which are able to scratch or dull the toilet surface.



2.2. Detergents

- Use the neutral detergents. Apart from it, customer may use other normal-use detergents for families which is acidic or alkaline. However, don't use the strong acidic, strong alkaline detergents for industry or solution containing polishing powder, it may damage the product surface.
- Do not pour the strongly acidic or strongly alkaline drain cleaner into the toilet bowl. Otherwise it may result in any breakage for the toilet.



Detergents for families



Detergents for industry

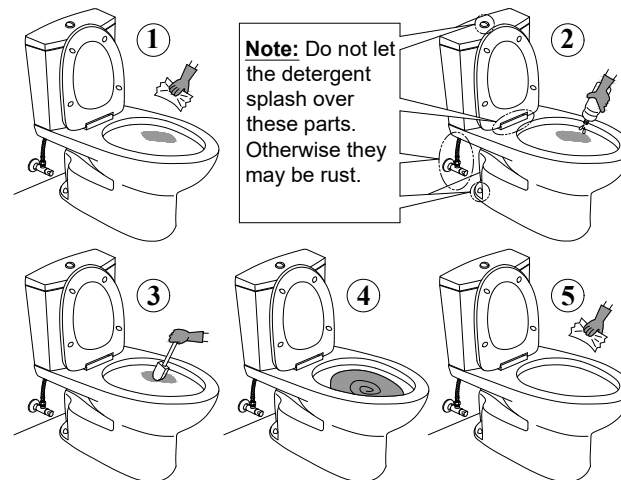
Note: Don't pour the detergent into the tank. Otherwise it may damage for the parts in the tank.

2.3. Toilet cleaning

- Step 1: Wipe the product dry at the dirty position.
- Step 2: Apply detergent directly into that specified areas.

Note: Do not let the detergent splash over other areas, especially metal parts such as fixed set for seat & cover, fixed set for toilet, stop valve, flexible hose, hand level, button, etc ...

- Step 3: Cleaning the dirt with soft brush or sponge.
- Step 4: Rinse the surface with water to clean all the debris.
- Step 5: Wipe the product dry by the soft cloth.



3. TROUBLESHOOTING

Note:

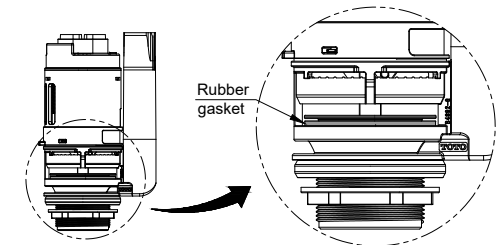
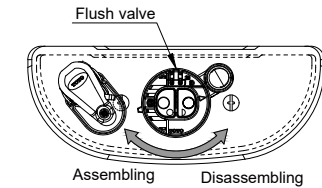
- When detected water leak, please close the stop valve (if don't have the stop valve, close the mother valve of the piping).
- With the wall hung toilet, refer instruction attached to the concealed tank or flush valve.
- Refer to the "References" on the TOTO's website (<http://vn.toto.com>)

3.1. Water fills into the tank slowly or don't fill.

- Stop valve is closed: Open the stop valve.
- Water pressure is too low: Increase the water pressure (such as setting the pump).
- Flexible hose is dirty or folded: Clean or reinsert the flexible hose.

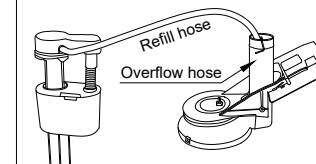
3.2. Water doesn't stop

Rubber gasket of the flush valve is dirty that valve's lid doesn't close: clean rubber gasket.

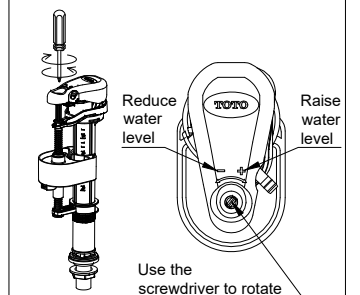


3.3. Toilet flushes weak

- The tank isn't enough water: Only flushing when the tank is enough water.
- Refill hose is slipped from overflow hose: Reconnect the refill hose into the overflow hose.



3.4. Adjust the water level in the tank.



TOTO

**TOTO ASIA OCEANIA
PTE. LTD.**

Số 10, Eunos Road 8, #12-07, Singapore Post Centre. Singapore 408600.
SĐT : +65-6744-6955 Fax : +65-6841-0819 <http://asia.toto.com/>

**TOTO ASIA OCEANIA
PTE. LTD.**

Chi nhánh Trung Đông, LOB19-1701-1702, Jebel Ali Free Zone, P.O. box 261804, Dubai U.A.E.
SĐT : +971-4-886-5983 Fax : +971-4-886-5986 <http://asia.toto.com/>

**TOTO ASIA OCEANIA
PTE. LTD.**

Văn phòng đại diện Manila. Đơn vị 1010, Tầng 10, tòa nhà Rufino, Ayala Avenue cor. V. A.
đường Rufina, thành phố Makati, 1226 Philippines.
SĐT : +63-2-887-6643 Fax : +63-2-887-4084 <http://asia.toto.com/>

Chi nhánh Yangon

303, Prime Hill Business Square, số 60, Shwe Dagon Pagoda Road, Dagon Township,
Yangon, Myanma
SĐT : +95-1-382710, +95-1-382720 Fax: +95-1-382638

**TOTO (THÁI LAN)
LTD. Linh kiện và
dịch vụ hậu mãi**

7 Moo 5 HSIL Khu công nghiệp T.Nong -Plamor A.Nong-Khae Saraburi 18140, Thái Lan
SĐT : +66-92-246-5880, +66-92-246-6612, +66-36-382-760
Fax : +66-2-650-9923 <http://th.toto.com/en/index.php>

**TOTO INDIA INDUSTRIES
PVT. LTD**

101, Kamla Executive Park, Opp. Vazir Glass Works, Off. Andheri Kurla Road, Andheri
(East), Mumbai 400 059, India.
SĐT : +91-22-4022-3717 / 3718 Fax : +91-22-4022-3719 <http://asia.toto.com>

**TOTO VIỆT NAM
Co., Ltd.**

R. 810, Daeha Business Centre, 360 Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội
SĐT : +84-4-37714354 Fax : +84-4-37714355 <http://toto.com.vn/>

- Quý khách nên ghi lại thông tin sau để đảm bảo dịch vụ nhanh hơn.

Ngày mua	Tên cửa hàng :
Ngày : năm tháng ngày	SĐT : ()

2018.6.27
D07388

TOTO

NEOREST AH · RH



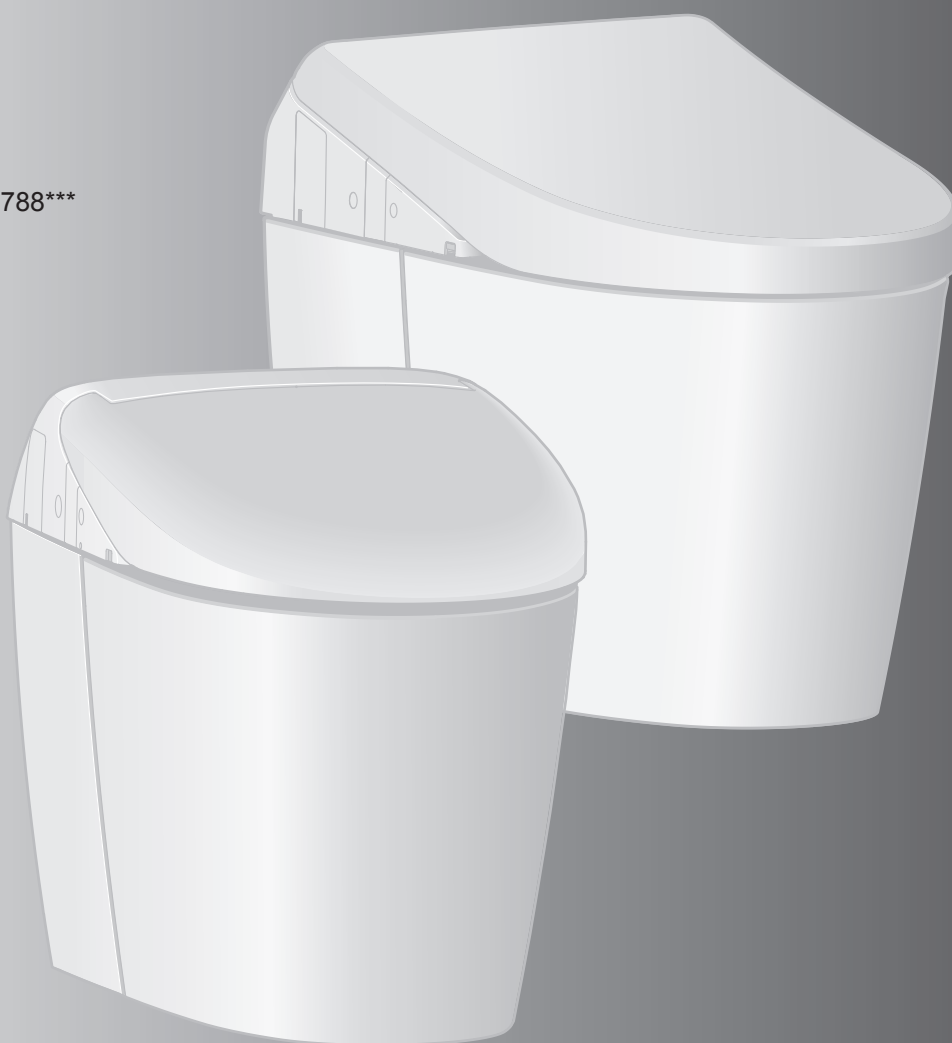
Hướng dẫn sử dụng



NEOREST

AH TCF9788***

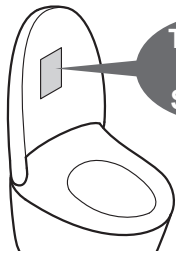
RH TCF9768***



- Xin cảm ơn quý khách gần đây đã mua sản phẩm này của chúng tôi.
Vui lòng đọc thông tin đính kèm để đảm bảo an toàn khi sử dụng sản phẩm.
- Đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng trước khi dùng và lưu trữ cuốn hướng dẫn ở nơi an toàn để tiện tham khảo về sau.

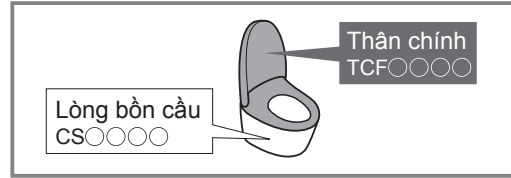
Chức năng nào có sẵn ở sản phẩm của bạn?

Kiểm tra dòng sản phẩm bạn mua và đánh dấu vào trường này nếu cần thiết.



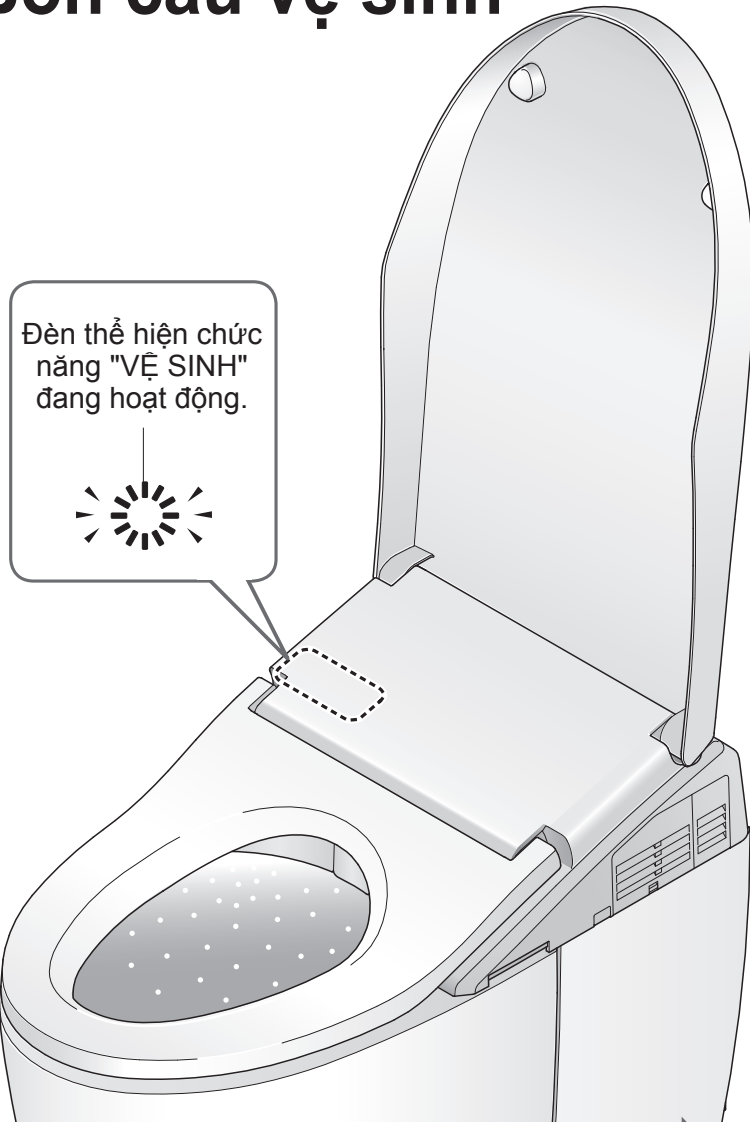
Tên sản phẩm,
Số hiệu

■ Hệ thống số hiệu



Tên (dòng sản phẩm)			NEOREST		Trang tham khảo
			AH	RH	
Chức năng	Dòng sản phẩm	Số hiệu	TCF9788***	TCF9768***	
Thao tác cơ bản	Vệ sinh	Rửa phía sau			16, 17
		Rửa nhẹ phía sau			
		Rửa phía trước	●	●	
		Vệ sinh trải rộng phía trước			
	Thay đổi chế độ vệ sinh	Điều chỉnh vị trí vòi rửa			
		Điều chỉnh áp lực nước			
		Vệ sinh theo dao động	●	●	
		Vệ sinh theo xung nhịp			
Sấy khô	Sấy khô bằng khí ấm	●	●	24, 25	
Thay đổi nhiệt độ	Điều chỉnh nhiệt độ	●	●		
Chức năng vệ sinh	Khử mùi	Khử mùi	●	●	20, 21
	Vệ sinh với "ewater+™"	Tự động LÀM SẠCH vòi rửa	●	●	
		Tự động LÀM SẠCH bồn cầu			
Chức năng tiện ích	Xả nước	Xả nước bằng điều khiển từ xa	●	●	17
		Tự động xả nước			22, 23
	Đóng/Mở	Mở và đóng nắp bồn cầu bằng điều khiển từ xa	●	●	17
		Tự động mở / đóng			22, 23
	Thắp sáng	Ánh sáng dịu	●	●	-
	Sưởi ấm bệ bồn cầu	Bệ ngồi được sưởi ấm	●	●	
	Tiết kiệm năng lượng bằng cách giảm nhiệt độ bệ bồn cầu	Tự động tiết kiệm năng lượng			
		Tự động tiết kiệm năng lượng+	●	●	
		Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng			
	Hạ mực nước ở bồn cầu	Hạ thấp mực nước	●	●	50
Bảo dưỡng	Làm sạch bồn cầu			31	
	Nâng lên để vệ sinh			32	
	Nắp bồn cầu có thể tháo rời	●	●	33	
	Làm sạch vòi rửa			34	

Hỗ trợ làm sạch Bồn cầu vệ sinh



Đèn thể hiện chức năng "VỆ SINH" đang hoạt động.



Chức năng tự làm sạch hoạt động tự động.

(Xem trang 20 và 21 để biết thêm chi tiết.)

	Khi bạn đến gần	Khi bạn ngồi	Khi bạn đứng lên
Khử mùi bên trong lòng bồn cầu		Khử mùi	Tự động khử mùi
Diệt khuẩn bồn cầu bằng chức năng "ewater+"	Tự động LÀM SẠCH bồn cầu		Tự động LÀM SẠCH bồn cầu
Diệt khuẩn vòi rửa bằng chức năng "ewater+"			Tự động LÀM SẠCH vòi rửa

Mục lục

Hướng dẫn sử dụng an toàn	4
Chú ý khi sử dụng	10
Tên linh kiện	12
Chuẩn bị	14

Giới thiệu

Thao tác cơ bản	16
Chức năng tự động (Tính năng vệ sinh)	20
Khử mùi, Tự động LÀM SẠCH vòi rửa, Tự động LÀM SẠCH bồn cầu, Đèn bộ ngòi, Chỉ báo LÀM SẠCH	
Chức năng tự động (Tính năng tiện lợi)	22
Tự động xả nước, Tự động mờ / đóng, Ánh sáng dịu	
Điều chỉnh nhiệt độ (Bộ ngòi bồn cầu, Nước ấm, Sấy khô) ...	24
Tính năng tiết kiệm năng lượng	26

Vận hành

Bảo dưỡng	30
• Thân chính	30
• Lòng bồn cầu	31
Làm sạch bồn cầu	
• Khe hở giữa thân chính và lòng bồn cầu	32
• Khe hở giữa thân chính và nắp bồn cầu	33
• Vòi rửa	34
Làm sạch vòi rửa	
• Bộ lọc khử mùi	35
• Van lọc nước	36
• Lọc nước (Lòng bồn cầu)	37

Bảo dưỡng



Thay đổi thiết lập	38
Phải làm gì?	52
• Nếu nước không chảy do dịch vụ cấp nước bị gián đoạn	52
• Nếu nước không chảy do dịch vụ cấp nước bị gián đoạn	54
• Nếu điều khiển từ xa không hoạt động	54
• Phòng ngừa hư hỏng do đóng băng	55
• Thời gian dài không sử dụng	56
• Tháo Bảng hiển thị	58
Xử lý sự cố	59
Thông số kỹ thuật	67
Hướng dẫn an toàn	68
Bảo hành	69

Tham khảo



Hướng dẫn sử dụng an toàn

Những hướng dẫn này rất quan trọng giúp sử dụng an toàn. Hãy đảm bảo tuân thủ và sử dụng sản phẩm một cách chính xác.



Các biểu tượng và Ý nghĩa

	CẢNH BÁO Có thể dẫn tới tử vong hoặc thương tật nghiêm trọng.
	CHÚ Ý Có thể dẫn tới thương tật hoặc hư hỏng tài sản.

Những biểu tượng sau đây được sử dụng để thể hiện các hướng dẫn an toàn quan trọng khi sử dụng sản phẩm.

Biểu tượng	Ý nghĩa
	Biểu tượng này thể hiện thao tác sử dụng sản phẩm bị nghiêm cấm.
	Biểu tượng này được dùng để thể hiện một bước bắt buộc khi sử dụng sản phẩm này.

- Sản phẩm này được phân loại là Thiết bị Loại 1 và bắt buộc phải nối đất.
- Hãy lắp đặt thiết bị này ở nơi có ổ cắm điện.
- Sản phẩm này không được thiết kế cho những người (bao gồm trẻ em) bị suy giảm thể chất, khuyết tật về khả năng giác quan hoặc tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng sản phẩm từ một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của những đối tượng này.
Phải giám sát để đảm bảo trẻ em không đùa nghịch với thiết bị.
- Sử dụng bộ vòi ống mới đi kèm thiết bị. Không tái sử dụng bộ dây vòi cũ.

 CẢNH BÁO	
	<p>Không cấm hay rút phích cắm điện bằng tay ướt.</p> <ul style="list-style-type: none">• Nếu không, có thể bị điện giật. <p>Không để bắn nước hay dung dịch tẩy rửa lên thân chính hoặc phích cắm điện.</p> <ul style="list-style-type: none">• Nếu không, có thể gây cháy, điện giật, bỏng hoặc đoản mạch.• Nếu không, có thể gây nứt vỡ sản phẩm, dẫn tới thương tật hoặc thiệt hại do nước. <p>Không bao giờ được tháo rời, sửa chữa hay thay thế sản phẩm.</p> <p>Không sử dụng các công cụ có sẵn ngoài công cụ được chỉ định.</p> <ul style="list-style-type: none">• Nếu không, có thể gây cháy, điện giật, bỏng, đoản mạch hoặc sự cố điện áp. <p>Không được lắp đặt sản phẩm trên các phương tiện di chuyển như xe có bánh hoặc tàu thuyền.</p> <ul style="list-style-type: none">• Nếu không, có thể gây cháy, điện giật, đoản mạch hoặc sự cố thiết bị.• Bệ, nắp, thân hoặc các bộ phận khác của bồn cầu có thể bị lỏng và rơi ra ngoài, dẫn tới thương tật.

CẢNH BÁO



Không sử dụng sản phẩm nếu sự cố thiết bị xảy ra.

Trong trường hợp bị hỏng hoặc các vấn đề khác, hãy đảm bảo ngắt nguồn điện bằng các phương tiện như rút dây cắm nguồn hoặc ngắt cầu dao ở bảng phân phối điện.

Khóa van khóa để tránh cấp nước.

Những sự cố có thể xảy ra:

- Nước rò rỉ từ đường ống hoặc thân chính.
 - Sản phẩm bị nứt hoặc vỡ.
 - Sản phẩm gây ra tiếng ồn lạ hoặc phát ra mùi lạ.
 - Sản phẩm bốc khói.
 - Sản phẩm nóng bất thường.
 - Lòng bồn cầu bị tắc.
 - Đệm của bộ bồn cầu rời khỏi vị trí.
- Tiếp tục sử dụng sau khi các sự cố xảy ra có thể gây cháy, điện giật, bỏng, đoản mạch, thương tật hoặc thiệt hại do nước.

Không dùng loại nước khác ngoài loại được cho phép theo luật lệ và quy định của khu vực sử dụng.

Chỉ Dùng nước uống. Không sử dụng nước biển hoặc nước tái chế.

- Nếu không, có thể gây kích ứng da và làm hỏng sản phẩm.

Không chạm vào phích cắm điện trong khi có sấm chớp.

- Nếu không, có thể bị điện giật.

Không để ống cấp nước chạm vào phích cắm điện hay ổ cắm.

- Nếu không, có thể gây ngưng tụ, dẫn đến cháy, điện giật, bỏng hoặc đoản mạch.

Không làm bất kỳ điều gì có thể gây hỏng dây điện hoặc phích cắm.

Không được đập, giật mạnh, xoắn, uốn cong quá mức, làm hỏng, thay đổi hoặc làm nóng dây điện. Ngoài ra, không đặt bất kỳ vật gì nặng lên dây điện, không buộc hoặc kẹp dây điện.

- Sử dụng dây điện bị hỏng có thể gây cháy, điện giật, bỏng hoặc đoản mạch.

Không sử dụng ổ cắm điện bị lỏng hoặc bị lỗi.

- Nếu không, có thể gây cháy hoặc đoản mạch.

Không dùng ổ điện hoặc dây điện vượt quá khả năng chịu tải quy định.

- Cắm quá nhiều phích cắm vào một ổ điện, chẳng hạn như bộ chia ổ điện, có thể gây cháy do thiết bị quá nóng.

Không sử dụng bất kỳ nguồn điện nào khác ngoài nguồn điện được quy định. AC 220-240V, 50Hz/60Hz

- Nếu không, có thể gây cháy hoặc quá nhiệt.

Không được đặt ngón tay hay bất kỳ vật gì chắn lỗ thông hơi sấy nóng.

Không đặt bất kỳ vật gì hay treo quần áo trên lỗ thông hơi sấy nóng.

- Nếu không, có thể bị bỏng, điện giật hoặc hỏng thiết bị.

Không hút thuốc lá và để môi lửa gần sản phẩm.

- Như vậy có thể gây cháy.

Hướng dẫn sử dụng an toàn (Tiếp)

CẢNH BÁO

Không ngồi trên bề bồn cầu trong thời gian dài.

- Như vậy có thể gây bỏng nhẹ.

Để tránh cho những đối tượng sau đây bị bỏng ở mức độ trung bình trong khi sử dụng, một người khác nên tắt máy sưởi bề ngồi bồn cầu và đặt mức nhiệt độ máy sấy là "Thấp".

- Trẻ em, người cao tuổi và những người dùng khác không thể đặt nhiệt độ phù hợp cho bản thân.
- Người bị bệnh, người khuyết tật và những người không có khả năng tự do đi lại.
- Những người sử dụng thuốc gây buồn ngủ (thuốc ngủ hoặc thuốc cúm), người nghiện rượu nặng, người mệt mỏi quá độ và bất kỳ người nào khác thường dễ buồn ngủ.

Đây là một sản phẩm chạy bằng điện. Không lắp đặt ở những nơi có khả năng dính nước lên sản phẩm hoặc nơi có độ ẩm cao đủ để nước đọng trên bề mặt sản phẩm. Khi sử dụng sản phẩm trong phòng tắm, cần lắp quạt cửa thông gió và đảm bảo không khí thông thoáng trong phòng tắm.

- Nếu không, có thể gây cháy hoặc điện giật.

Luôn kết nối sản phẩm với đường cấp nước lạnh.

- Kết nối với đường cấp nước nóng có thể gây bỏng và hỏng thiết bị.

Kiểm tra xem dây nối đất đã được lắp đặt phù hợp chưa.

- Việc không nối đất phù hợp có thể dẫn tới điện giật nếu thiết bị hỏng hoặc rò điện. Với dây nối đất, sử dụng dây đồng có điện trở nối đất tối đa là 100 Ω và đường kính tối thiểu 1,6 mm. (Nếu chưa có, hãy yêu cầu nhà thầu thi công lắp đặt dây nối đất.)

Đảm bảo ổ cắm nối đất (3 chạc) đã được lắp đặt.

- Việc không lắp đặt ổ cắm nối đất có thể dẫn tới điện giật khi thiết bị gặp sự cố hoặc đoản mạch.

Cắm phích cắm chắc chắn vào ổ điện.

- Nếu không có thể gây cháy, bỏng hoặc đoản mạch.

Kiểm tra phích cắm điện có được chống thấm bằng cao su silicone không.

- Phích cắm điện chưa chống thấm có thể gây cháy và giật điện. (Nếu phích cắm chưa chống thấm, hãy yêu cầu nhà thầu thi công chống thấm cho phích cắm.)

Khi ngắt điện, hãy cầm vào phích cắm, không phải dây cắm.

Không ngắt điện bằng cách kéo dây điện.

- Kéo dây điện có thể gây hư hỏng và dẫn tới hỏa hoạn hoặc bỏng.

Nếu dây điện hỏng, hãy liên hệ với bộ phận sửa chữa của nhà sản xuất hoặc chuyên gia có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm sửa chữa hư hỏng đó.

Luôn ngắt cầu dao trên bảng điện trước khi bảo dưỡng hoặc kiểm tra.

- Nếu không có thể gây điện giật hoặc hỏng thiết bị.



 **CẢNH BÁO**

Khi chất lỏng từ pin rò rỉ ra ngoài bám vào cơ thể hoặc quần áo của bạn, hãy rửa bằng nước sạch.

• Chất lỏng này có thể gây hại cho mắt hoặc da bạn.

Nghiên cứu sơ bộ ở phụ nữ cho thấy việc lạm dụng phun rửa liên tục có thể tăng nguy cơ bị khô niêm mạc âm đạo và giảm tiềm năng các vi sinh vật có ích mong muốn.

Mặc dù những nghiên cứu này chưa được xác nhận, vui lòng tham khảo ý kiến bác sĩ của bạn về những lo ngại liên quan có thể áp dụng cho trường hợp của bạn.

Quan trọng hơn, nếu bạn là một cá nhân bị suy giảm miễn dịch do bệnh tật, hóa trị hoặc tình trạng y tế khác ảnh hưởng đến hệ miễn dịch, bạn nên tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng sản phẩm này.

Hướng dẫn sử dụng an toàn (Tiếp)

CHÚ Ý

Không sử dụng sản phẩm nếu thân chính không ổn định.

- Nếu không, có thể khiến thân chính bị lỏng và rơi ra, dẫn tới thương tật.

Nếu sản phẩm bị hư hỏng, không chạm vào phần bị hỏng.

- Nếu không, có thể bị điện giật hoặc dẫn tới thương tật. Hãy thay thế ngay lập tức.

Không tác dụng lực mạnh hay tác động cơ học lên sản phẩm, bước lên hoặc đứng lên bề bồn cầu, nắp bồn cầu hoặc thân chính. Đồng thời không đặt vật nặng lên bề bồn cầu, nắp bồn cầu hoặc thân chính.

- Nếu làm vậy, có thể khiến thân chính bị nứt hoặc bị lỏng và rơi ra, dẫn tới thương tật.
- Nếu làm vậy, có thể khiến sản phẩm bị hỏng và gây ra thương tật hoặc thiệt hại do nước.

Không nâng sản phẩm này lên bằng cách nắm vào bề ngồi hoặc nắp bồn cầu.

Không nâng bề ngồi hoặc nắp bồn cầu khi có vật đặt trên bồn cầu.

- Nếu không, có thể khiến thân chính bị lỏng và rơi ra, dẫn tới thương tật.

Khi bảo dưỡng phần bằng nhựa (thân chính, v.v.) hoặc ống cấp nước, hãy sử dụng chất tẩy rửa trung tính trong nhà bếp, đã pha loãng với nước.

Không được sử dụng các vật liệu dưới đây.

Chất tẩy rửa bồn cầu, chất tẩy rửa gia dụng, benzen, chất tẩy màu, chất tẩy rửa dạng bột hoặc bàn chải ni lông.

- Các vật liệu này có thể gây hư hỏng hoặc nứt vỡ phần bằng nhựa và gây thương tích hoặc sự cố thiết bị.
- Các vật liệu này có thể làm hỏng ống cấp nước, gây ra rò rỉ nước.

Để tránh rò rỉ nước bất ngờ, không tháo van lọc nước khi van khóa đang mở.

- Nếu không, sẽ khiến nước xối ra.
(Tham khảo Trang 36 để biết hướng dẫn vệ sinh van lọc nước.)

Không gấp hoặc mài ống cấp nước; không làm hỏng ống cấp nước khi cắt bằng vật sắc nhọn.

- Nếu không, có thể dẫn tới rò rỉ nước.

Không đổ nước nóng vào bồn cầu.

- Nếu không, có thể gây hư hỏng bồn cầu, dẫn tới thương tật hoặc thiệt hại do nước.

Không xả bất kỳ thứ gì ngoài chất thải của cơ thể và giấy vệ sinh. Đồng thời, không xả quá nhiều giấy vệ sinh vào bồn cầu.

Không xả nước vào lòng bồn cầu nếu đang bị tắc.

- Nếu không, có thể gây tắc bồn cầu, dẫn tới tràn nước thải ra ngoài và thiệt hại do nước.



CHÚ Ý



Đảm bảo lòng bồn cầu đầy nước.

- Nếu không, khí ga từ cống thoát nước, khí clo, hoặc hydrogen sulfide có thể ăn mòn các trang thiết bị.

Không sử dụng sản phẩm trong khi đang nâng thân chính để vệ sinh.

Khi hạ thân chính xuống bằng dụng cụ nâng lên để vệ sinh, không kẹp ngón tay vào khe hở giữa thân chính và lòng bồn cầu.



Nếu xảy ra rò rỉ nước, luôn đóng van khóa.

Khi nhiệt độ xung quanh có xu hướng hạ xuống 0°C hoặc thấp hơn, hãy ngăn ngừa hư hỏng đường ống và ống cấp nước do đóng băng.

- Ống cấp nước bị đóng băng có thể dẫn tới thân chính và đường ống bị vỡ, dẫn tới rò rỉ nước.
- Điều chỉnh nhiệt độ phòng để ngăn đường ống và ống cấp nước bị đóng băng trong những tháng trời lạnh.

Khi không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài, hãy đóng van khóa, xả nước khỏi thân chính và ống cấp nước, và sau đó đóng cầu dao trên bảng điện.

- Khi sử dụng lại sản phẩm, hãy để sản phẩm ngập lại với nước trước. Nếu không, nước trong két sẽ bị nhiễm bẩn và có thể gây viêm da hoặc các vấn đề khác. (Tham khảo Trang 57 để biết hướng dẫn bổ sung nước.)
- Vấn kết nối nguồn điện có thể dẫn tới cháy hoặc bỏng.

Khi lắp van lọc nước, hãy đảm bảo van đã được vặn chặt ở vị trí thích hợp.

- Nếu không, có thể gây rò rỉ nước.

Nếu lòng bồn cầu bị tắc, hãy ngắt cầu dao trên bảng phân phối điện và thông tắc.

- Nếu chế độ tự động xả nước được bật thì có thể khiến nước thải trong lòng bồn cầu tràn ra ngoài, dẫn tới thiệt hại do nước.
- Hãy sử dụng dụng cụ có sẵn trên thị trường để thông tắc lòng bồn cầu.

Luôn luôn xả nước, ngay cả khi chỉ tiểu tiện.

- Nếu không, bồn cầu có thể bị tắc, khiến nước thải tràn ra ngoài và thiệt hại do nước hoặc xả nước không đủ vào lòng bồn cầu.

Lau sạch nước tiểu, nước ngưng tụ, bụi, nước, v.v. trên sàn bằng chổi lau nhà đã vắt khô hoặc vải.

- Nếu không, sàn có thể bị đổi màu và bị ăn mòn.

Hãy chắc chắn về biểu tượng cực dương và cực âm trên pin trước khi lắp.

Tháo bỏ pin đã hết ngay lập tức.

Khi thay pin:

Thay thế cả hai cực pin bằng pin mới.

Dùng pin mới của cùng một thương hiệu (bất kỳ thương hiệu nào hiện có).

- Nếu không, có thể khiến pin rò rỉ chất lỏng, tạo ra nhiệt, vỡ hoặc cháy.

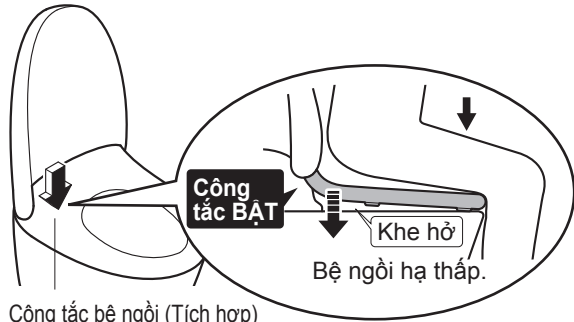
Khi không dự định sử dụng sản phẩm trong thời gian dài, tháo pin khỏi điều khiển từ xa và hộp pin.

- Nếu không, có thể khiến pin rò rỉ chất lỏng.

Chú ý khi sử dụng

■ Về công tắc bệ ngồi

- Khi bạn ngồi lên bệ, công tắc bệ ngồi sẽ bật, cho phép bạn sử dụng các tính năng khác nhau. (Có tiếng cách khi công tắc bệ ngồi được KÍCH HOẠT.)



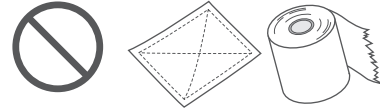
- Ngồi trở lại vào bệ. Công tắc bệ ngồi sẽ không bật cho đến khi bạn ngồi đúng vị trí.

Lưu ý

- Khi trẻ em sử dụng sản phẩm, công tắc bệ ngồi có thể không được KÍCH HOẠT do trọng lượng cơ thể trẻ nhẹ.
- Vì bệ ngồi được thiết kế để di chuyển lên xuống nên có độ hở giữa tấm đệm bệ ngồi và lòng bồn cầu.

■ Phòng ngừa hư hỏng

- Lau các bộ phận bằng nhựa như thân chính và điều khiển từ xa bằng vải mềm có thấm nước.




Vải khô hoặc khăn giấy

- Không tựa vào nắp bồn cầu.



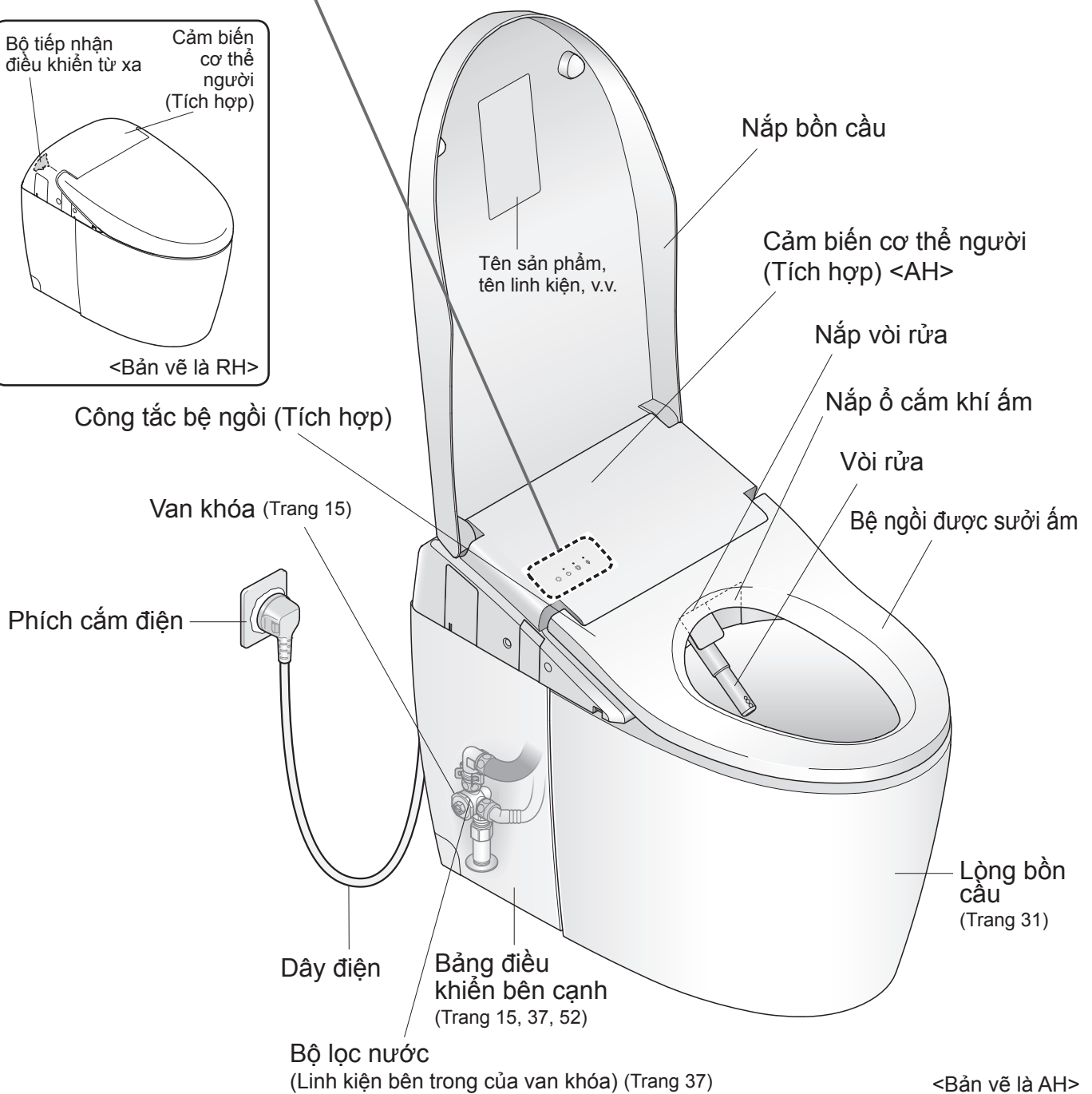
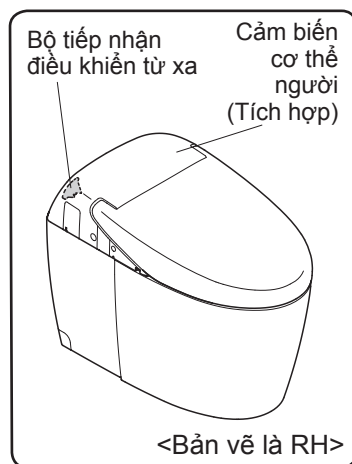
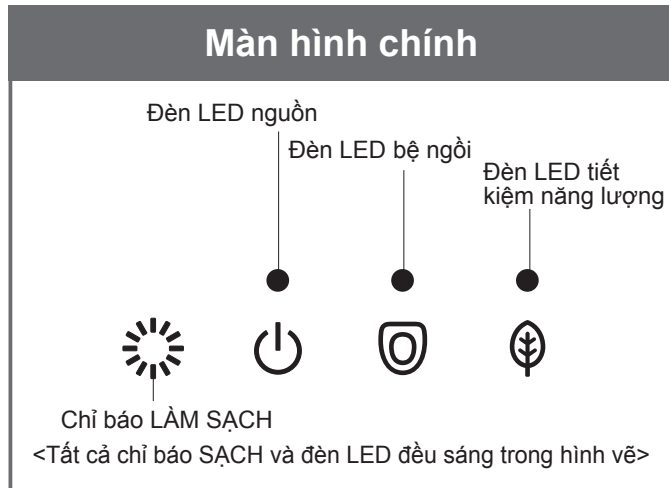
■ Phòng ngừa trục trặc và hỏng hóc

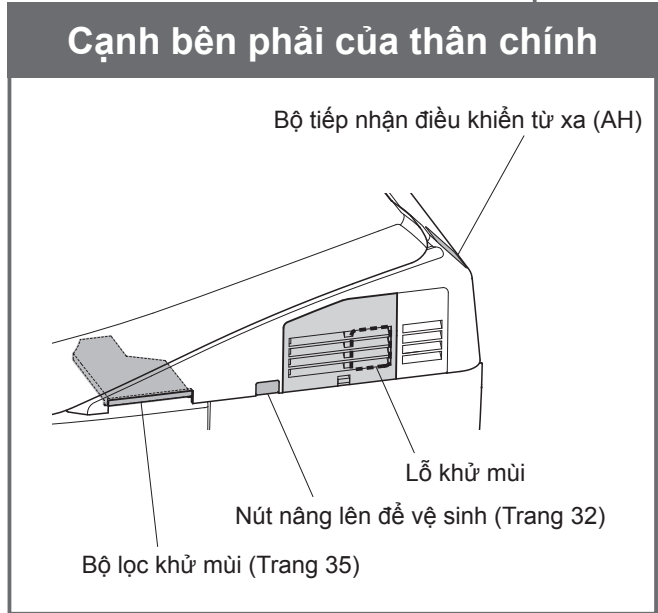
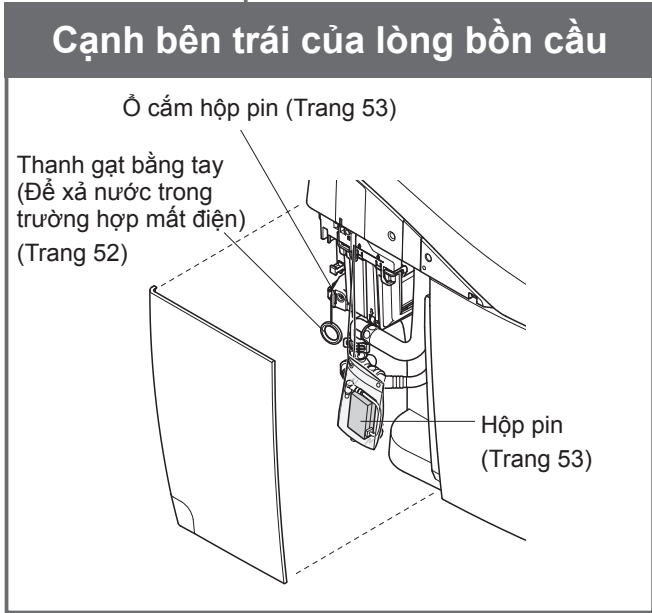
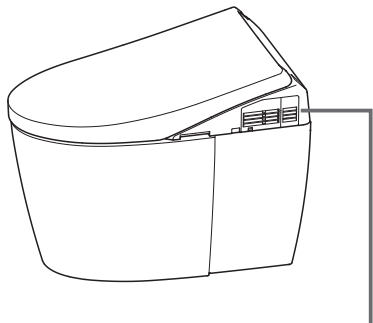
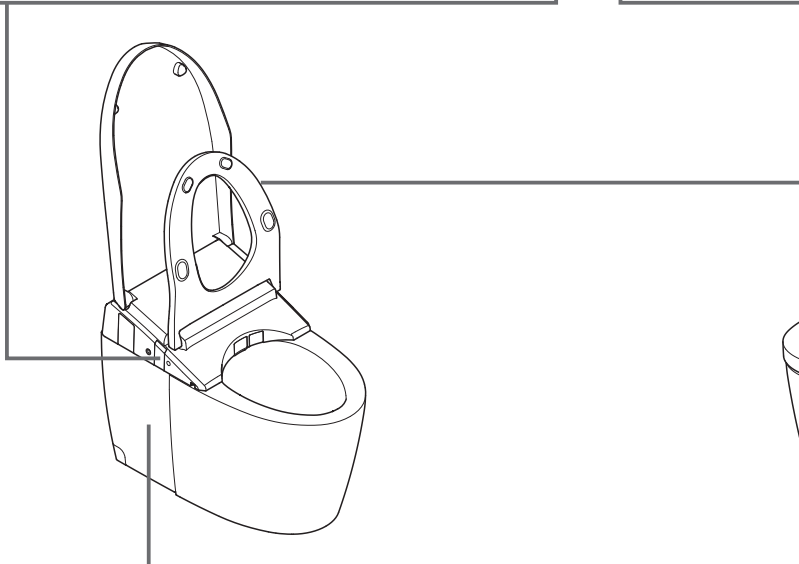
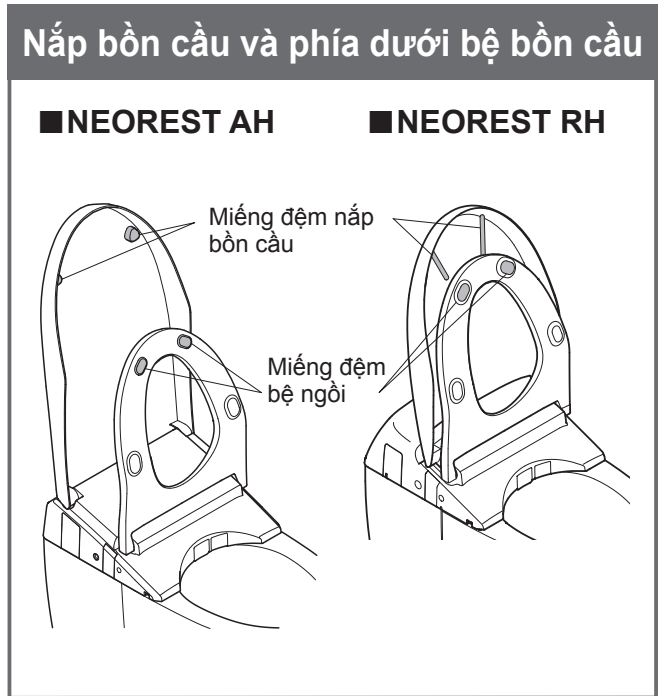
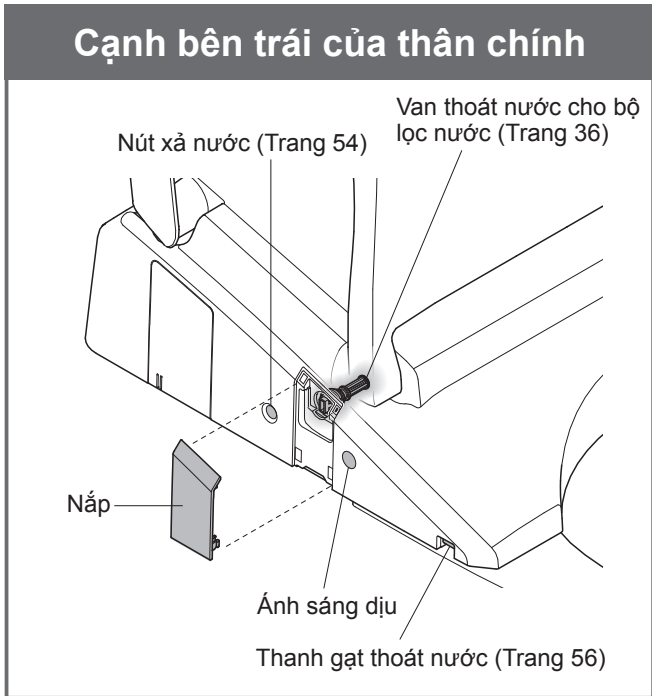
- Không chặn bộ phát hoặc bộ tiếp nhận của điều khiển từ xa.
(Có thể khiến thân chính bị lỗi)
 - Ngắt cầu dao trên bảng điện khi có nguy cơ sấm sét.
 - Không sử dụng vải bọc nắp bồn cầu A hoặc bệ ngồi.
(Công tắc bệ ngồi có thể không hoạt động đúng. Ngoài ra, bệ ngồi và nắp toilet có thể không đóng hay mở đúng.)
- 
- Không đi tiểu vào thân chính, bệ ngồi hoặc vòi rửa. (Nếu không, có thể gây ra sự cố hoặc ô màu.)
 - Không tác dụng lực mạnh lên bảng điều khiển của điều khiển từ xa.
 - Khi sử dụng dung dịch vệ sinh bồn cầu để vệ sinh, xối sạch trong vòng 3 phút và để mở bệ ngồi và nắp bồn cầu.
 - Lau sạch chất tẩy rửa còn lại trong lòng bồn cầu.
(Nếu hơi của chất tẩy rửa bồn cầu bám vào thân chính thì có thể gây ra sự cố.)
 - Không dùng sản phẩm khi nắp bồn cầu bị tháo ra.
 - Không để bồn cầu tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.
(Do có thể gây sự thay đổi về màu sắc, nhiệt độ bệ ngồi nóng bất thường, hoặc lỗi vận hành ở điều khiển.)
 - Tránh xa sản phẩm khi sử dụng radio, v.v.
(Sản phẩm có thể gây nhiễu tín hiệu radio.)
 - Nếu bạn sử dụng ghế nâng cho trẻ sơ sinh hoặc ghế mềm, hãy tháo ra trước khi sử dụng.
(Đặt lại có thể hạn chế việc sử dụng một số chức năng.)
 - Không tác dụng lực lên điều khiển từ xa.
(Có thể gây ra sự cố.)
Để tránh rơi điều khiển từ xa, hãy đặt điều khiển lên móc khi không sử dụng. Tránh không để điều khiển tiếp xúc với nước.
 - Không đặt bất kỳ vật gì lên bệ ngồi và nắp bồn cầu và không ấn tay xuống bệ ngồi và nắp bồn cầu.
(Nếu không, có thể bật công tắc bệ ngồi, khiến sàn bị ướt nếu chạm vào các nút trên điều khiển từ xa và nước ầm xả ra từ vòi rửa.)

■ Thông số Tần số Vô tuyến

- **Cảm biến cơ thể người loại**
TCF9788WSP/WAT, TCF9768WSP/WAT
24,05 GHz đến 24,25 GHz , 20mW trở xuống
TCF9788WZ, TCF9768WZ
24,05 GHz đến 24,25 GHz , 10mW trở xuống

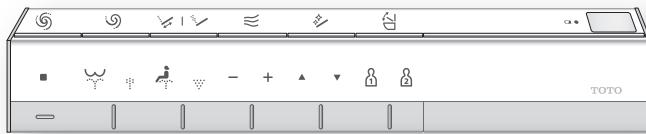
Tên linh kiện





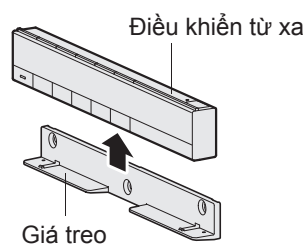
Chuẩn bị

Sử dụng Sản phẩm lần đầu tiên

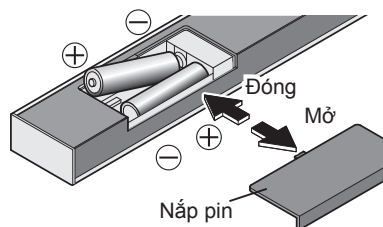


1. Lắp pin

1 Tháo điều khiển từ xa ra khỏi giá treo.



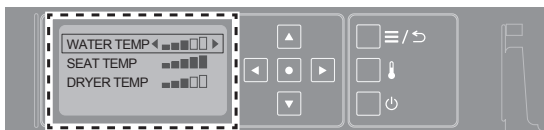
2 Mở hộp pin và lắp hai pin AA vào hộp.



● Khi pin được lắp đúng cách, mức nhiệt độ sẽ hiển thị trên màn hình của điều khiển từ xa (mặt sau).

→ Khi mức nhiệt độ không hiển thị, hãy thực hiện bước 3 trong phần "Cài đặt ngôn ngữ" ở trang 48.

● Màn hình sẽ tắt khi không nhấn nút nào trên điều khiển từ xa trong từ 60 giây trở lên.



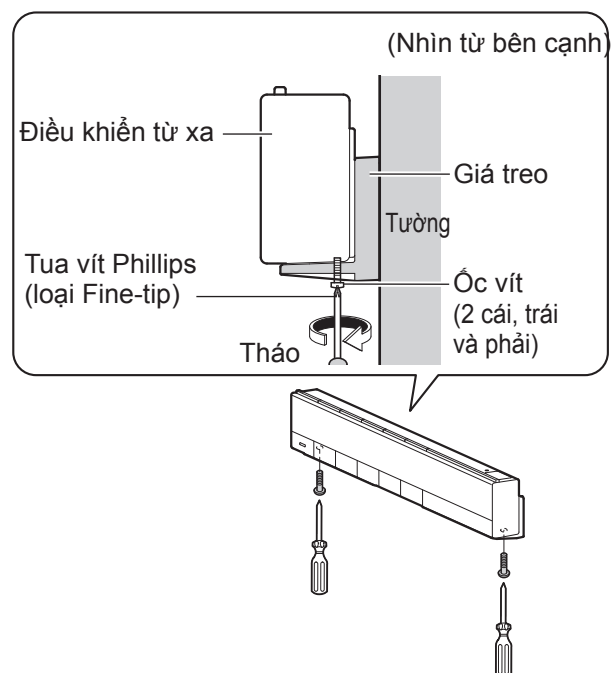
3 Lắp điều khiển từ xa vào giá treo.

■ Về pin

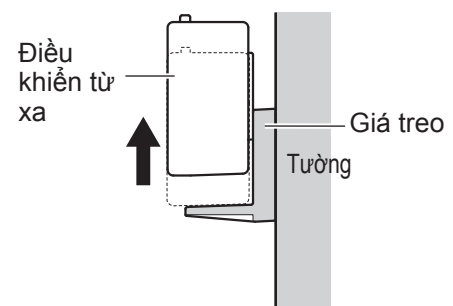
- Sử dụng pin khô, pin kiềm.
- Hãy đảm bảo tuân thủ "Hướng dẫn sử dụng an toàn" để tránh cháy pin hoặc rò rỉ chất lỏng, v.v. (Trang 7, 9)

Khi khóa điều khiển từ xa (để chống trộm)

1 Tháo các ốc vít (2 cái, trái và phải) ra khỏi bộ chốt điều khiển.



2 Tháo điều khiển từ xa ra khỏi giá treo.



■ Để cố định lại điều khiển từ xa
Gắn chặt
(2 cái, trái và phải).
(Vặn quá chặt có thể gây hỏng linh kiện như giá treo.)


2. Bật nguồn điện

1 Bật cầu dao trên bảng điện.
 • Vòi rửa sẽ thò ra và thu lại.

2 Kiểm tra xem "Nguồn điện" đèn LED đã sáng lên chưa.



• Nếu đèn không sáng, bật "Nguồn".

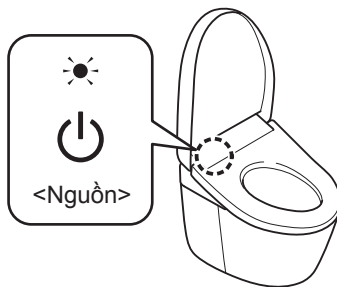
Để thao tác từ mặt sau của điều khiển từ xa

 Nhấn nút "BẬT/TẮT Nguồn" trong khoảng 3 giây trở lên.

Để thao tác từ mặt trước của điều khiển từ xa

• Được đề xuất nếu điều khiển từ xa được cố định để tránh bị mất cắp.

 |  Nhấn nút "Vệ sinh theo dao động/Vệ sinh theo xung nhịp" trong 10 giây hoặc lâu hơn.



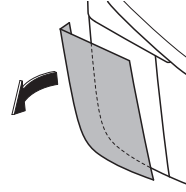
Tắt nguồn

Thực hiện thao tác giống như bước **2** ở trên.

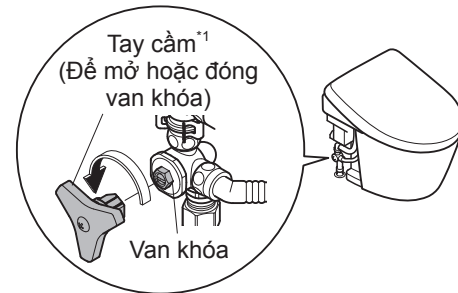
• "Nguồn điện" đèn LED tắt.

3. Mở van khóa

1 Tháo bảng điều khiển bên cạnh (bên trái).



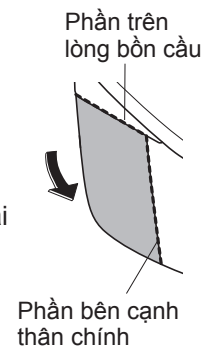
2 Mở hoàn toàn van khóa.



*1 Đã lắp vào phía sau bảng điều khiển bên cạnh (ở bên trái).

3 Lắp lại bảng điều khiển bên cạnh.

• Lắp bảng điều khiển vừa khít vào phía trên và bên cạnh của lòng bồn cầu và không để lại khe hở.



Thao tác cơ bản

Bấm nút trên điều khiển từ xa; có tiếng bíp khi thân chính nhận được tín hiệu.

Vệ sinh

"Rửa phía sau"
Rửa sạch phía sau cho bạn.

"Rửa nhẹ phía sau"
Vệ sinh vùng phía sau bằng dòng nước chảy nhẹ.

"Rửa phía trước"
Chế độ vệ sinh cho nữ.

"Vệ sinh trải rộng phía trước"
Nhẹ nhàng vệ sinh trên diện rộng.

Sấy khô

"Sấy khô bằng khí ấm"
Sấy khô phía sau.

Dừng

"Dừng"
Dừng hoạt động.

● Các chức năng hoạt động khi nhấn nút "Rửa phía sau", "Rửa nhẹ phía sau", "Rửa phía trước" hoặc "Vệ sinh trải rộng phía trước".

■ Điều chỉnh áp lực nước
Bạn có thể chọn một trong 5 mức áp lực nước.
([-] Nhẹ hơn, [+] Mạnh hơn)
• Khi ấn nút vệ sinh (Phía sau, Sơ qua phía sau, Phía trước, Trải rộng phía trước), vị trí sẽ trở về vị trí tiêu chuẩn (vị trí số 3).

■ Điều chỉnh vị trí vòi rửa
Bạn có thể chọn một trong 5 mức vị trí vòi rửa giữa phía trước và phía sau, sử dụng nút [▲] và [▼].
• Khi ấn nút vệ sinh (Phía sau, Sơ qua phía sau, Phía trước, Trải rộng phía trước), vị trí sẽ trở về vị trí tiêu chuẩn (vị trí số 3).

Lưu ý

- Ngồi lại trên bệ ngồi bồn cầu sẽ để điều chỉnh vị trí vòi rửa hơn và tránh tia nước.

Nếu không muốn đưa vòi rửa về vị trí tiêu chuẩn (Trang 50)

Nếu không muốn đưa vòi rửa về vị trí tiêu chuẩn (Trang 50)

✓ "Vệ sinh theo dao động"
Vòi rửa di chuyển qua lại để rửa sạch phía sau.

✓ "Vệ sinh theo xung nhịp"
Rửa sạch với tia nước áp lực giữa áp lực nhẹ và mạnh.

Cài đặt vệ sinh thay đổi mỗi khi ấn nút

Đèn LED cảnh báo pin yếu (Trang 54)

■ LÀM SẠCH vòi rửa
Vệ sinh vòi rửa bằng ewater+
• Vòi rửa có thể tự động vệ sinh khi sử dụng các chức năng rửa (Rửa phía sau, Rửa phía trước, v.v.). (Trang 20)

Khi xả nước và mở/đóng nắp bồn cầu bằng bộ điều khiển từ xa

Xả nước

"Xả đầy đủ" Xả nước toàn bộ bồn cầu.

- Tối đa 10 m giấy vệ sinh (một lần)

"Xả nhẹ" Xả nước nhẹ nhàng.

- Tối đa 3 m giấy vệ sinh (một lần)

Mở và đóng

"Mở và đóng bộ ngồi bồn cầu"

Mở và đóng nắp bồn cầu.



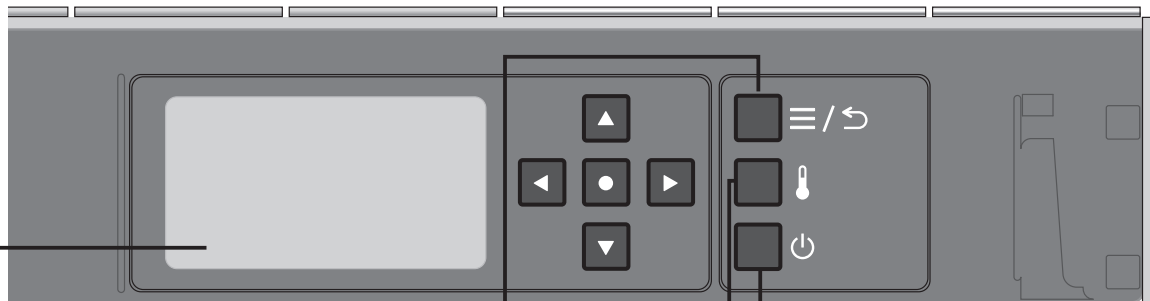
Vận hành

■ Khóa thiết lập cá nhân

Bạn có thể lưu thiết lập "Áp lực nước", "Vị trí vòi rửa" và "Nhiệt độ nước ấm" ưa thích của mình.

- Để lưu một thiết lập
Trong khi đang làm sạch, cài đặt "Áp lực nước", "Vị trí vòi rửa" và "Nhiệt độ nước ấm" mà bạn muốn, sau đó bấm giữ hoặc trong vòng 2 giây hoặc lâu hơn.
- Để sử dụng
Ấn hoặc và ấn nút cho chế độ quý khách muốn sử dụng.

Mặt sau điều khiển từ xa



Màn hình hiển thị

- Màn hình tắt khi không có nút nào trên điều khiển từ xa được bấm trong khoảng 60 giây trở lên.

Nút "Menu, Quay lại" (Trang 18)

- Điều chỉnh thiết lập
- Quay lại menu trước

Nút "Điều chỉnh nhiệt độ" (Trang 24)

- Điều chỉnh nhiệt độ

Nút "BẬT/TẮT Nguồn"

- Nhấn từ 3 giây trở lên sẽ bật/tắt nguồn.
- Nếu điều khiển từ xa được cố định để phòng mất cắp (Trang 15 Bước 2-2)

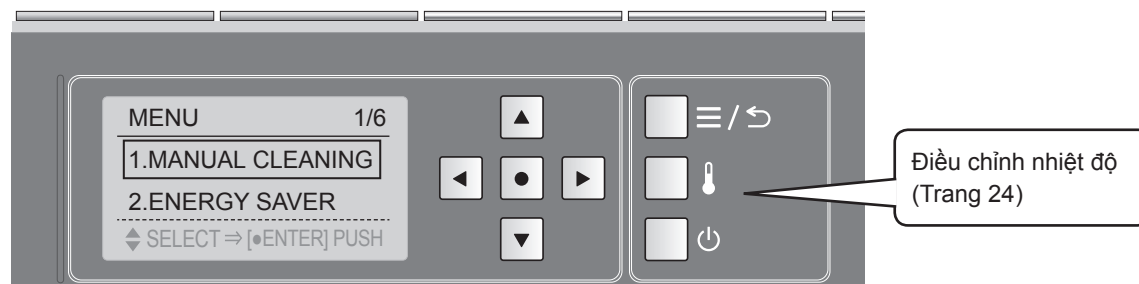
*1 Bộ phát điều khiển từ xa

Thao tác cơ bản


Về Màn hình chính

Phần này là tổng quan các thiết lập có thể định cấu hình bằng điều khiển từ xa.

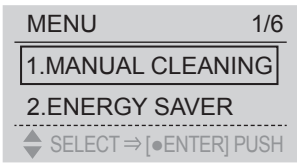
● Hãy xem các trang tương ứng để biết mô tả chi tiết.



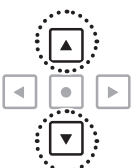
Mặt sau điều khiển từ xa

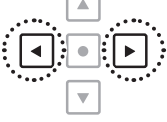
1  Nhấn nút

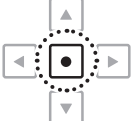
- Màn hình hiển thị thay đổi.



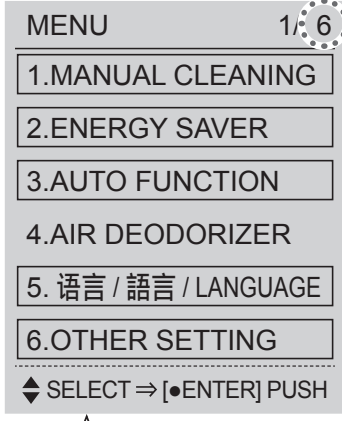
2 Thiết lập thao tác từ màn hình hiển thị.

 Khi di chuyển các nút (lên và xuống), khung ngoài của mục di chuyển.

 Ấn nút (Trái/Phải) để lựa chọn cài đặt.

 Khi bạn nhấn nút, thao tác sẽ được nhập vào.

Số thao tác trên màn hình



*1

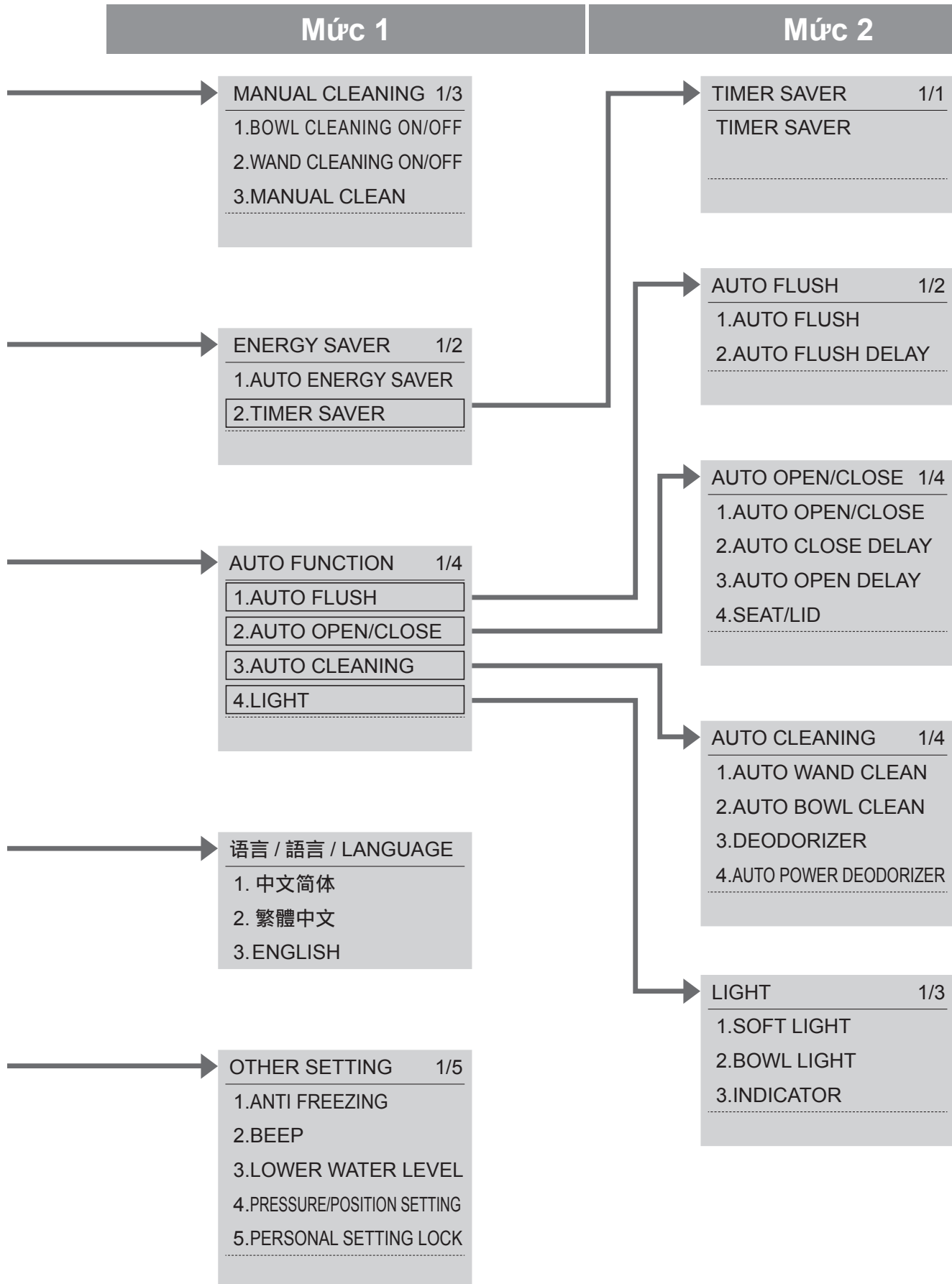
◆ SELECT => [ENTER] PUSH

Bước tiếp theo sẽ hiện ở bên dưới màn hình.

*1 Chức năng [AIR DEODORIZER] hiển thị nhưng không có sẵn trên sản phẩm này.

Bạn có thể thiết lập theo mong muốn

Nếu bạn muốn trở lại thao tác trước, hãy nhấn nút .



Vận hành

Các chức năng tự động

Các chức năng vệ sinh

"ewater+"*1 được sử dụng tự động để làm sạch vòi rửa và lòng bồn cầu.

- Hoạt động theo thiết lập ban đầu được mô tả dưới đây.

Khi bạn đến gần



Khi bạn ngồi*2



Khi bạn đứng lên



Khử mùi bên trong lòng bồn cầu

Khử mùi



Bắt đầu khử mùi

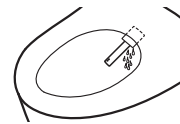


Bắt đầu khử mùi tự động

(Sau khoảng 10 giây)
→ Dừng sau 60 giây

Vệ sinh vòi rửa bằng "ewater+"*1

Tự động LÀM SẠCH vòi rửa



Tự động làm sạch vòi rửa

(Sau khoảng 25 giây)

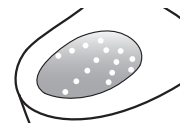
- Chỉ khi sử dụng các chức năng rửa.
- Vòi rửa thò ra và "ewater+"*1 chảy ra từ đế vòi rửa.

Diệt khuẩn bồn cầu bằng chức năng "ewater+"*1

Tự động LÀM SẠCH bồn cầu

Phun sương trước

→ Sương được phun vào bên trong lòng bồn cầu để ngăn ngừa bụi bám vào

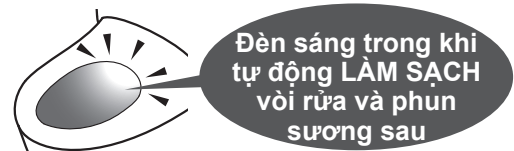


Sau khi phun sương

(Sau khi tự động LÀM SẠCH vòi rửa)

- Nếu các chức năng rửa không được sử dụng, chế độ phun sương sau bắt đầu sau khoảng 25 giây.
- Sương "ewater+"*1 được phun trong lòng bồn cầu.

Đèn bệ ngồi



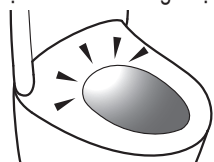
Chỉ báo LÀM SẠCH



Đèn thể hiện chức năng "VỆ SINH" đang hoạt động.

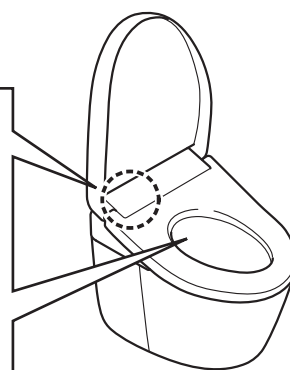
■Đèn bệ ngồi

Đèn thể hiện chức năng tự động LÀM SẠCH lòng bồn cầu và tự động LÀM SẠCH vòi rửa đang hoạt động.



■Chỉ báo LÀM SẠCH

Đèn thể hiện chức năng "vệ sinh" đang hoạt động.



■Lưu ý

■Thay đổi thiết lập

"ewater+" cũng có thể được sử dụng khi nhấn nút trên điều khiển từ xa

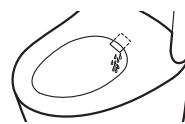
Vận hành

• Bộ lọc khử mùi cần bảo dưỡng định kỳ. (Trang 35)

• BẬT/TẮT "Khử mùi"
• BẬT/TẮT "Tự động khử mùi"
(Xem toàn bộ ở trang 44)

Vòi vòi rửa

✦ ✦ ✦
Nhấn nút "LÀM SẠCH vòi rửa".



(Sau khi làm sạch vòi rửa, nước chảy ra từ xung quanh vòi rửa.)

● Để làm sạch vòi rửa khi thò ra.
→ "Làm sạch vòi rửa" (Trang 34)

• Khi chức năng rửa (Rửa phía sau và Rửa phía trước, v.v.) không được sử dụng trong 8 giờ, vòi rửa tự động làm sạch. (Nước chảy ra từ xung quanh vòi rửa.)

• BẬT/TẮT "Tự động LÀM SẠCH vòi rửa"
(Trang 44)

Vòi lòng bồn cầu ("LÀM SẠCH thủ công")

1 ≡ / > Nhấn nút

2 Chọn [MANUAL CLEANING]
→ Nhấn nút

3 Chọn [MANUAL CLEAN]
→ Nhấn nút

(sương "ewater+" được phun trong lòng bồn cầu)

Lưu ý

• Không thể sử dụng khi vòi rửa đang nhô ra hoặc khi người sử dụng đang ngồi trên bệ ngồi

• Không phun sương trước và phun sương sau khi bệ ngồi bồn cầu mở.
• Phun sương trước không hoạt động trong 90 giây sau khi phun sương sau xong.
• Khi tính năng rửa (Rửa phía sau và Rửa phía trước, v.v.) không được sử dụng trong 8 giờ, sương tự động được phun vào lòng bồn cầu.

• BẬT/TẮT "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu"
(Trang 44)

● Để làm sạch bệ xí toilet bằng chổi toilet hoặc công cụ tương tự (Trang 31)

***1 "ewater+" là gì ?**

Nước này có chứa axit hypochlorous được tạo ra từ ion clorua trong nước máy, được sử dụng rộng rãi để làm sạch và khử trùng các mặt hàng như thực phẩm, đồ dùng và bình sữa cho trẻ sơ sinh.

- Nước giếng thông thường có thể không đạt yêu cầu. (Bởi vì hàm lượng ion clorua thấp.)
- "ewater+" giúp hạn chế bề mặt bẩn, khiến việc làm sạch trở nên không cần thiết.
- Hiệu quả và thời gian sử dụng phụ thuộc vào môi trường và điều kiện sử dụng.

*2 Nước chảy ra từ khu vực xung quanh vòi rửa trong vài giây trong khi ấm lên.

• Đèn sáng liên tục hoặc theo chu kỳ khi chế độ "Tự động LÀM SẠCH vòi rửa", "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu" hoặc "Tự động khử mùi" đang hoạt động. (Đèn sáng khi không có ai sử dụng bệ ngồi)

• BẬT/TẮT "Chỉ báo LÀM SẠCH"
(Trang 46)

Các chức năng tự động

Chức năng tiện ích

Có sẵn nhiều chức năng tự động.

- Hoạt động theo thiết lập ban đầu được mô tả dưới đây.

Khi bạn đến gần*1



Khi bạn ngồi

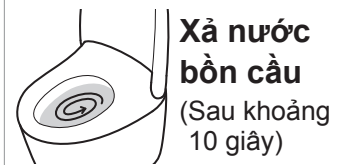


Khi bạn đứng lên



Xả nước tự động
Tự động xả nước

Khi sử dụng bệ bồn cầu



Xả nước bồn cầu
(Sau khoảng 10 giây)

Khi đứng và sử dụng

Tự động mở nắp bồn cầu
Tự động mở/đóng

Khi sử dụng bệ bồn cầu

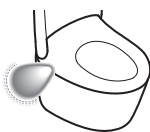
Nắp bồn cầu mở **Nắp bồn cầu đóng**
(Sau khoảng 90 giây)

Khi đứng và sử dụng

Nắp bồn cầu mở
Mở nắp bồn cầu bằng điều khiển từ xa.

Thắp sáng bên trong phòng tắm với ánh sáng dịu nhẹ.
Ánh sáng dịu

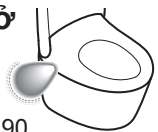
Đèn sáng ở chế độ trung bình



Đèn sáng ở chế độ cao

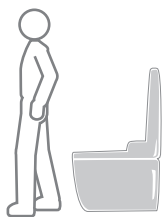


Đèn sáng ở chế độ trung bình
(Trong khoảng 90 giây)



*1 Cảm biến có thể trở nên khó khăn hơn khi người sử dụng bồn cầu có cơ thể nhỏ, như trẻ con.

Khi bạn di chuyển



■ Lưu ý

■ Thay đổi thiết lập

Vận hành

- Chức năng tự động xả nước không khả dụng trong những trường hợp sau.
 - · Khoảng 60 giây sau khi bồn cầu được xả nước. (Qua 60 giây, xả nước sử dụng điều khiển từ xa.)
 - Khi thời gian ngồi lên bệ bồn cầu hoặc đứng trước lòng bồn cầu ít hơn 6 giây. (Xả nước bằng điều khiển từ xa.)
- Chức năng xả nước thay đổi tùy thuộc vào khoảng thời gian bạn ngồi trên bệ ngồi bồn cầu là bao lâu.
 - Khoảng 6 đến 30 giây: "Xả nước nhẹ"
 - Từ 30 giây trở lên: "Xả đầy đủ"
- Khi kết bồn cầu đang nạp đầy nước và đèn LED nhấp nháy trên màn hình chính, bạn không thể xả nước bồn cầu.
- Tùy theo các yếu tố như vị trí của toilet, có thể mất khoảng 20 giây để xối rửa nhẹ bắt đầu khi sử dụng ở tư thế đứng.

- BẬT/TẮT "Tự động xả nước"
 - "Tự động xả nước chậm" (5 giây, 10 giây hoặc 15 giây)
- (Xem toàn bộ ở Trang 40)

Xả nước bồn cầu

("Xả nước nhẹ" trong khoảng 3 giây sau khi người dùng di chuyển cách lòng bồn cầu 40 cm.)



Nắp bồn cầu và bệ bồn cầu đóng

(Khoảng 90 giây sau khi di chuyển khỏi lòng bồn cầu khoảng 40 cm trở lên.)



- Khi đóng nắp bồn cầu bằng tay, nắp bồn cầu không thể mở tự động trong khoảng 15 giây. (Đóng mở bằng tay.)
- Khi bạn không ngồi lên bệ bồn cầu hoặc khi ngồi lên hoặc đứng trước lòng bồn cầu trong một thời gian ngắn, phải mất khoảng 5 phút trước khi nắp bồn cầu tự động đóng lại.

- BẬT/TẮT "Tự động mở/đóng"
 - "Tự động đóng chậm" (25 giây hoặc 90 giây)
 - "Tự động mở chậm" (15 giây, 30 giây hoặc 90 giây)
 - "Bệ ngồi/Nắp" (Nắp/ Bệ ngồi · Nắp)
- (Xem toàn bộ ở Trang 42)

Đèn sáng ở chế độ thấp

(Tắt sau 5 giây)



- BẬT/TẮT "Ánh sáng dịu" (Trang 46)

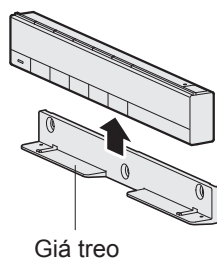
Điều chỉnh nhiệt độ

Nước ấm, Bộ ngồi bồn cầu, Sấy khô

Có thể thiết lập năm mức nhiệt độ khác nhau từ cao đến thấp và "TẮT".

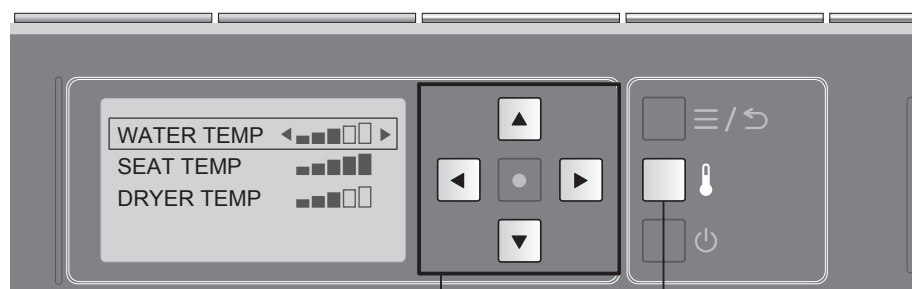
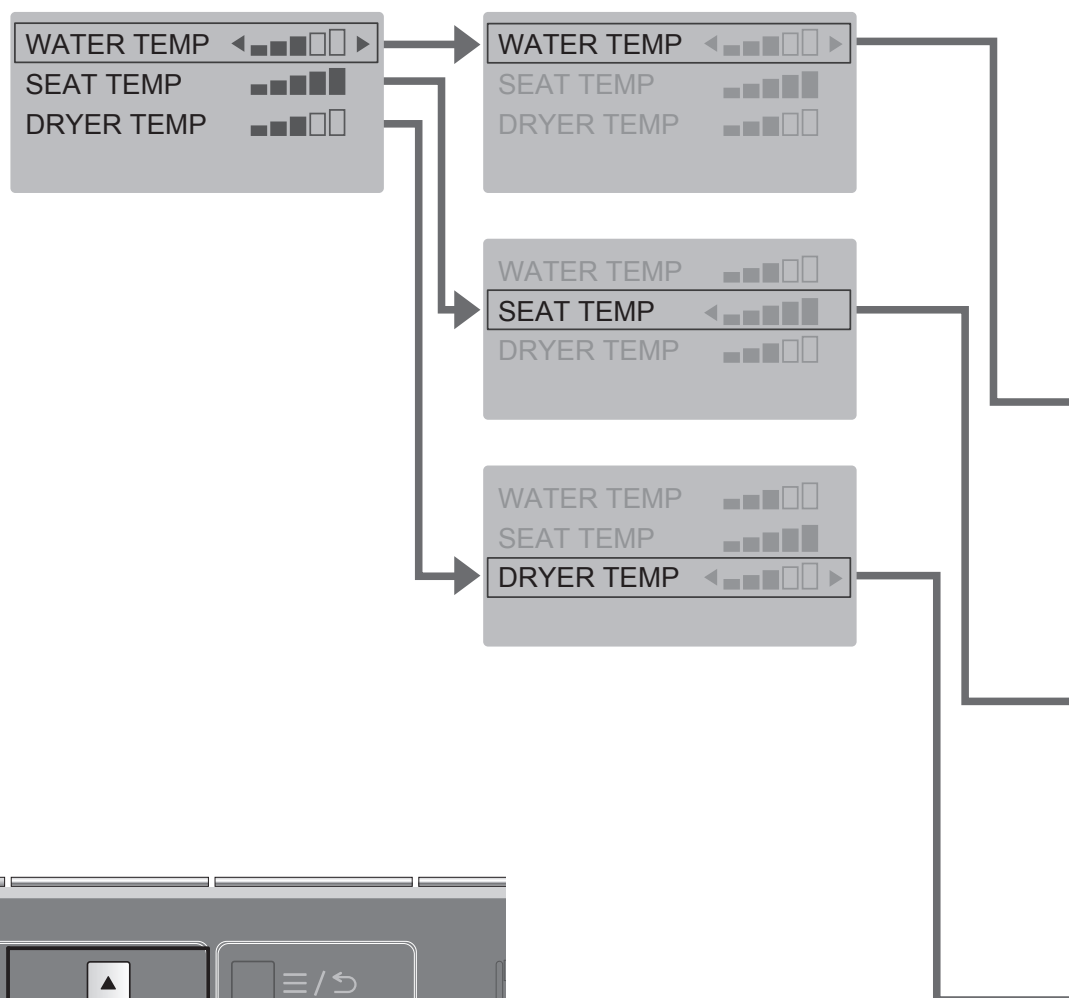
1 Tháo điều khiển từ xa ra khỏi giá treo.

- Nếu điều khiển từ xa được cố định để chống trộm (Trang 14)



2 Nhấn nút

3 Chọn thao tác bạn muốn thiết lập.



Mặt sau điều khiển từ xa

Nút Điều chỉnh nhiệt độ

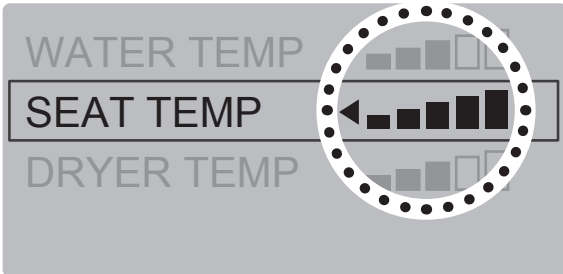
Di chuyển khung.

Chọn thiết lập.

CHÚ Ý

- Trong khi thiết lập, màn hình tắt khi không nhấn nút nào trong vòng 60 giây. Nếu bạn không hoàn thành thiết lập, làm lại từ bước 2.

4 Chọn mức nhiệt độ. <Thiết lập hoàn tất>



5 Lắp điều khiển từ xa vào giá treo.

- Nếu điều khiển từ xa được cố định để chống trượt (Trang 14)

<p>→ Nhiệt độ nước ấm</p>	<p>Nhấn nút < cho tới khi xuất hiện [TẮT].</p> <p>TẮT ↔ Thấp → Cao</p>
<p>→ Nhiệt độ bộ ngồi</p>	<p>Nhấn nút < cho tới khi xuất hiện [TẮT].</p> <p>TẮT ↔ Thấp → Cao</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khi tắt tính năng, đèn LED "Bộ ngồi" trên màn hình chính sẽ tắt.
<p>→ Nhiệt độ khí sấy khô</p>	<p>Thấp → Cao</p> <ul style="list-style-type: none"> • Không thể tắt tính năng "Sấy khô".

*1 Để tránh ngưng tụ, nhiệt độ nước phải không hạ xuống dưới 20°C ngay cả khi tắt tính năng.

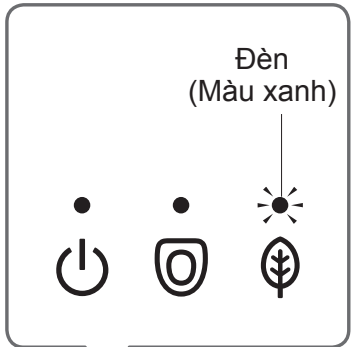
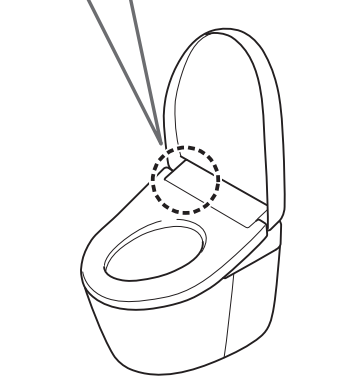
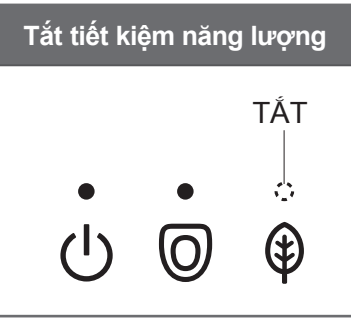
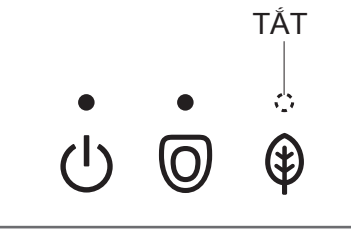
- Nếu điều chỉnh nhiệt độ không làm ấm bộ ngồi → Chế độ "Tiết kiệm năng lượng" có đang được bật không? (Trang 26)

Tính năng tiết kiệm năng lượng

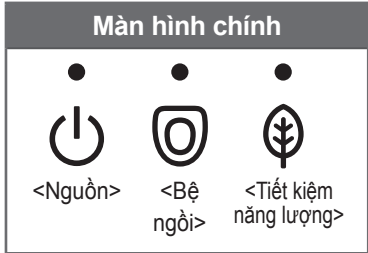
Loại

Có thể chọn "Tự động tiết kiệm năng lượng", "Tự động tiết kiệm năng lượng+" hoặc "Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng". Để tiết kiệm năng lượng, nhiệt độ bộ bồn cầu sẽ giảm đi (hoặc "TẮT").

● "Tự động tiết kiệm năng lượng" mất 10 ngày để phát hiện khoảng thời gian bộ bồn cầu không được sử dụng hoặc ít được sử dụng.

Loại	Tình huống	Bật tiết kiệm năng lượng	
		Màn hình chính	
Tự động tiết kiệm năng lượng	<p>Bạn muốn sản phẩm tự động tiết kiệm năng lượng.</p> <p>Khi NEOREST phát hiện ra khoảng thời gian ít sử dụng và tự động giảm nhiệt độ bộ ngồi bồn cầu.</p>	 <p>Đèn (Màu xanh)</p>	
Tự động tiết kiệm năng lượng+	<p>Bạn muốn tiết kiệm nhiều năng lượng hơn.</p> <p>Ngoài tính năng "tiết kiệm năng lượng tự động", thiết bị còn tự động ngắt bộ sưởi bồn cầu trong thời gian bồn cầu không được sử dụng.</p>		
Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng	<p>Bạn chỉ muốn tiết kiệm năng lượng cho khoảng thời gian xác định trước. (6 giờ, 9 giờ)</p> <p>Khi thiết lập thời gian, hàng ngày bộ sưởi bộ bồn cầu tự động tắt trong thời gian xác định trước đó.</p>	 <p>Tắt tiết kiệm năng lượng</p>	
Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng + Tự động tiết kiệm năng lượng / Tự động tiết kiệm năng lượng+	<p>Bạn muốn tiết kiệm nhiều năng lượng với tính năng tự động tiết kiệm năng lượng và hẹn giờ tiết kiệm năng lượng.</p> <p>Khi thiết lập cả "Tự động tiết kiệm năng lượng bộ hẹn giờ" và "Tự động tiết kiệm năng lượng / Tự động tiết kiệm năng lượng+", "Tự động tiết kiệm năng lượng/Tự động tiết kiệm năng lượng+" hoạt động khi "Tự động tiết kiệm năng lượng bộ hẹn giờ" không hoạt động.</p>	 <p>TẮT</p>	

● Ngay cả khi tính năng tiết kiệm năng lượng được bật (tức là bộ sưởi bộ ngồi được đặt ở chế độ "Thấp" hoặc "TẮT") thì bộ ngồi bồn cầu vẫn được sưởi ấm đến nhiệt độ đã xác định trong khoảng 15 phút. (Đèn báo LED trên màn hình chính trở về trạng thái khi tiết kiệm năng lượng được bật.)



Khi chế độ tiết kiệm năng lượng đang hoạt động		Buổi sáng				Buổi chiều			
Bộ sưởi bộ ngồi		0	4	6	8	5	9	0	
<p>Đèn (Màu cam)</p> <p>TẮT Đèn</p> <p>Đèn</p> <p>TẮT Đèn</p> <p>Đèn</p>	<p>Thấp</p>	<p>Ví dụ: Ít sử dụng từ 21:00 đến 6:00</p> <p>Thiết lập nhiệt độ*¹</p> <p>Nhiệt độ thấp*²</p>							
<p>Đèn (Màu cam)</p> <p>TẮT Đèn</p> <p>Đèn</p> <p>TẮT Đèn</p>	<p>Thấp</p> <p>TẮT</p>	<p>Ví dụ: Không sử dụng từ 0:00 đến 4:00</p> <p>Thiết lập nhiệt độ*¹</p> <p>Nhiệt độ thấp*²</p> <p>TẮT*³</p>							
<p>Đèn (Màu cam)</p> <p>TẮT Đèn</p> <p>Đèn</p> <p>TẮT Đèn</p>	<p>TẮT</p>	<p>Ví dụ: Thiết lập từ 8:00 đến 17:00</p> <p>Thiết lập nhiệt độ*¹</p> <p>TẮT*³</p>							
<ul style="list-style-type: none"> Trong khi "Tự động tiết kiệm năng lượng / Tự động tiết kiệm năng lượng+": Đèn báo LED tương tự như "Tự động tiết kiệm năng lượng / Tự động tiết kiệm năng lượng+" (xem ở trên) Trong khi "Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng+": Đèn báo LED tương tự như "Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng+" (xem ở trên) 	<p>Thấp</p> <p>TẮT</p>	<p>Ví dụ: Khi sử dụng đồng thời "Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng" và "Tự động tiết kiệm năng lượng+"</p> <p>Nhiệt độ thấp*¹</p> <p>Nhiệt độ thấp*²</p> <p>TẮT*³</p>							


Vận hành

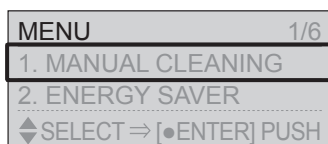
*1 Nhiệt độ bộ ngồi bồn cầu được thiết lập như trong trang 24.
 *2 Khoảng thời gian bộ sưởi bộ bồn cầu được thiết lập về "Thấp".
 *3 Khoảng thời gian bộ sưởi bộ bồn cầu bị tắt.



Tính năng tiết kiệm năng lượng

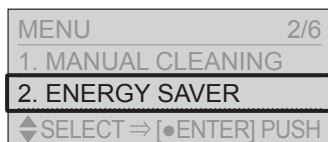
Cách thiết lập

Thiết lập "Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng" vào thời điểm bạn muốn bắt đầu.

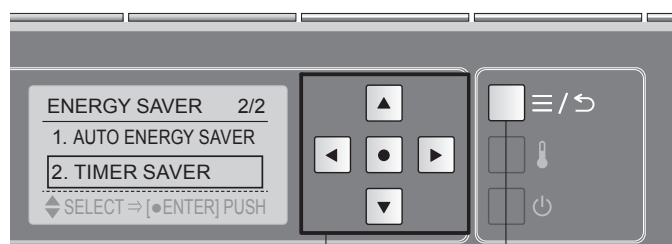
1  Nhấn nút



2  Chọn  [ENERGY SAVER]








 Nhấn nút



Mặt sau điều khiển từ xa

Nút Menu, Nút Quay lại

-  : Di chuyển khung.
-  : Di chuyển khung.
-   : Chọn thiết lập.
-  : Xác nhận cài đặt.



Khi thiết lập tiết kiệm năng lượng, đèn LED (màu xanh) "Tiết kiệm năng lượng" sáng lên.

CHÚ Ý

- Trong khi thiết lập, màn hình tắt khi không nhấn nút nào trong vòng 60 giây. Nếu bạn không hoàn thành thiết lập, làm lại từ bước 1.

Tự động tiết kiệm năng lượng

Tự động tiết kiệm năng lượng+

Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng

Tắt tính năng tự động tiết kiệm năng lượng

3 Chọn [AUTO ENERGY SAVER]

4 Chọn [AUTO ENERGY SAVER]

SELECT ⇒ [ENTER] PUSH

AUTO ENERGY SAVER

Nhấn nút

(Để trở lại → /)

3 Chọn [AUTO ENERGY SAVER]

4 Chọn [AUTO ENERGY SAVER+]

SELECT ⇒ [ENTER] PUSH

AUTO ENERGY SAVER+

Nhấn nút

(Để trở lại → /)

3 Chọn [TIMER SAVER]

4 Chọn [6H], [9H] hoặc [OFF]

SELECT ⇒ [ENTER] PUSH

SELECT ⇒ [ENTER] PUSH

6H

Nhấn nút

(Để trở lại → /)

■ Để thay đổi thời gian hẹn giờ tiết kiệm năng lượng → Hãy đặt lại hẹn giờ tiết kiệm năng lượng vào thời điểm bạn muốn bắt đầu.

Chọn [OFF] trong bước **4** trong mỗi quy trình trên.

SELECT ⇒ [ENTER] PUSH

OFF

Nhấn nút

(Để trở lại → /)

(Ví dụ:
"Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng")

Bảo dưỡng

Thân chính

⚠ CẢNH BÁO

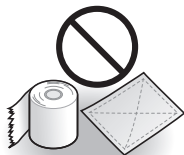


Luôn ngắt cầu dao trên bảng điện trước khi bảo dưỡng hoặc kiểm tra.
(Nếu không có thể gây điện giật hoặc hỏng thiết bị, dẫn tới sự cố điện áp.)

Để đảm bảo an toàn, hãy ngắt cầu dao trên bảng điện trước khi bảo dưỡng.*1



Không dùng vải khô hoặc giấy vệ sinh lên các bộ phận bằng nhựa.
(Có thể gây ra sự cố.)



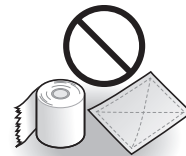
*1 Trừ khi đang sử dụng chức năng "Làm sạch vòi rửa" hoặc "Làm sạch bồn cầu".

*1 Sau khi cầu dao bảng phân phối điện được bật, nắp bồn cầu sẽ không tự động mở trong từ 10 giây. (Bởi vì đang chuẩn bị thao tác.)
Đóng mở bằng tay.

Thân chính (Hầu như hàng ngày)



Vải mềm ngâm trong nước



· Giấy vệ sinh
· Vải khô
· Bàn chải nilong
(Có thể gây hư hỏng.)

1

Ngắt cầu dao trên bảng điện.

2

Lau bằng một miếng vải mềm đã ngâm trong nước và vắt sạch.

■ Với vết bẩn cứng đầu

• Lau bằng vải mềm ướt được thấm dung dịch tẩy rửa nhà bếp trung hòa, đã pha loãng, sau đó lau với vải mềm đã ngâm trong nước.



· Chất tẩy màu
· Benzen
· Chất tẩy rửa dạng bột

3

Bật cầu dao trên bảng điện.

• Đèn LED "Nguồn" bật.

Chú ý!

- Sản phẩm này là thiết bị gia dụng chạy bằng điện. Cần thận không để nước thấm vào bên trong hoặc để lại chất tẩy rửa trong khe hở giữa thân chính và lòng bồn cầu. (Có thể làm hỏng phần bằng nhựa hoặc gây ra sự cố.)
- Khi sử dụng dung dịch vệ sinh bồn cầu để vệ sinh, xối sạch trong vòng 3 phút và để mở bệ ngồi và nắp bồn cầu.
 - Lau sạch chất tẩy rửa còn lại trong lòng bồn cầu. (Nếu hơi của chất tẩy rửa bồn cầu bám vào thân chính thì có thể gây ra sự cố.)
- Không đẩy hoặc kéo nắp xung quanh vòi rửa với lực quá mạnh. (Có thể làm hỏng hoặc gây ra sự cố.)
- Lau sạch bề mặt sau của bệ ngồi bồn cầu và miếng đệm bệ ngồi bồn cầu bằng vải mềm thấm nhẹ với nước. (Nếu không bụi bẩn bám lại sẽ gây ố màu.)

Lòng bồn cầu

Lòng bồn cầu (Hầu như hàng ngày)



- Bàn chải bồn cầu
- Dung dịch tẩy rửa bồn cầu trung hòa



- Chất tẩy rửa có tính axit mạnh hoặc chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh
- Chất tẩy rửa có chứa hợp chất mài mòn
- Chất tẩy rửa gốc flo (chứa hydrogen fluoride hoặc amoni fluoride)
- Bàn chải sắt
- Bàn chải nylon dễ mài mòn

1 Ngắt cầu dao trên bảng điện.

2 Làm sạch bằng bàn chải bồn cầu hoặc dụng cụ tương tự.

■ Mức nước trong bồn cầu có thể được hạ xuống để thực hiện bảo trì.

(Bật cầu dao trên bảng điện.)

<"Làm sạch bồn cầu"> Thao tác sử dụng các phím ở mặt sau của bộ điều khiển

(1) Nhấn nút

(2) Chọn [MANUAL CLEANING] → Nhấn nút

(3) Chọn [BOWL CLEANING ON/OFF] → Nhấn nút

- Nước trong bồn cầu sẽ chảy ra, sau đó xả. Sau cùng, mực nước giảm trong khoảng 50 giây.

Làm sạch bên trong bồn cầu

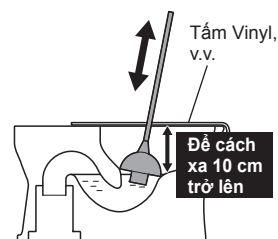
- Nước trong bồn cầu xả tràn ra, sau đó trở về mực nước cũ.

● Để dừng lại,

nhấn (nút "Dừng") ở phía trên của bộ điều khiển từ xa.

■ Nếu lòng bồn cầu bị tắc

- Sử dụng pit tông hoặc dụng cụ tương tự, để trống một khoảng từ 10 cm trở lên giữa đầu của lòng bồn cầu với mặt nước. Hãy sử dụng các dụng cụ có sẵn trên thị trường để thông tắc lòng bồn cầu. (Có thể gây tràn nước bẩn và thiệt hại do nước.)



■ Nếu sàn bị bẩn

- Hãy làm sạch bằng vải đã vắt khô. (Không làm sạch sàn nhà có thể dẫn tới sàn nhà bị đổi màu hoặc bị ăn mòn.)
- Khuyến nghị nên ngồi để tránh bị bắn nước do đứng và tiểu tiện.

3 Bật cầu dao trên bảng điện.

- Đèn LED "Nguồn" bật.

Chú ý!

- Thận trọng tránh để phần thân chính hoặc khe hở giữa thân chính và lòng bồn cầu tiếp xúc với nước. (Như vậy có thể dẫn tới nước tràn vào phòng.)
- Không sử dụng chất chống thấm, chất chống ăn mòn hoặc chất phủ bề mặt. Các sản phẩm này sẽ không làm hỏng bề mặt sứ, nhưng chúng có thể bao phủ bề mặt sứ và làm giảm tác dụng của công nghệ ngăn ngừa vết bẩn được tích hợp sẵn trong sản phẩm.

Bảo dưỡng

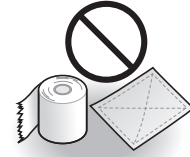
Khe hở giữa thân chính và lòng bồn cầu

Khe hở giữa thân chính và lòng bồn cầu (Khoảng một lần/tháng)

Bạn có thể nâng thân chính bằng nút nâng lên để vệ sinh và làm sạch khe hở giữa thân chính và lòng bồn cầu.



Vải mềm ngâm trong nước



Giấy vệ sinh, v.v.
(Có thể gây hư hỏng.)

1

Ngắt cầu dao trên bảng điện.

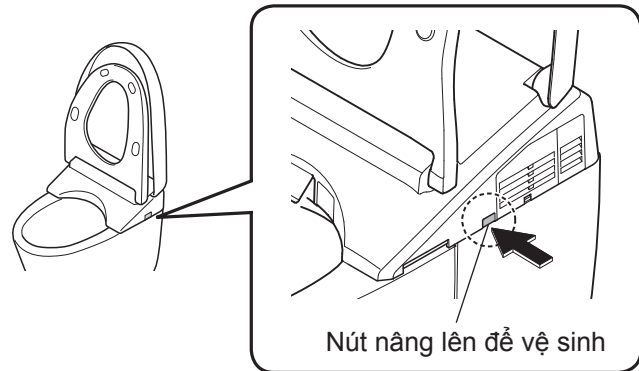
2

Mở bệ ngồi và nắp bồn cầu.

3

Nhấn nút nâng lên để vệ sinh.

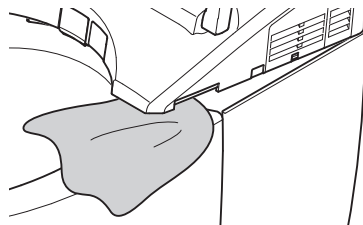
- Cạnh phía trước của thân chính sẽ được nâng lên.



4

Làm sạch khe hở.

- Lau bằng vải mềm ngâm trong dung dịch tẩy rửa nhà bếp trung hòa, pha loãng. Sau đó, lau lại bằng vải mềm ngâm nước để không bỏ lại dung dịch tẩy rửa.



⚠ CHÚ Ý



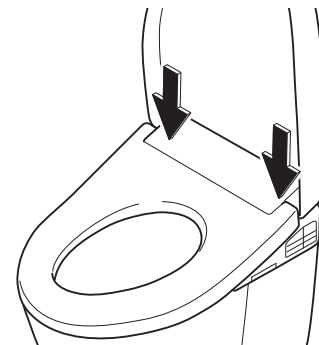
- Không sử dụng sản phẩm trong khi đang nâng thân chính để vệ sinh.
- Khi hạ thân chính xuống bằng dụng cụ nâng lên để vệ sinh, không kẹp ngón tay vào khe hở giữa thân chính và lòng bồn cầu.

Chú ý!

- Không phun trực tiếp chất tẩy rửa và nước.
- Không có di chuyển bệ ngồi hoặc nắp bồn cầu khi thân chính đang được nâng lên.

5

Đóng bệ ngồi bồn cầu và đẩy chắc chắn về vị trí cũ cho tới khi nghe thấy tiếng "cách".



6

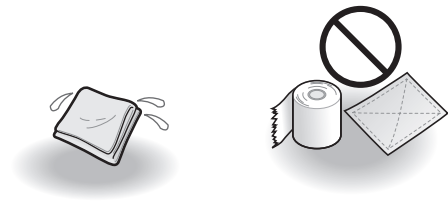
Bật cầu dao trên bảng điện.

- Đèn LED "Nguồn" bật.

Khe hở giữa thân chính và nắp bồn cầu

Khe hở giữa thân chính và nắp bồn cầu (Khoảng một lần/tháng)

Có thể tháo nắp bồn cầu để làm sạch kĩ.



Vải mềm ngâm trong nước

Giấy vệ sinh, v.v.
(Có thể gây hư hỏng.)

1 Ngắt cầu dao trên bảng điện.

2 Tháo nắp bồn cầu.

Nghiêng nhẹ nắp bồn cầu về phía trước.

(A) : <AH> Kéo bên phải ra ngoài.
<RH> Kéo bên trái ra ngoài.

(B) : Ngắt bản lề khỏi thanh và kéo lên.

(C) : Tháo nắp bồn cầu.

3 Lau bằng một miếng vải mềm đã ngâm trong nước và vắt sạch.

4 Lắp lại nắp bồn cầu.

(D) : <AH> Căn chốt và bộ phận bản lề ở bên phải.
<RH> Căn chốt và bộ phận bản lề ở bên trái.

Nghiêng nhẹ nắp bồn cầu về phía trước.

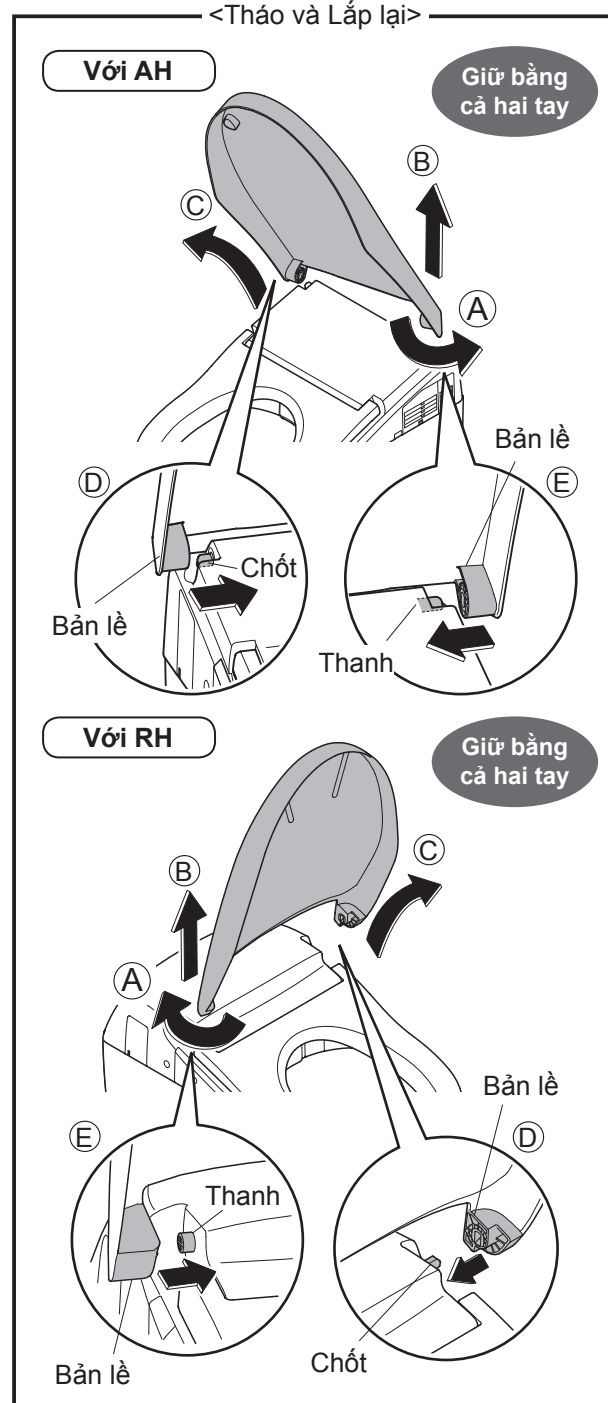
(A) : <AH> Trong khi kéo bên trái ra ngoài.
<RH> Trong khi kéo bên phải ra ngoài.

(E) : Lắp bằng cách lắp bản lề vào thanh.
• Thận trọng tránh bị kẹp ngón tay.

5 Bật cầu dao trên bảng điện.

• Đèn LED "Nguồn" bật.

6 Mở và đóng nắp bồn cầu để kiểm tra việc lắp lại.



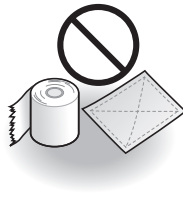
Bảo dưỡng

Vòi rửa

Vòi rửa (Khoảng một lần/tháng) <Nếu bạn thấy bẩn (Làm sạch vòi rửa)>



Vải mềm



Giấy vệ sinh, v.v.
(Có thể gây hư hỏng.)

1

Kéo dài vòi rửa.

Đề thao tác từ mặt sau của điều khiển từ xa

- (1) Nhấn nút
- (2) Chọn [MANUAL CLEANING] → Nhấn nút
- (3) Chọn [WAND CLEANING ON/OFF] → Nhấn nút

Đề thao tác từ mặt trước của điều khiển từ xa

• Được đề xuất nếu điều khiển từ xa được cố định để chống trộm.

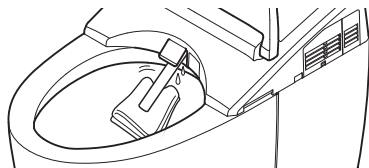
- (1) Nhấn nút "Dừng" trong 10 giây hoặc lâu hơn.
 - Sản phẩm này tạo ra tiếng kêu bip.
- (2) Nhấn nút "Rửa phía trước" trong 3 giây hoặc lâu hơn.

• Vòi rửa thò ra và nước phun để làm sạch.
• Vòi rửa tự động thu vào sau khoảng 5 phút.

2

Lau bằng vải mềm, ẩm.

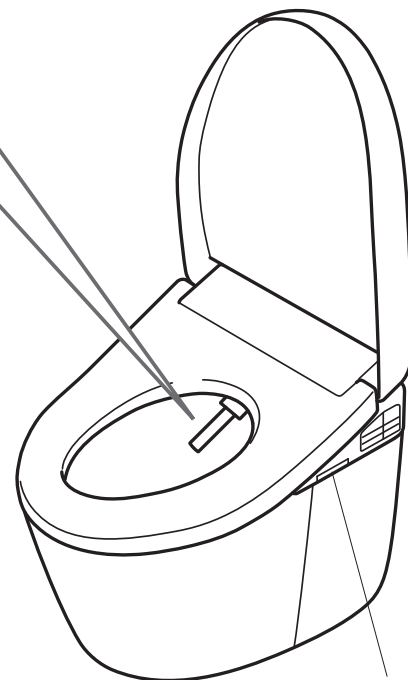
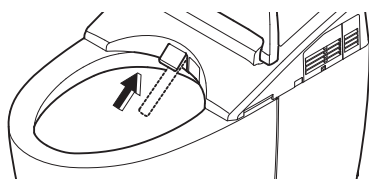
• Không kéo, đẩy hoặc nhấn vòi rửa bằng lực quá mạnh.
(Có thể làm hỏng hoặc gây ra sự cố.)



3

■ Nhấn nút "Dừng" ở mặt trước điều khiển từ xa.

• Vòi rửa thu vào.



Bộ lọc khử mùi

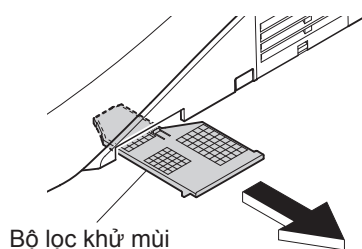
Bộ lọc khử mùi

Bộ lọc khử mùi (Khoảng một lần/tháng)

1 Ngắt cầu dao trên bảng điện.

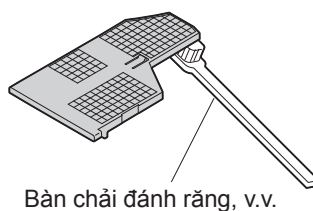
2 Tháo bộ lọc khử mùi.

- Giữ chốt và kéo ra ngoài.
- Không kéo bằng lực quá mạnh. (Có thể làm hỏng hoặc gây ra sự cố.)

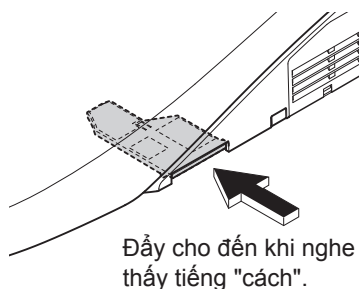


3 Làm sạch dụng cụ bằng bàn chải đánh răng.

- Khi rửa bằng nước, sấy khô tất cả trước khi lắp.



4 Lắp bộ lọc khử mùi.



5 Bật cầu dao trên bảng điện.

- Đèn LED "Nguồn" bật.

Bảo dưỡng

Van lọc nước

Van lọc nước (Khoảng một lần/6 tháng)

<Nếu bạn nghĩ áp lực nước yếu đi>

1

Đóng van khóa.
(Trang 59)

- Nguồn cấp nước dừng.

⚠ CHÚ Ý



Không tháo van lọc nước khi van khóa đang mở.

(Nếu không nước sẽ chảy ra ngoài.)

2



Nhấn nút

"LÀM SẠCH vòi rửa".

- Nấp đẩy vòi rửa mở.
(Xả áp lực từ ống cấp nước.)

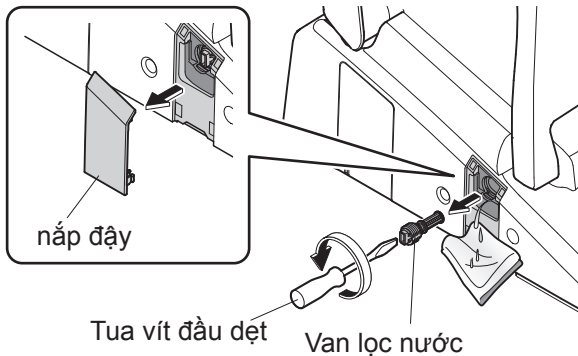
3

Ngắt cầu dao trên bảng điện.

4

Tháo nắp và van lọc nước.

- Nới lỏng van lọc nước bằng tua vít đầu dẹt và kéo ra.



5

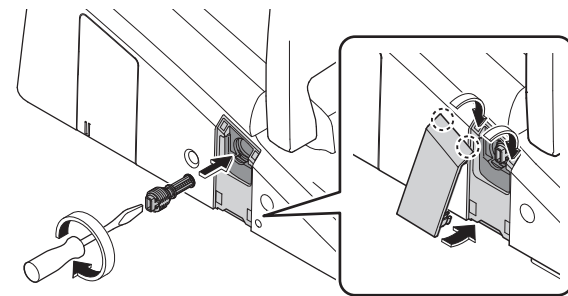
Làm sạch dụng cụ bằng bàn chải đánh răng.

- Đồng thời, loại bỏ bụi ở bên trong lỗ van lọc nước.

6

Lắp lại van lọc nước và nắp.

- Lắp van lọc nước và dùng tua vít đầu dẹt để vặn chặt.



7

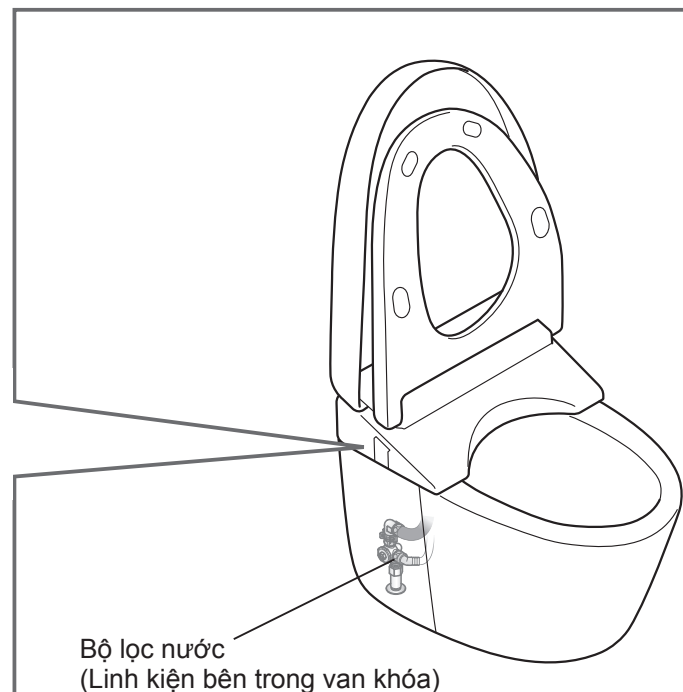
Bật cầu dao trên bảng điện.

- Đèn LED "Nguồn" bật.

8

Mở van khóa.

(Trang 15)



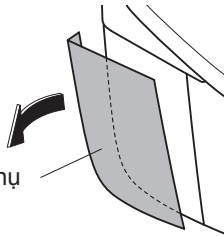
Lọc nước (Lòng bồn cầu)

Lọc nước (Lòng bồn cầu) (Khoảng một lần/6 tháng)

1

Tháo bảng điều khiển bên cạnh (bên trái).

Có dụng cụ mở/đóng (phụ kiện) ở bề mặt phía sau.



2

Đóng van khóa (Trang 59)

• Nguồn cấp nước dừng.

CHÚ Ý



Không tháo bộ lọc nước khi van khóa đang mở.

(Nếu không nước sẽ chảy ra ngoài.)

3

Nhấn nút

"LÀM SẠCH vòi rửa".

• Nắp đẩy vòi rửa mở.
(Xả áp lực từ ống cấp nước.)

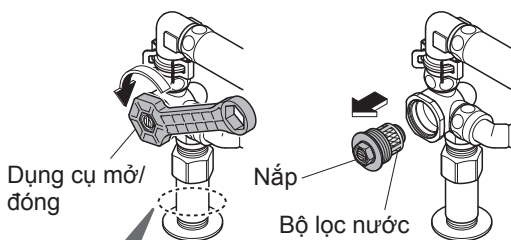
4

Ngắt cầu dao trên bảng điện.

5

Nới lỏng nắp bộ lọc nước để tháo bộ lọc nước.

• Sử dụng dụng cụ mở/đóng (phụ kiện).

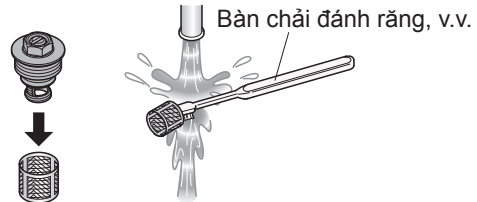


Giữ ống bằng tay trong khi nới lỏng nắp

6

Tháo bộ lọc nước khỏi nắp và làm sạch bằng bàn chải đánh răng hoặc dụng cụ tương tự.

• Không sử dụng chất tẩy rửa.
• Không tác dụng lực quá lớn lên bộ lọc nước. (Có thể gây ra biến dạng)



7

Lắp bộ lọc nước vào nắp, sau đó vặn chặt nắp bằng dụng cụ mở/đóng.



8

Mở van khóa. (Trang 15)

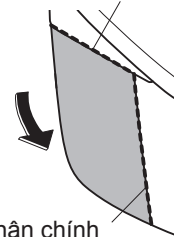
• Kiểm tra xem có rò rỉ ở van khóa hay đầu nối cấp thoát nước hay không.

9

Gắn dụng cụ mở/đóng về vị trí cũ và lắp lại bảng điều khiển bên cạnh.

• Lắp bảng điều khiển vừa khít vào phía trên và bên cạnh của lòng bồn cầu và không để lại khe hở.

Phần trên thân chính



10

Bật cầu dao trên bảng điện.

• Đèn LED "Nguồn" bật.

Thay đổi thiết lập

Danh sách thiết lập

Loại thiết lập		
Các chức năng tự động	Tự động xả nước	Tự động xả nước
		Tự động xả nước chậm
	Tự động mở/ đóng	Tự động mở/đóng
		Tự động đóng chậm
		Tự động mở chậm
		Bộ/Nắp bồn cầu
	Tự động làm sạch	Tự động LÀM SẠCH vòi rửa
		Tự động LÀM SẠCH bồn cầu
		Khử mùi
		Khử mùi tự động
	Đèn	Ánh sáng dịu
		Đèn bệ ngồi
		Chỉ báo LÀM SẠCH
Thiết lập ngôn ngữ		
Thiết lập khác	Chống đóng băng	
	Tiếng bíp	
	Hạ thấp mực nước	
	Cài đặt áp suất/vị trí	
	Khóa thiết lập cá nhân	

CHÚ Ý

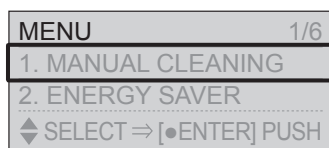
- Trong khi thiết lập, màn hình tắt khi không nhấn nút nào trong vòng 60 giây. Nếu bạn không hoàn thành thiết lập, làm lại từ bước 1.

		Thiết lập sẵn có •In đậm: "Thiết lập ban đầu"	Trang tham khảo thiết lập
	• Thiết lập có hay không tự động làm sạch lòng bồn cầu	BẬT/TẮT	Trang 40
	• Thay đổi khoảng thời gian trước khi bồn cầu tự động xả nước	5giây/ 10giây / 15giây	
	• Thiết lập có hay không đóng mở nắp bồn cầu tự động	BẬT/TẮT	Trang 42
	• Thay đổi khoảng thời gian trước khi nắp/bệ bồn cầu tự động đóng	25giây/ 90giây	
	• Thay đổi khoảng thời gian sau khi nắp/bệ bồn cầu tự động mở ra khi đóng bằng tay	15giây / 30giây/ 90giây	
	• Tự động đóng mở nắp bồn cầu/ Tự động đóng mở bệ và nắp bồn cầu	Nắp/Bệ · Nắp	
	• Thiết lập có hay không tự động làm sạch vòi rửa	BẬT/TẮT	Trang 44
	• Thiết lập có hay không tự động phun sương trong lòng bồn cầu	BẬT/TẮT	
	• Thiết lập có hay không tự động khử mùi sau khi ngồi trên bệ bồn cầu	BẬT/TẮT	
	• Thiết lập có hay không tự động khử mùi sau khi đứng lên	BẬT/TẮT	
	• Cài đặt có sử dụng ánh sáng dịu không	BẬT/TẮT	Trang 46
	• Cài đặt có sử dụng đèn ở bồn cầu không	BẬT/TẮT	
	• Cài đặt có để đèn chỉ báo LÀM SẠCH sáng không	BẬT/TẮT	
	• Chọn ngôn ngữ hiển thị trên mặt sau của điều khiển từ xa	Tiếng Trung giản thể/Tiếng Trung phồn thể/Tiếng Anh	Trang 48
	• Thiết lập có hay không tự động xả nước vào lòng bồn cầu và thân chính trong một khoảng thời gian nhất định để chống đóng băng (chế độ động → Trang 55)	BẬT/TẮT	Trang 50
	• Thiết lập có hay không phát ra tiếng bíp	BẬT/TẮT	
	• Hạ mức nước ở bồn cầu	-	
	• Cài đặt có lưu mức áp suất và vị trí yêu thích không	BẬT/TẮT	
	• Cài đặt có dùng khóa cài đặt cá nhân không	BẬT/TẮT	

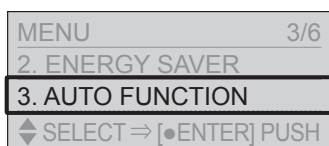
Thay đổi thiết lập

Tự động xả nước

1 Nhấn nút

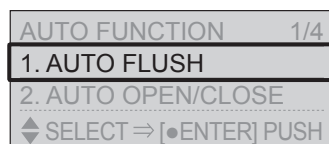


2 Chọn [AUTO FUNCTION]



Nhấn nút

3 Chọn [AUTO FLUSH]



Nhấn nút

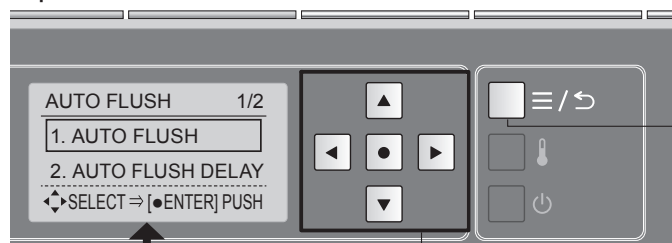
Thiết lập có hay không tự động làm sạch lòng bồn cầu

Tự động xả nước

Thay đổi khoảng thời gian trước khi nắp/bệ bồn cầu tự động đóng

Tự động xả nước chậm^{*1}

Mặt sau điều khiển từ xa



Nút Menu, Nút Quay lại

Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. AUTO FLUSH
"Tự động xả nước"
2. AUTO FLUSH DELAY
"Tự động xả nước chậm"

- Di chuyển khung.
- Di chuyển khung.
- Chọn thiết lập.
- Chọn thiết lập.
- Xác nhận cài đặt.

4   Chọn [AUTO FLUSH]


```
AUTO FLUSH 1/2
1.AUTO FLUSH ◀ ON ▶
2.AUTO FLUSH DELAY 10S
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH
```

5   Chọn [ON] hoặc [OFF]

```
AUTO FLUSH 1/2
1.AUTO FLUSH ◀ OFF ▶
2.AUTO FLUSH DELAY 10S
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH
```



 Nhấn nút

AUTO FLUSH OFF

(Để trở lại →  ≡ / ↵)

4   Chọn [AUTO FLUSH DELAY]


```
AUTO FLUSH 2/2
1.AUTO FLUSH ON
2.AUTO FLUSH DELAY ◀ 10S ▶
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH
```

5   Chọn [5S], [10S] hoặc [15S]

```
AUTO FLUSH 2/2
1.AUTO FLUSH ON
2.AUTO FLUSH DELAY ◀ 15S ▶
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH
```

 Nhấn nút

AUTO FLUSH DELAY 15S

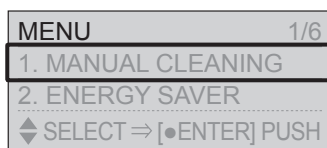
(Để trở lại →  ≡ / ↵)

*1 Thao tác này không khả dụng khi "Tự động xả nước" là "TẮT".

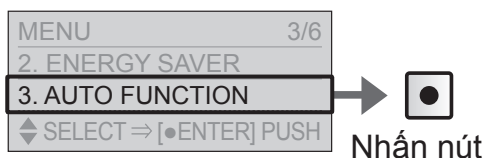
Thay đổi thiết lập

Tự động mở/đóng

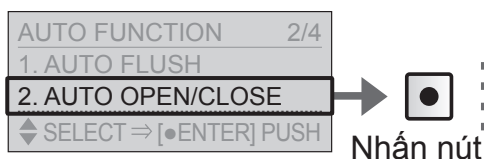
1 Nhấn nút



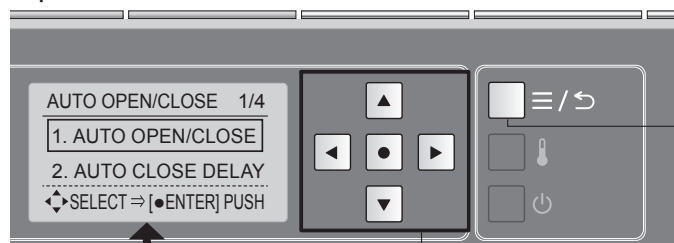
2 Chọn [AUTO FUNCTION]



3 Chọn [AUTO OPEN/CLOSE]



Mặt sau điều khiển từ xa



Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. AUTO OPEN/CLOSE
"Tự động mở/đóng"
2. AUTO CLOSE DELAY
"Tự động đóng chậm"^{*1}
3. AUTO OPEN DELAY
"Tự động mở chậm"^{*1}
4. SEAT/LID
"Bệ/Nắp bồn cầu"

Nút Menu, Nút Quay lại

- Di chuyển khung.
-
- Chọn thiết lập.
- Xác nhận cài đặt.

Thiết lập có hay không đóng mở nắp bồn cầu tự động

Tự động mở/đóng

Thay đổi khoảng thời gian trước khi nắp/bệ bồn cầu tự động đóng

Tự động đóng chậm^{*1}

Thay đổi khoảng thời gian cho tới khi tự động mở ra (sau khi đóng bằng tay.)

Tự động mở chậm^{*1}

Tự động đóng mở nắp bồn cầu/ Tự động đóng mở bệ và nắp bồn cầu

Bệ/Nắp bồn cầu^{*1}



4 Chọn [AUTO OPEN/CLOSE]

5 Chọn [ON] hoặc [OFF]

AUTO OPEN/CLOSE 1/4
1.AUTO OPEN/CLOSE ◀ ON ▶
2.AUTO CLOSE DELAY 90S
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH

AUTO OPEN/CLOSE 1/4
1.AUTO OPEN/CLOSE ◀ OFF ▶
2.AUTO CLOSE DELAY 90S
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH

Nhấn nút

AUTO OPEN/CLOSE OFF

(Để trở lại → / ↵)

4 Chọn [AUTO CLOSE DELAY]

5 Chọn [25S] hoặc [90S]^{*2}

AUTO OPEN/CLOSE 2/4
1.AUTO OPEN/CLOSE ON
2.AUTO CLOSE DELAY ◀ 90S ▶
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH

AUTO OPEN/CLOSE 2/4
1.AUTO OPEN/CLOSE ON
2.AUTO CLOSE DELAY ◀ 25S ▶
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH

Nhấn nút

AUTO CLOSE DELAY 25S

(Để trở lại → / ↵)

4 Chọn [AUTO OPEN DELAY]

5 Chọn [15S], [30S] hoặc [90S]

AUTO OPEN/CLOSE 3/4
2.AUTO CLOSE DELAY 90S
3.AUTO OPEN DELAY ◀ 15S ▶
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH

AUTO OPEN/CLOSE 3/4
2.AUTO CLOSE DELAY 90S
3.AUTO OPEN DELAY ◀ 30S ▶
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH

Nhấn nút

AUTO OPEN DELAY 30S

(Để trở lại → / ↵)

4 Chọn [SEAT/LID]

5 Chọn [LID] hoặc [SEAT·LID]^{*3}

AUTO OPEN/CLOSE 4/4
3.AUTO OPEN DELAY 15S
4.SEAT/LID ◀ LID ▶
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH

AUTO OPEN/CLOSE 4/4
3.AUTO OPEN DELAY 15S
4.SEAT/LID ◀ SEAT·LID ▶
◀ SELECT ⇒ [●ENTER] PUSH

Nhấn nút

AUTO OPEN/CLOSE SEAT·LID

(Để trở lại → / ↵)

*1 Thao tác này không khả dụng khi chức năng "Tự động mở/đóng" bị "TẮT".

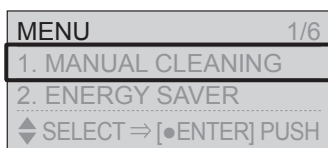
*2 Khi đặt là "25 giây", nắp/bệ bồn cầu không tự động mở ra trong khoảng 15 giây sau khi tự động đóng.

*3 Khi "Bệ ngồi/Nắp" được cài đặt tự động mở, nước sẽ không phun sương trước.

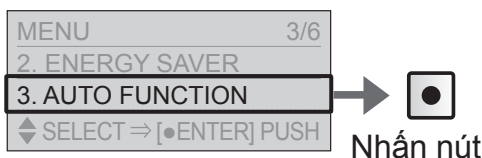
Thay đổi thiết lập

Tự động làm sạch

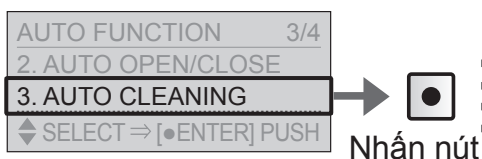
1 Nhấn nút



2 Chọn [AUTO FUNCTION]



3 Chọn [AUTO CLEANING]



Thiết lập có hay không tự động làm sạch vòi rửa

Tự động LÀM SẠCH vòi rửa

Thiết lập có hay không tự động phun sương trong lòng bồn cầu

Tự động LÀM SẠCH bồn cầu

Thiết lập có hay không tự động khử mùi sau khi ngồi trên bệ bồn cầu

Khử mùi

Thiết lập có hay không tự động khử mùi sau khi đứng lên

Khử mùi tự động

Mặt sau điều khiển từ xa



Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. AUTO WAND CLEAN
"Tự động LÀM SẠCH vòi rửa"
2. AUTO BOWL CLEAN
"Tự động LÀM SẠCH bồn cầu"
3. DEODORIZER
"Khử mùi"
4. AUTO POWER DEODORIZER
"Khử mùi tự động"

Nút Menu, Nút Quay lại

- Di chuyển khung.
- Chọn thiết lập.
- Xác nhận cài đặt.

4   Chọn [AUTO WAND CLEAN]


AUTO CLEANING 1/4
1.AUTO WAND CLEAN ◀ ON ▶
2.AUTO BOWL CLEAN ON
◀SELECT⇒ [●ENTER] PUSH



5   Chọn [ON] hoặc [OFF]

AUTO CLEANING 1/4
1.AUTO WAND CLEAN ◀ OFF ▶
2.AUTO BOWL CLEAN ON
◀SELECT⇒ [●ENTER] PUSH


Nhấn nút

AUTO WAND CLEAN OFF

(To return →  ≡ / ↵)

4   Chọn [AUTO BOWL CLEAN]


AUTO CLEANING 2/4
1.AUTO WAND CLEAN ON
2.AUTO BOWL CLEAN ◀ ON ▶
◀SELECT⇒ [●ENTER] PUSH


5   Chọn [ON] hoặc [OFF]

AUTO CLEANING 2/4
1.AUTO WAND CLEAN ON
2.AUTO BOWL CLEAN ◀ OFF ▶
◀SELECT⇒ [●ENTER] PUSH



Nhấn nút

AUTO BOWL CLEAN OFF

(Để trở lại →  ≡ / ↵)

4   Chọn [DEODORIZER]


AUTO CLEANING 3/4
2.AUTO BOWL CLEAN ON
3.DEODORIZER ◀ ON ▶
◀SELECT⇒ [●ENTER] PUSH

5   Chọn [ON] hoặc [OFF]

AUTO CLEANING 3/4
2.AUTO BOWL CLEAN ON
3.DEODORIZER ◀ OFF ▶
◀SELECT⇒ [●ENTER] PUSH


Nhấn nút

DEODORIZER OFF

(Để trở lại →  ≡ / ↵)

4   Chọn [AUTO POWER DEODORIZER]


AUTO CLEANING 4/4
4.AUTO POWER DEODORIZER ◀ ON ▶
◀SELECT⇒ [●ENTER] PUSH

5   Chọn [ON] hoặc [OFF]

AUTO CLEANING 4/4
4.AUTO POWER DEODORIZER ◀ OFF ▶
◀SELECT⇒ [●ENTER] PUSH


Nhấn nút

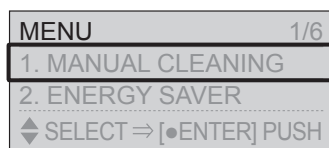
AUTO POWER DEODORIZER OFF

(Để trở lại →  ≡ / ↵)

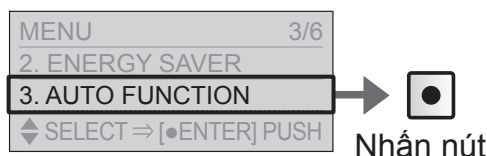
Thay đổi thiết lập

Đèn

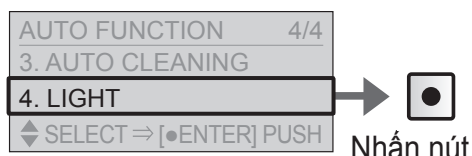
1 Nhấn nút



2 Chọn [AUTO FUNCTION]



3 Chọn [LIGHT]

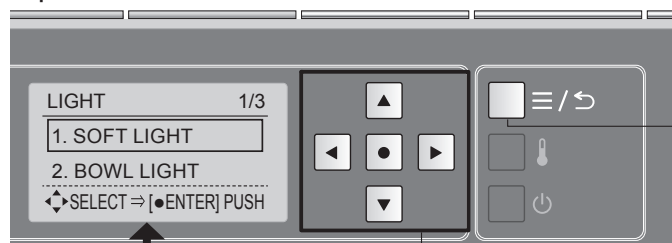


Cài đặt có sử dụng ánh sáng dịu không
Ánh sáng dịu

Cài đặt có sử dụng đèn ở bồn cầu không
Đèn bộ ngồi

Cài đặt có để đèn chỉ báo LÀM SẠCH sáng không
Chỉ báo LÀM SẠCH

Mặt sau điều khiển từ xa



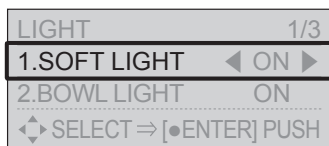
Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. SOFT LIGHT
"Ánh sáng dịu"
2. BOWL LIGHT
"Đèn bộ ngồi"
3. INDICATOR
"Chỉ báo LÀM SẠCH"

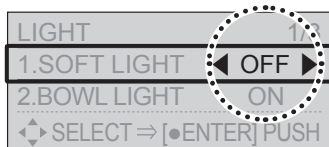
Nút Menu, Nút Quay lại


- Di chuyển khung.
- Di chuyển khung.
- Chọn thiết lập.
- Chọn thiết lập.
- Xác nhận cài đặt.

4   Chọn [SOFT LIGHT]



5   Chọn [ON] hoặc [OFF]

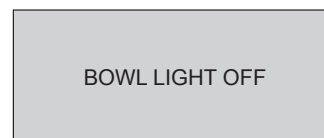
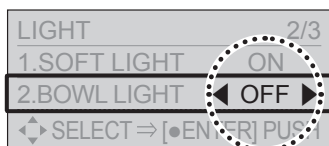



(Để trở lại →  ≡ / ↵)

4   Chọn [BOWL LIGHT]



5   Chọn [ON] hoặc [OFF]

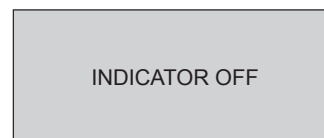
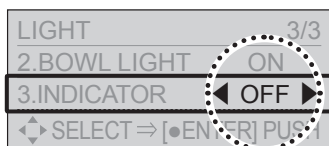



(Để trở lại →  ≡ / ↵)

4   Chọn [INDICATOR]



5   Chọn [ON] hoặc [OFF]

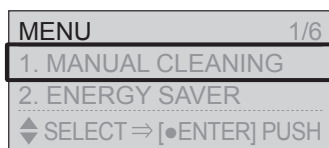


(Để trở lại →  ≡ / ↵)

Thay đổi thiết lập

Thiết lập ngôn ngữ

1  Nhấn nút



2  Chọn
 [语言 / 語言 / LANGUAGE]

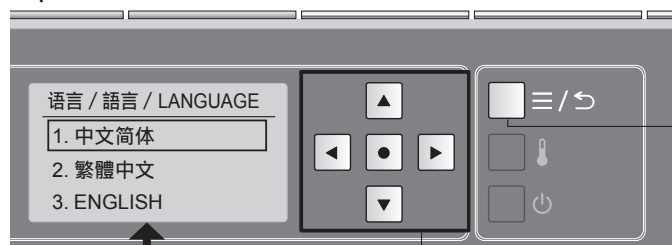


 Nhấn nút

Chọn ngôn ngữ hiển thị trên mặt sau của điều khiển từ xa




Thiết lập Ngôn ngữ

Mặt sau điều khiển từ xa



Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. 中文简体
"Tiếng Trung giản thể"
2. 繁體中文
"Tiếng Trung phồn thể"
3. ENGLISH
"Tiếng Anh"

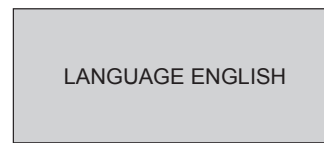
-  Di chuyển khung.
- 
-  Xác nhận cài đặt.

Nút Menu, Nút Quay lại

3



Chọn
[中文简体],
[繁體中文]
hoặc
[ENGLISH]

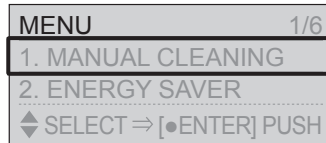


(Để trở lại → /)

Thay đổi thiết lập

Các thiết lập khác

1  Nhấn nút

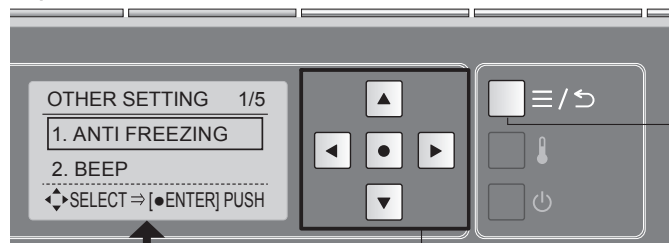


2  Chọn
 [OTHER SETTING]



Nhấn nút 






Mặt sau điều khiển từ xa



Các thao tác thiết lập trên màn hình

1. ANTI FREEZING
"Chống đóng băng"
2. BEEP
"Tiếng bíp"
3. LOWER WATER LEVEL
"Hạ thấp mực nước"
4. PRESSURE/POSITION SETTING
"Cài đặt áp suất/vị trí"
5. PERSONAL SETTING LOCK
"Khóa thiết lập cá nhân"

Nút Menu, Nút Quay lại

-  Di chuyển khung.
-  Di chuyển khung.
-   Chọn thiết lập.
-  Xác nhận cài đặt.

Thiết lập có hay không tự động xả nước vào lòng bồn cầu và thân chính trong một khoảng thời gian nhất định để chống đóng băng

Chống đóng băng

Thiết lập có hay không phát ra tiếng bíp

Tiếng bíp

Hạ thấp bề mặt mức nước bồn cầu (Để ngăn nước bắn lên, lấy mẫu phân,...)
Hạ thấp bề mặt nước

Hạ thấp mực nước

Cài đặt có lưu mức áp suất và vị trí yêu thích không

Cài đặt áp suất/vị trí

Cài đặt có dùng khóa cài đặt cá nhân không

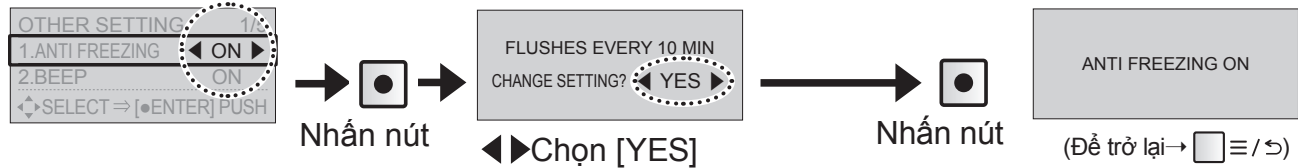
Khóa thiết lập cá nhân

3  Chọn [ANTI FREEZING]



4   Chọn [ON] hoặc [OFF]

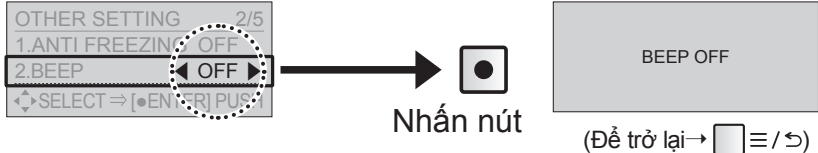
<Để thiết lập thành [ON]> Khi thời gian được thiết lập, lồng bồn cầu được làm sạch mỗi 10 phút để tránh đóng băng.



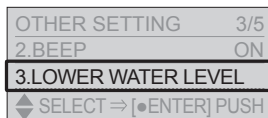
3  Chọn [BEEP]



4   Chọn [ON] hoặc [OFF]



3  Chọn [LOWER WATER LEVEL]

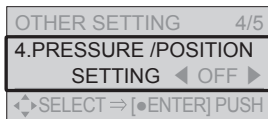


Nhấn nút
Nước trong bồn cầu chảy và tích tụ ở mức nước thấp.

Lưu ý

- Mức nước trở lại bình thường khi bồn cầu được xả. Hãy đặt chức năng này mỗi khi muốn giảm mức nước.

3  Chọn [PRESSURE/ POSITION SETTING]



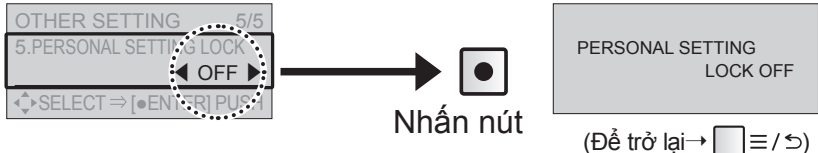
4   Chọn [ON] hoặc [OFF]



3  Chọn [PERSONAL SETTING LOCK]



4   Chọn [ON] hoặc [OFF]



Phải làm gì?

Nếu nước không chảy do mất điện

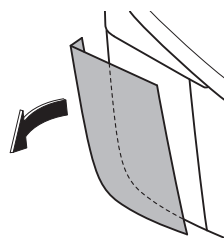
Nếu nước không chảy do mất điện (khi không mất dịch vụ cấp nước)

■ Bạn có thể xả nước bồn cầu bằng thanh gạt bằng tay (để xả nước trong trường hợp mất điện).

- Kéo thanh gạt bằng tay không xả nước bồn cầu được khi có điện.

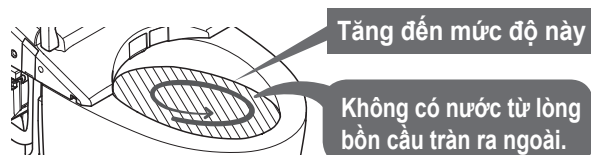
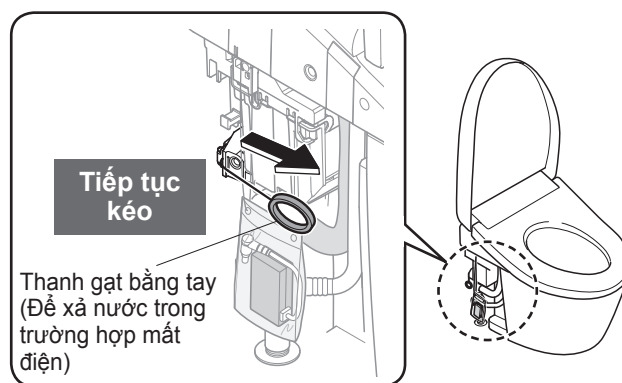
Khi kiểm tra hoạt động, cần ngắt cầu dao trên bảng điện.

1 Tháo bảng điều khiển bên cạnh (bên trái).



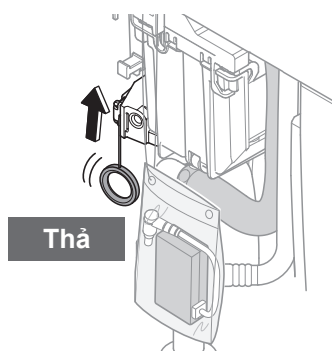
2 Kéo thanh gạt bằng tay tới vị trí thanh gạt dừng lại. (trong khoảng 30 giây)

- Bề mặt nước trong lòng bồn cầu dâng lên.



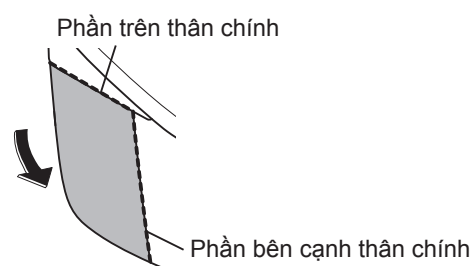
3 Khi có tiếng bíp và dừng cấp nước, hãy thả thanh gạt bằng tay.

- Xả nước bồn cầu.
- Bạn không thể xả nước bồn cầu trong 60 giây sau khi vừa mới xả hoặc đang thả thanh gạt bằng tay. Hãy chờ ít nhất 60 giây và xả lại bồn cầu một lần nữa.



4 Lắp lại bảng điều khiển bên cạnh.

- Lắp bảng điều khiển vừa khít vào phía trên và bên cạnh của lòng bồn cầu và không để lại khe hở.



Chú ý!

- Khi khôi phục nguồn điện, hãy xả nước thật mạnh trước. (Để ngăn chất thải đọng lại trong ống xả)

- Bạn có thể xả nước bồn cầu bằng một chiếc xô. (Trang 54)

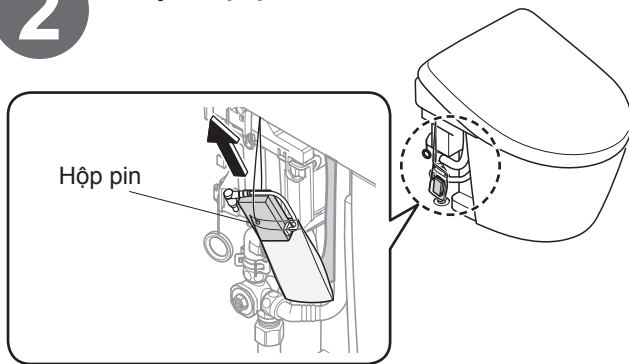
Nếu mất điện trong thời gian dài (từ 2 ngày trở lên), hãy lắp pin vào hộp pin.

Chú ý!

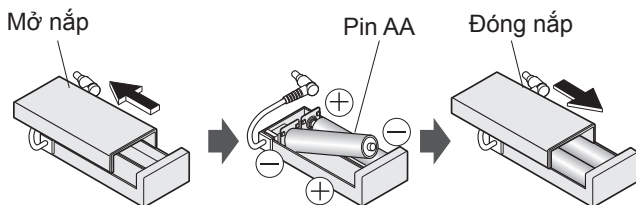
- Tránh không để hộp pin tiếp xúc với nước.
(Có thể gây ra sự cố.)

1 Tháo bảng điều khiển bên cạnh
(bên trái).
(Trang 52)

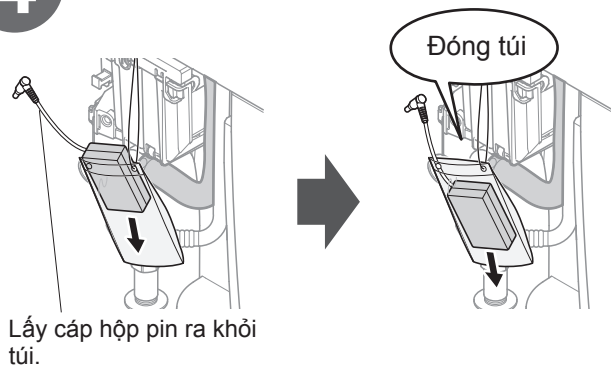
2 Lấy hộp pin ra khỏi túi.



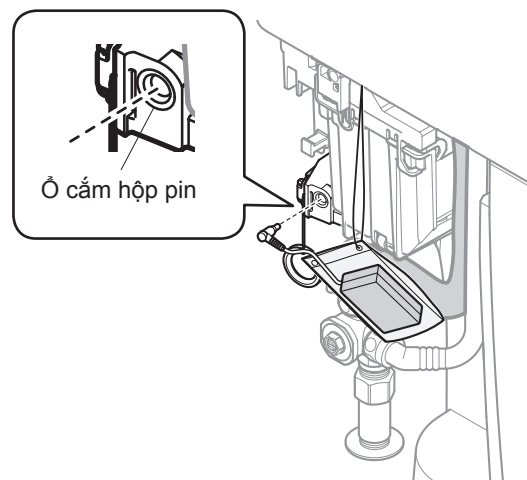
3 Lắp hai pin AA vào hộp pin
một cách chính xác.



4 Đặt pin vào túi.



5 Kết nối cáp hộp pin với ổ cắm
hộp pin.



■ Để xả nước bồn cầu với thanh gạt bằng tay
(Trang 52 Bước 2 3)

- Khi có điện trở lại: hãy rút phích cắm của
hộp pin ra, lấy pin ra, đặt cáp hộp pin vào
lại túi và đặt lại bảng điều khiển bên cạnh.
(Trang 52)

■ **Giới thiệu về pin**

- Sử dụng pin khô, pin kiềm.
- Hãy đảm bảo tuân thủ "Hướng dẫn sử dụng
an toàn" để tránh cháy pin hoặc rò rỉ chất
lỏng, v.v. (Trangs 7, 9)

Phải làm gì?

Nếu nước không chảy do dịch vụ cấp nước bị gián đoạn

Nếu điều khiển từ xa không hoạt động

Nếu nước không chảy do dịch vụ cấp nước bị gián đoạn

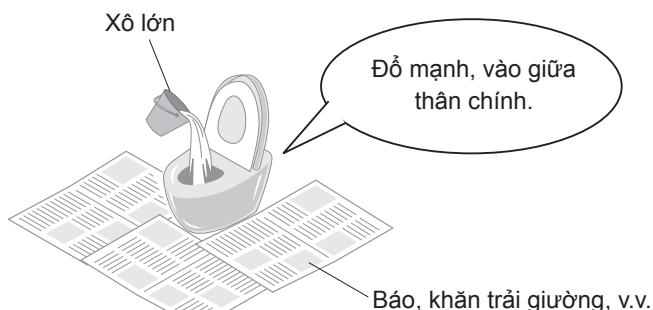
1 Dùng xô để xả nước.

2 Nếu mực nước thấp sau khi xả nước, hãy bổ sung thêm nhiều nước.

• Tránh có mùi lạ.

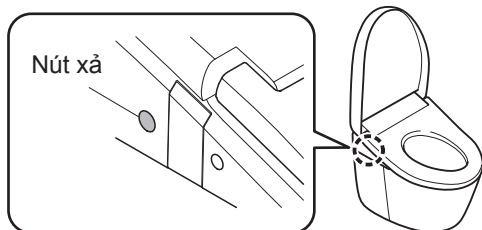
Chú ý!

- Nếu có gián đoạn trong cấp nước, hãy tắt tính năng "Tự động xả nước". (Trang 40)
- Khi khôi phục nguồn cấp nước, hãy xả nước trước. (Để tránh rác đọng trong ống xả.)



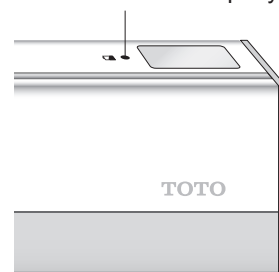
Nếu điều khiển từ xa không hoạt động

■ Có thể xả nước bằng cách nhấn các nút ở bên trái thân chính.



■ Nếu đèn LED cảnh báo pin yếu nháy sáng, vui lòng thay pin mới.

Đèn LED cảnh báo pin yếu



■ **Thay pin**

1 Ngắt cầu dao trên bảng điện.

2 Tháo điều khiển từ xa ra khỏi giá treo.
(Trang 14)

3 Mở hộp pin và thay hai pin AA vào hộp.
(Trang 14)

• Đèn LED cảnh báo pin yếu tắt.

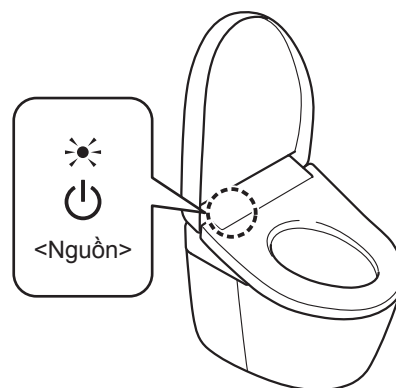
4 Lắp điều khiển từ xa vào giá treo.

5 Bật cầu dao trên bảng điện.

• Đèn LED "Nguồn" bật.

Chú ý!

- Thiết lập BẬT và TẮT các chức năng như chức năng tiết kiệm năng lượng có thể bị hủy khi thay pin. Hãy đặt lại.



Phòng ngừa hư hỏng do đóng băng

Khi nhiệt độ xung quanh có xu hướng hạ xuống 0°C hoặc thấp hơn, hãy áp dụng biện pháp ngăn ngừa đóng băng.

Chú ý!

- Khi nhiệt độ xung quanh có xu hướng hạ xuống 0°C hoặc thấp hơn, không sử dụng tính năng tiết kiệm năng lượng.
(Có thể gây hư hỏng sản phẩm.)
- Sử dụng ấm phòng tắm hoặc có biện pháp chống đóng băng để đảm bảo nhiệt độ xung quanh không hạ xuống dưới 0°C.
- Trước khi bắt đầu vận hành, hãy thiết lập chức năng "Tự động xả nước" (Trang 40) và "Tự động mở/đóng" (Trang 42) về "TẮT".

Cách phòng tránh hư hại do đóng băng (Chế độ động)

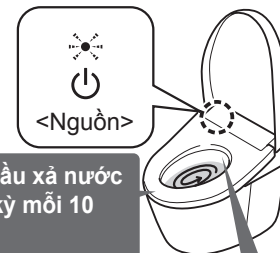
Phương pháp này tự động xả nước vào bồn cầu và bộ phận phía trên sau các khoảng thời gian cố định để phòng tránh đóng băng.

■ Cách thiết lập (Trang 50)

- Bật "Chống đóng băng" bằng điều khiển từ xa.

Khi Chống đóng băng được bật, bồn cầu sẽ hoạt động như sau.

- Đèn LED "Nguồn" nhấp nháy.
- Bồn cầu xả nước định kỳ mỗi 10 phút.
- Khoảng 50 ml nước chảy ra từ vòi rửa trong mỗi 5 phút.
(Vòi rửa vẫn được kéo dài.)



Bồn cầu xả nước định kỳ mỗi 10 phút.

Nước chảy ra từ phía gần vòi rửa trong khoảng thời gian định kỳ 5 phút.

Phải làm gì?

Thời gian dài không sử dụng

Nếu bồn cầu được đặt ở vị trí bạn không đến trong thời gian dài, hãy xả nước.

(Nếu không, nước trong két sẽ gây ra sự cố hoặc bị nhiễm bẩn và có thể gây kích ứng da hoặc các vấn đề khác. (Có thể gây đóng băng và hư hỏng sản phẩm.)

CHÚ Ý

• Không thoát nước trong khi đang nâng thân chính với chế độ "Nâng lên để vệ sinh" (Trang 32).

Cách xả nước

1 Đóng van khóa. (Trang 59)

• Nguồn cấp nước dừng.

⚠ CHÚ Ý



Không tháo van lọc nước khi van khóa đang mở.
(Nếu không nước sẽ chảy ra ngoài.)

2  Nhấn nút "Xả đầy đủ" trên điều khiển từ xa để xả két nước bồn cầu.

3  Nhấn nút "LÀM SẠCH vòi rửa".

• Nấp đẩy vòi rửa mở.
(Xả áp lực từ ống cấp nước.)

4 Ngắt cầu dao trên bảng điện.

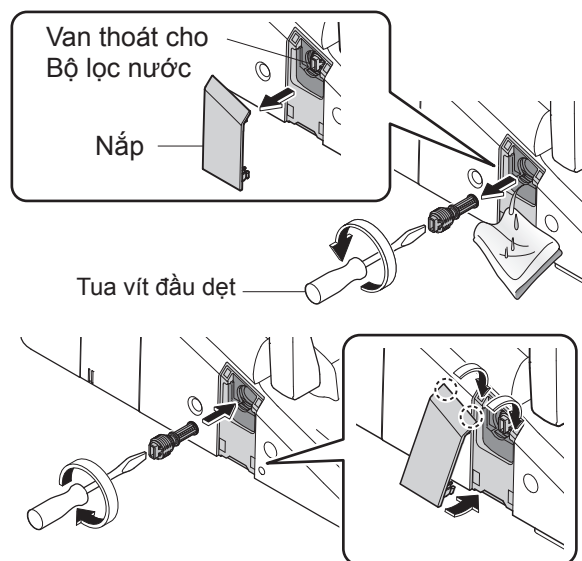
5 Xả ống.

(1) Tháo nắp và van lọc nước.

• Nới lỏng van lọc nước bằng tua vít đầu dẹt và kéo ra.

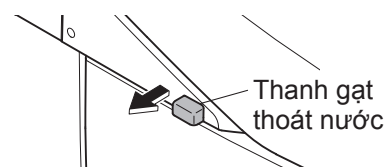
(2) Sau khi xả nước, lắp van xả nước và nắp.

• Lắp van lọc nước và dùng tua vít đầu dẹt để vặn chặt.



6 Kéo thanh gạt thoát nước.

• Nước chảy ra từ xung quanh vòi rửa (khoảng 20 giây).



7 Thả tay để thanh gạt thoát nước trở về vị trí ban đầu.

■ Nếu nước bị đóng băng

• Bỏ sung dung dịch làm tan băng trong nước vào lòng bồn cầu để tránh đóng băng.
(Dung dịch làm tan băng không thể bị rửa trôi. Hãy thu thập sau khi sử dụng bồn cầu và thải bỏ.)

■ Để sử dụng lại sản phẩm.

• Cần cấp lại nước. (Trang 57)

Cấp lại nước

1

Mở van khóa. (Trang 15)

- Kiểm tra xem nước có rò rỉ từ đường ống hoặc thân chính hay không.

2


Bật cầu dao trên bảng điện.

- Đèn LED "Nguồn" bật.

3


① Xả nước từ vòi rửa.

(1) Nhấn bên trái của bệ ngồi bồn cầu,

(2)  Nhấn nút "Rửa phía sau" trên điều khiển từ xa để xả nước từ vòi rửa.

- Hứng nước vào cốc giấy hoặc dụng cụ khác.

(3)  Nhấn nút "Dừng".

②  Nhấn nút "Xả đầy đủ".

• Bồn chứa nạp đầy nước. Đèn LED trên màn hình chính có nhấp nháy.


Nó vẫn sáng sau khi bồn chứa đầy (tối đa khoảng 80 giây).

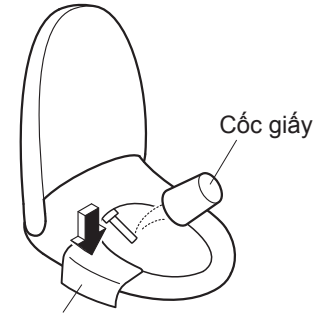
• Bạn không thể xả nước bồn cầu cho tới khi cấp nước xong. Không bao giờ sử dụng bồn cầu trong khi kết nước đang nạp đầy nước.

■ **Nếu nước còn lại bị đóng băng và nước không chảy ra**

- Hãy làm nóng bên trong phòng tắm và làm nóng ống cấp nước và van khóa bằng khăn thấm nước ấm.

4

Sau khi lòng bồn cầu được nạp đầy nước, hãy nhấn lại  nút "Xả đầy đủ".



Vải mềm ngâm trong nước
(để tránh bị xước)

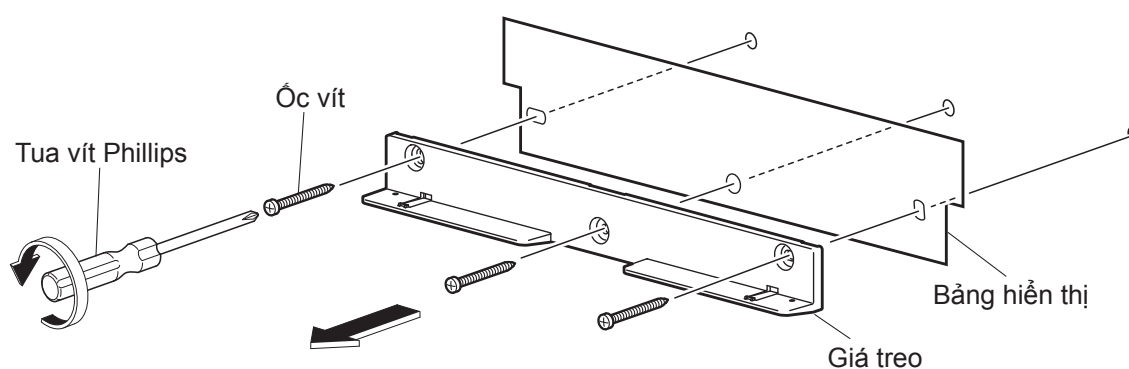
Phải làm gì?

Tháo Bảng hiển thị

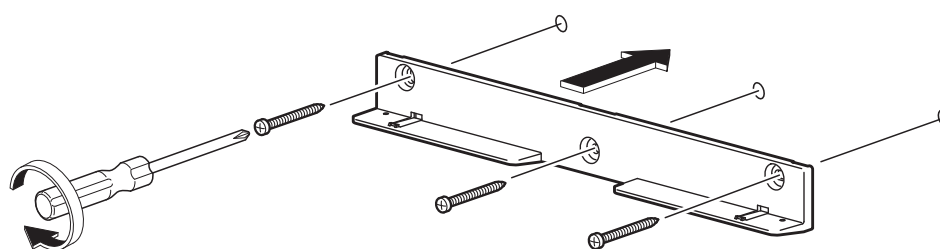
Để tháo bảng hiển thị, hãy tuân thủ quy trình sau.

Cách tháo bảng hiển thị

- 1 Ngắt cầu dao trên bảng điện.
- 2 Tháo điều khiển từ xa ra khỏi giá treo.
(Trang 14)
- 3 Tháo giá treo và bảng hiển thị.



- 4 Vặn giá treo vào tường.



- 5 Lắp điều khiển từ xa vào giá treo.

- 6 Bật cầu dao trên bảng điện.
• Đèn LED "Nguồn" bật.

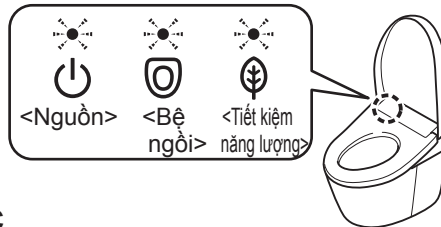
■ Để lắp lại bảng hiển thị, hãy tuân thủ quy trình sau.
(Lắp bảng hiển thị ở bước 4.)

Xử lý sự cố

Đầu tiên, hãy thử các hành động được mô tả từ trang 59 - 66.
Nếu vấn đề tồn tại, hãy tham vấn người lắp đặt, người bán hàng hoặc bộ phận dịch vụ khách hàng của TOTO (xem thông tin liên hệ ở mặt sau).

Trong trường hợp sau, hãy ngắt cầu dao trên bảng phân phối và tham vấn bộ phận dịch vụ khách hàng của TOTO (xem thông tin liên lạc ở bìa sau).

- Đèn LED "Nguồn", "Bộ ngồi" và "Tiết kiệm năng lượng" đang nhấp nháy



- Tiếng bíp vang lên liên tục

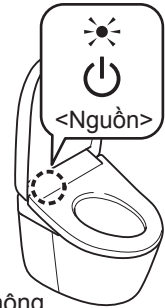
⚠ CHÚ Ý

! Nếu xảy ra rò rỉ nước, hãy đóng van khóa.

Hãy kiểm tra trước

Đèn LED Nguồn có sáng không?

- Công tắc "BẬT/TẮT Nguồn" có bị tắt?
→ Bật công tắc bằng điều khiển từ xa. (Trang 15, Bước 2-2)
- Đèn LED "Nguồn" trên màn hình chính có nhấp nháy?
→ Chức năng "Chống đóng băng" được bật. (Trang 50, 55)
- Cầu dao trên bảng điện đã bật chưa?
→ Kiểm tra xem có sự cố cúp điện hoặc cầu dao có bị ngắt hay không.

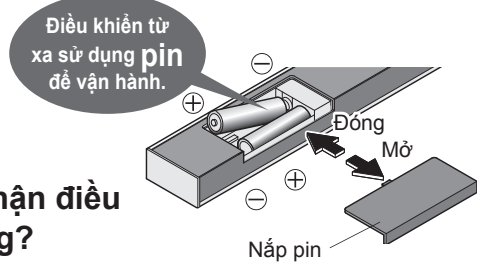


Đèn LED tiết kiệm năng lượng có sáng không?



- Trong khi đèn LED sáng, chế độ tiết kiệm năng lượng (Trang 26) đang hoạt động, vì vậy nhiệt độ bộ ngồi bồn cầu có thể giảm đi hoặc bộ sưởi có thể đã bị tắt.

Điều khiển từ xa có hoạt động không?

- Đèn cảnh báo pin yếu ở mặt trên của điều khiển có nhấp nháy không?
→ Thay pin. (Trang 14, 54)
- Bộ phát của hay bộ tiếp nhận điều khiển từ xa có bị tắc không?
→ Loại bỏ vật cản, bụi bẩn, giọt nước hoặc các vật gây tắc khác.



Xử lý sự cố

Rửa phía sau, Rửa phía trước và Vòi rửa		
Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Vòi rửa (hoặc nước rửa) không thò ra	<ul style="list-style-type: none"> ● Khi nhiệt độ thấp, sẽ mất thời gian để vòi rửa thò ra sau khi nhấn nút trên điều khiển từ xa bởi vì đầu tiên cần làm ấm nước. 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Bạn đã ngồi liên tục trên bồn cầu trong 2 giờ hoặc lâu hơn? (Nếu vậy, hoạt động tạm dừng vì lý do an toàn.) → Hãy đứng dậy và sử dụng lại. 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Nếu áp lực nước giảm đáng kể, chẳng hạn như nước được sử dụng ở thiết bị khác hoặc bị cúp nước, chức năng có thể dừng vì lý do an toàn. → Ngắt cầu dao trên bảng điện và chờ 10 giây trước khi lắp lại. Nếu vấn đề tương tự vẫn xảy ra. → Có thể có sự cố. Hãy tham vấn bộ phận dịch vụ khách hàng của TOTO (xem thông tin liên hệ ở mặt sau). 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Công tắc bộ ngồi sẽ không bật cho đến khi bạn ngồi đúng vị trí. → Ngồi trở lại vào bệ. 	10
	<ul style="list-style-type: none"> ● Bạn có đang sử dụng vải bọc bệ ngồi, vải bọc nắp bồn cầu hoặc ghế cho trẻ sơ sinh hay không? → Tháo tất cả vải bọc. Khi sử dụng ghế cho trẻ sơ sinh hoặc ghế cao mềm, hãy tháo ra trước khi sử dụng. 	11
	<ul style="list-style-type: none"> ●  Bạn có nhấn bật nút "LÀM SẠCH vòi rửa" không? <ul style="list-style-type: none"> •  Nếu bạn nhấn nút "LÀM SẠCH vòi rửa", "ewater+" xối ra từ khu vực xung quanh vòi rửa để làm sạch vòi rửa. → Để làm sạch vòi rửa khi thò ra, hãy chọn "Làm sạch vòi rửa". 	34
Vòi rửa kéo dài nhưng hoặc nước rửa không chảy ra/Áp lực nước rửa yếu	<ul style="list-style-type: none"> ● Có bị cúp nước không? → <input type="checkbox"/> Nhấn nút "Dừng" trên điều khiển từ xa và chờ tới khi dịch vụ cấp nước được khôi phục. 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Van khóa có đóng không? → Mở hoàn toàn van khóa. 	15
	<ul style="list-style-type: none"> ● Van lọc nước có bị tắc do ngoại vật không? → Vệ sinh bộ lọc. 	36
	<ul style="list-style-type: none"> ● Áp lực nước có bị thiết lập ở mức thấp không? 	16
Nước rửa lạnh	<ul style="list-style-type: none"> ● Nhiệt độ nước ấm có bị tắt hay ở mức thấp không? ● Khi nhiệt độ nguồn nước trong phòng tắm thấp, nhiệt độ nước có thể thấp ở những tia nước đầu tiên. 	24 -
	<ul style="list-style-type: none"> ● "Rửa phía sau", "Rửa nhẹ phía sau" và "Vệ sinh trải rộng phía trước" dừng rửa tự động sau 5 phút sử dụng liên tục. ● Công tắc bệ ngồi có gặp khó khăn trong việc phát hiện không? → Ngồi trở lại vào bệ. Nếu bạn hơi nhôm dậy từ bệ ngồi hoặc ngồi ở phía trước của bệ, công tắc bệ ngồi có thể tạm dừng phát hiện sự có mặt của bạn. 	- 10
Nước đột nhiên chảy ra từ vòi rửa	<ul style="list-style-type: none"> ● Đèn LED "Nguồn điện" (màu xanh) trên màn hình hiển thị nhấp sáng? <ul style="list-style-type: none"> • Chức năng "Chống đóng băng" (chế độ động) được bật. (Nước chảy ra từ phía gần vòi rửa trong khoảng thời gian định kỳ 5 phút và lòng bồn cầu xả nước trong khoảng thời gian định kỳ 10 phút.) ● Khi bạn ngồi lên bệ bồn cầu, nước chảy ra trong vài giây trong khi được làm nóng lên. ● Chỉ báo LÀM SẠCH có sáng trong một chu kỳ hay không? <ul style="list-style-type: none"> • Chế độ "Tự động LÀM SẠCH vòi rửa" bắt đầu và vòi rửa được làm sạch. 	50,55 - 20


Sấy khô bằng khí ẩm

Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Nhiệt độ máy sấy thấp	<ul style="list-style-type: none"> Nhiệt độ máy sấy có bị thiết lập ở mức thấp không? 	24
Dừng trong khi đang sử dụng	<ul style="list-style-type: none"> Tính năng tự động dừng sau 10 phút sử dụng liên tục. Công tắc bộ ngồi có gặp khó khăn trong việc phát hiện không? <ul style="list-style-type: none"> → Ngồi trở lại vào bộ. Nếu bạn hơi nhõm dậy từ bộ ngồi hoặc ngồi ở phía trước của bộ, công tắc bộ ngồi có thể tạm dừng phát hiện sự có mặt của bạn.. 	- 10

Xả nước


Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Nếu không xả nước	<ul style="list-style-type: none"> Van khóa có được mở hoàn toàn hay không? 	15
	<ul style="list-style-type: none"> Có bị cúp điện không? <ul style="list-style-type: none"> → Bạn có thể xả nước bồn cầu bằng thanh gạt bằng tay (để xả nước trong trường hợp mất điện). 	52
	<ul style="list-style-type: none"> Có bị cúp nước không? <ul style="list-style-type: none"> → Dùng xô để xả nước. 	54
Bồn cầu không xả nước ngay cả khi đã nhấn nút trên điều khiển từ xa	<ul style="list-style-type: none"> Đèn LED trên màn hình chính có nhấp nháy không? <ul style="list-style-type: none"> • Két nước đang nạp đầy nước. (Sẽ mất tối đa khoảng 60 giây.) 	-
Lòng bồn cầu không được làm sạch tự động hoặc thời gian bị trì hoãn (Tự động xả nước)	<ul style="list-style-type: none"> Tính năng "Tự động xả nước" bị tắt? → Cài sang "BẬT". Ngay cả khi tính năng "Tự động xả nước" được bật, tính năng này vẫn không khả dụng trong các trường hợp sau. <ul style="list-style-type: none"> Khoảng 60 giây sau khi bồn cầu được xả nước. <ul style="list-style-type: none"> → Hãy chờ 60 giây và xả bồn cầu bằng điều khiển từ xa. Khi thời gian ngồi trên bộ ngồi hoặc đứng trước lòng bồn cầu ít hơn 6 giây. <ul style="list-style-type: none"> → Xả nước bằng điều khiển từ xa. Khi dừng lại trước lòng bồn cầu sau khi đứng và dùng bồn cầu. <ul style="list-style-type: none"> → Nước sẽ chảy sau thời gian tối đa là 20 giây từ khi người sử dụng rời khỏi nhà tắm. Công tắc bộ ngồi sẽ không bật cho đến khi bạn ngồi đúng vị trí. <ul style="list-style-type: none"> → Ngồi trở lại vào bộ. 	40 17 17 -
	<ul style="list-style-type: none"> Thời gian "Tự động xả nước" có thể thay đổi. (Sau khoảng 10 giây → sau khoảng 5 hoặc 15 giây) 	40
	<ul style="list-style-type: none"> Tính năng "Tự động xả nước" được bật? → Bạn có thể tắt tính năng. Công tắc bộ ngồi hoặc cảm biến có thể người có khó bật hoặc khó phát hiện hay không? <ul style="list-style-type: none"> → Ngồi trở lại vào bộ. Nếu bạn nâng hông lên phía trên bộ ngồi sau khi sử dụng hoặc ngồi nhích về phía trước bộ ngồi, công tắc bộ ngồi có thể chưa bật và vì thế bồn cầu không tự xả nước trong khi bạn sử dụng. 	40 10
	<ul style="list-style-type: none"> Đèn LED "Nguồn điện" (màu xanh) trên màn hình hiển thị nhấp sáng? <ul style="list-style-type: none"> • Chức năng "Chống đóng băng" (chế độ động) được bật. (Nước chảy ra từ phía gần vòi rửa trong khoảng thời gian định kỳ 5 phút và lòng bồn cầu xả nước trong khoảng thời gian định kỳ 10 phút.) 	50,55
Bồn cầu tự xả nước	<ul style="list-style-type: none"> Van khóa có được mở hoàn toàn hay không? 	15
	<ul style="list-style-type: none"> Bộ lọc nước có bị tắc không? <ul style="list-style-type: none"> → Vệ sinh bộ lọc. 	37
	<ul style="list-style-type: none"> Cấp nước cho bồn cầu có bị gián đoạn bởi các linh kiện cấp nước khác hay không? <ul style="list-style-type: none"> → Dừng sử dụng các linh kiện và xả nước bồn cầu. 	-
Chất thải không được xả hoàn toàn	<ul style="list-style-type: none"> Van khóa có được mở hoàn toàn hay không? 	15
	<ul style="list-style-type: none"> Bộ lọc nước có bị tắc không? <ul style="list-style-type: none"> → Vệ sinh bộ lọc. 	37
	<ul style="list-style-type: none"> Cấp nước cho bồn cầu có bị gián đoạn bởi các linh kiện cấp nước khác hay không? <ul style="list-style-type: none"> → Dừng sử dụng các linh kiện và xả nước bồn cầu. 	-

Xử lý sự cố

Xả nước		
Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Chất thải không được xả hoàn toàn	<ul style="list-style-type: none"> ● Nút xả và xả nhẹ có được sử dụng đúng không? <ul style="list-style-type: none"> •  (đối với chất thải rắn) : tối đa 10m giấy vệ sinh (một lần) •  (đối với chất thải dạng lỏng): Tối đa 3m giấy vệ sinh (một lần) 	17
	<ul style="list-style-type: none"> ● Việc xả nước có thể khó khăn tùy thuộc vào tính đồng nhất của chất thải. → Xả lại nước cho bồn cầu. Nếu không làm sạch được lòng bồn cầu sau khi xả nước, loại bỏ chất bẩn bằng bàn chải hoặc dụng cụ tương tự. 	31
	<ul style="list-style-type: none"> ● Khi két nước đang nạp đầy, bạn không thể xả nước bồn cầu. → Khi đèn LED "Nguồn" trên màn hình chính sáng và két nước đã nạp đầy, hãy xả nước bồn cầu. 	-
Một lượng nhỏ nước chảy vào trong bồn cầu sau khi xối rửa	<ul style="list-style-type: none"> ● Nếu áp suất cấp nước giảm đáng kể, ví dụ nếu nước đang được sử dụng ở nơi khác hoặc bị mất nước, nước sẽ được cấp để mực nước trong bồn cầu đạt đến mức độ nhất định. Nếu vấn đề tương tự vẫn xảy ra. → Có thể có sự cố. Hãy tham vấn bộ phận dịch vụ khách hàng của TOTO (xem thông tin liên hệ ở mặt sau). 	-
Vẫn còn lại một số bari sau khi xả nước	<ul style="list-style-type: none"> ● Có thể khó xả hết các chất có trọng lượng riêng lớn hơn nước, chẳng hạn như bari. → Xả lại nước cho bồn cầu. Nếu không làm sạch được lòng bồn cầu sau khi xả nước, loại bỏ chất bẩn bằng bàn chải hoặc dụng cụ tương tự. 	31
Có chất bám trên bề mặt lòng bồn cầu	<ul style="list-style-type: none"> ● Dầu và bụi bẩn khó thấy khác có thể dính vào bề mặt lòng bồn cầu. → Làm sạch với chất tẩy rửa bồn cầu trung tính (không ăn mòn). 	31
Kéo thanh gạt bằng tay (để xả nước trong trường hợp mất điện) không xả nước được	<ul style="list-style-type: none"> ● Kéo thanh gạt bằng tay không xả nước bồn cầu được khi có điện. Khi kiểm tra hoạt động, cần ngắt cầu dao trên bảng điện. 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Để xả nước bồn cầu bằng thanh gạt bằng tay, hãy kéo thanh gạt cho tới khi nghe thấy tiếng bíp và nước ngừng chảy. 	52
	<ul style="list-style-type: none"> ● Bạn không thể xả nước bồn cầu trong 60 giây sau khi vừa mới xả bằng thanh gạt bằng tay hoặc đang thả thanh gạt bằng tay. → Hãy chờ ít nhất 60 giây và xả lại bồn cầu một lần nữa. 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Nếu mất điện trong thời gian dài (từ 2 ngày trở lên), hãy lắp pin và hộp pin. ● Nếu không xả nước bồn cầu được khi pin đang ở trong hộp pin thì có thể là do pin đã hết. → Thay thế pin mới. 	53

Bệ ngồi và Nắp bồn cầu (Tự động mở / đóng)		
Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Nắp bồn cầu không mở tự động	<ul style="list-style-type: none"> ● Tính năng "Tự động mở/đóng" có bị tắt? → Cài sang "BẬT". ● Ngay cả khi đã bật, tính năng "Tự động mở/đóng" vẫn không thể thực hiện trong khoảng 15 giây sau khi bệ ngồi hoặc nắp bồn cầu đã đóng. <ul style="list-style-type: none"> • Khi đóng nắp bồn cầu bằng tay (Để giúp sản phẩm trở nên thân thiện với người dùng hơn, một khoảng thời gian được thiết lập kể từ khi nắp đóng cho tới khi nắp mở ra.) → Rời khỏi bồn cầu và chờ ít nhất 15 giây trước khi trở lại thân mình hoặc mở và đóng bằng tay. 	42
	<ul style="list-style-type: none"> ● "Tự động mở chậm" được đặt là "30 giây" hoặc "90 giây"? 	42
	<ul style="list-style-type: none"> ● Khi cầu dao bảng phân phối điện được bật, nắp bồn cầu sẽ không tự động mở trong từ 10 giây. → Đóng mở bằng tay. 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Có lắp vải bọc nắp hoặc bệ ngồi bồn cầu hay không? → Tháo tất cả vải bọc. 	11
	<ul style="list-style-type: none"> ● Cảm biến có thể trở nên khó khăn hơn khi người sử dụng bồn cầu có cơ thể nhỏ, như trẻ con. 	-

Bệ ngồi và Nắp bồn cầu (Tự động mở/đóng)

Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Nắp bồn cầu không đóng tự động	<ul style="list-style-type: none"> Tính năng "Tự động mở / đóng" có bị tắt? → Cài sang "BẬT". Trong các trường hợp sau, nắp bồn cầu sẽ đóng trong khoảng 5 phút. <ul style="list-style-type: none"> Khi bạn không ngồi trên bệ bồn cầu Khi bạn ngồi trên bệ bồn cầu dưới 6 giây Khi bạn đứng trước lòng bồn cầu dưới 6 giây 	42 -
Nắp bồn cầu tự mở	<ul style="list-style-type: none"> Vi bộ cảm ứng cơ thể có thể phát hiện ra sự di chuyển thông qua tường hoặc cửa trước bàn cầu, chức năng "Tự động mở/đóng" có thể khiến nắp bồn cầu tự động mở ngay cả khi có người ở ngoài phòng tắm. → Có thể cài chế độ "Tự động mở/đóng" sang "TẮT". Một bồn tiểu hoặc bồn rửa cũng được lắp đặt trong phòng tắm? → Cảm biến cơ thể người có thể phát hiện ai đó đang sử dụng bồn tiểu, nên đóng hoặc mở nắp bồn cầu. 	42 -
Nắp bồn cầu tự đóng	<ul style="list-style-type: none"> Tính năng "Tự động mở / đóng" có được bật? → Bạn có thể tắt tính năng. Có đặt "Tự động đóng chậm" bằng "25 giây"? Công tắc bệ ngồi sẽ không bật cho đến khi bạn ngồi đúng vị trí. → Ngồi trở lại vào bệ. 	42 42 10
Nắp bồn cầu và bệ ngồi mở cùng lúc	<ul style="list-style-type: none"> "Bệ/Nắp" có được đặt là [Seat·lid]? 	42
Dừng (hoặc đóng) trong khi đang mở	<ul style="list-style-type: none"> Nếu nắp hoặc bệ ngồi bồn cầu gặp phải vật cản lần đầu, nắp/bệ mở ra sau khi bật cầu dao trên bảng điện và có thể dừng lại (hoặc đóng) một phần trong hoạt động tiếp theo. → Loại bỏ vật cản và ngắt cầu dao trên bảng điện. Bật trở lại sau khoảng 5 giây. Sau đó nhấn nút  "Mở và đóng bệ ngồi bồn cầu". 	-
Không thể mở hoặc đóng bằng điều khiển từ xa	<ul style="list-style-type: none"> Nếu bồn cầu vẫn mở tự động. → Kiểm tra xem "Điều khiển từ xa có hoạt động không?" Nếu không mở tự động được <ul style="list-style-type: none"> Nắp bồn cầu có thể được lắp không chính xác. → Lắp lại. Phát hiện không chính xác có thể xảy ra khi thao tác dưới ánh đèn huỳnh quang. 	59 33 -

Bệ ngồi và Nắp bồn cầu

Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Bệ ngồi bồn cầu lạnh	<ul style="list-style-type: none"> Nhiệt độ bệ ngồi bồn cầu có bị tắt hay ở mức thấp không? 	24
	<ul style="list-style-type: none"> Chế độ tiết kiệm năng lượng đang hoạt động? <ul style="list-style-type: none"> Đèn tiết kiệm điện có đang bật trong khi đèn LED "tiết kiệm điện" đang bật và đèn LED "Nguồn điện" tắt trên màn hình chính hay không. Khi bạn ngồi trên bệ bồn cầu, bộ sưởi bệ ngồi bồn cầu tạm thời bật lên và chỗ ngồi sẽ ấm lên trong vòng 15 phút. → Bạn có thể tắt tính năng này nếu tính năng tiết kiệm năng lượng đang bật. 	26 28
	<ul style="list-style-type: none"> Bạn đã ngồi trong thời gian dài? <ul style="list-style-type: none"> Sau 20 phút ngồi trên bệ, nhiệt độ bắt đầu hạ và trong vòng 1 giờ, bộ sưởi bệ bồn cầu sẽ bị tắt. → Hãy đứng dậy và sử dụng lại. 	-
	<ul style="list-style-type: none"> Công tắc bệ ngồi sẽ không bật cho đến khi bạn ngồi đúng vị trí. → Ngồi trở lại vào bệ. 	10
	<ul style="list-style-type: none"> Có lắp vải bọc nắp hoặc bệ ngồi bồn cầu hay không? → Tháo tất cả vải bọc. 	11

Xử lý sự cố

Tiết kiệm năng lượng

Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Đèn LED Tiết kiệm năng lượng không sáng	<ul style="list-style-type: none"> Bạn có ngắt cầu dao trên bảng điện hoặc có sự cố cúp điện? Đèn LED "Tiết kiệm năng lượng" có thể tắt khi nguồn được bật lên trong điều kiện tính năng tiết kiệm năng lượng được bật. (Đèn sẽ sáng trong vòng 24h kể từ khi thiết lập dịch vụ.) 	-
Tính năng hẹn giờ tiết kiệm năng lượng không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Bạn có thay pin điều khiển từ xa không? "Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng" có thể bị hủy khi thay pin. → Thiết lập lại "Hẹn giờ tiết kiệm năng lượng" vào thời điểm bạn muốn bắt đầu. 	28
Tính năng tự động tiết kiệm năng lượng hoặc tự động tiết kiệm năng lượng+ không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Bởi vì mất vài ngày để tìm hiểu các điều kiện sử dụng chức năng này trước khi bắt đầu tiết kiệm năng lượng nên số lượng tiết kiệm năng lượng có thể thấp, tùy thuộc vào tần suất sử dụng. → Kiểm tra thiết lập tiết kiệm năng lượng. 	26
	<ul style="list-style-type: none"> Bạn có thay pin điều khiển từ xa không? Thiết lập có thể bị hủy khi thay pin. → Hãy đặt lại. 	28

Khử mùi

Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Bộ khử mùi có vẻ không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Tính năng "Khử mùi" bị tắt? → Cài sang "BẬT". Ngay cả khi ngồi xuống, bạn không nghe thấy âm thanh vận hành. → Ngồi trở lại vào bệ. Nếu bạn nghe âm thanh vận hành từ bộ phận khử mùi, nhưng mùi không bị loại bỏ. → Vệ sinh bộ lọc khử mùi. 	44 - 35
Có mùi lạ phát ra	<ul style="list-style-type: none"> Bạn có đang sử dụng máy điều hòa không khí hoặc thiết bị khử mùi mua riêng lẻ không? Nếu làm vậy có thể làm giảm hiệu quả của bộ khử mùi của sản phẩm hoặc là nguyên nhân tạo ra mùi lạ. → Tháo máy điều hòa không khí hoặc thiết bị khử mùi. 	-
Tính năng khử mùi tự động không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Tính năng "Khử mùi tự động" bị tắt? → Cài sang "BẬT". Tính năng bắt đầu khoảng 10 giây sau khi bạn đứng dậy khỏi bệ bồn cầu. 	44 -

Vệ sinh

Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Ánh sáng nhẹ, ánh sáng lòng bồn cầu và chỉ báo LÀM SẠCH không sáng	<ul style="list-style-type: none"> ● Có cài đặt ở chế độ "TẮT" không? → Cài sang "BẬT". ● Nếu chỉ báo LÀM SẠCH không sáng, đã đến lúc phải thay các bộ phận tạo ra "ewater+". Liên hệ bên lắp đặt, bên bán hoặc trung tâm dịch vụ khách hàng của TOTO (xem thông tin liên lạc ở trang bìa sau). 	46 -
Chức năng phun sương trước sau đều không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> ● "Làm sạch bồn cầu tự động" được đặt về "TẮT" chưa? → Cài sang "BẬT". ● Các chức năng sau không hoạt động khi bệ ngồi đang mở. <ul style="list-style-type: none"> • Tính năng "Bệ/Nắp" trong "Tự động mở/đóng" được đặt là "Seat•lid"? → Bạn có thể thay đổi thành "Nắp". ● Phun sương trước không hoạt động trong 90 giây sau khi phun sương sau xong. 	44 42 -
Chức năng phun sương trước tự hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> ● Bởi vì cảm biến cơ thể người có thể phát hiện chuyển động qua tường hoặc cửa ra vào phía trước nhà vệ sinh, chức năng "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu" có thể phun sương trước bồn cầu ngay cả khi bạn ở bên ngoài. → Có thể "TẮT" chức năng "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu". ● Nếu chức năng vệ sinh (ví dụ: Rửa phía sau, Rửa phía trước) không được sử dụng trong khoảng 8 giờ, chức năng "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu" sẽ bật lên và sương được xịt vào bên trong bồn cầu. 	44 21

Thông tin khác

Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Nước rò rỉ từ đầu nối cấp thoát nước	<ul style="list-style-type: none"> ● Nếu đai ốc trong đầu nối bị lỏng, hãy vặn chặt bằng công cụ như mỏ lết. → Nếu nước liên tục rò rỉ, hãy khóa van khóa và tham vấn bộ phận dịch vụ khách hàng của TOTO (xem thông tin liên lạc ở bìa sau). 	-
Màn hình trên điều khiển từ xa tắt	<ul style="list-style-type: none"> ● Màn hình sẽ tắt khi không nhấn nút nào trên điều khiển từ xa trong từ 60 giây trở lên. 	-
Thân chính không ổn định	<ul style="list-style-type: none"> ● Có khe hở giữa miếng đệm bệ ngồi bồn cầu và thân chính để kích hoạt công tắc bệ ngồi. Khi bạn ngồi trên bệ bồn cầu, bệ ngồi sẽ tác động nhẹ để kích hoạt cảm biến. 	10
Nước bắn lên khi dùng bồn cầu	<ul style="list-style-type: none"> ● Nước trong lòng bồn cầu được sử dụng để che dấu mùi chất thải là nguyên nhân gây bắn nước ra ngoài. → Thêm một lớp giấy vệ sinh trên bề mặt nước có thể giảm bớt bắn nước ra ngoài. 	-
Khi xả nước, bạn nghe tiếng âm âm dưới sàn nhà	<ul style="list-style-type: none"> ● Đôi khi, đó là âm thanh trong ống xả do thiết bị đảm bảo nước trong lòng bồn cầu tạo ra sau khi xả nước. 	-
Khi xả nước, bạn nghe tiếng chảy róc rách	<ul style="list-style-type: none"> ● Khi xả nước và chất thải từ bồn cầu, âm thanh này là do sự kết hợp của không khí, chất thải và nước cùng bị kéo vào trong hệ thống. 	-

Xử lý sự cố

Thông tin khác		
Sự cố	Kiểm tra	Trang tham khảo
Thân chính phát ra tiếng động	<p>Khi bước vào nhà tắm</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Nếu chức năng "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu" đang "BẬT", người sử dụng có thể nghe thấy tiếng phun sương trong bồn cầu khiến chất bẩn khó bám hơn. → Bạn có thể đặt lại là "TẮT". 	44
	<p>Khi sử dụng chức năng vệ sinh (Rửa phía sau, Rửa nhẹ phía sau, hoặc Rửa phía trước)</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Bạn có thể nghe thấy âm thanh máy bơm đang chạy trong khi cấp nước rửa. 	-
	<p>Khi rời khỏi thân chính sau khi sử dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Khi tính năng "Bộ khử mùi bằng bột tự động" được bật, âm thanh vận hành xuất hiện trong khi khả năng khử mùi tăng thêm 60 giây sau khi bạn đứng dậy từ bệ bồn cầu. → Bạn có thể tắt tính năng. 	44
	<ul style="list-style-type: none"> ● Nếu tính năng "Tự động LÀM SẠCH vòi rửa" và bạn sử dụng tính năng rửa (Rửa phía trước và rửa phía sau), bạn có thể nghe thấy vòi rửa thò ra và làm sạch bằng "ewater+". → Bạn có thể tắt tính năng. 	44
	<ul style="list-style-type: none"> ● Nếu chức năng "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu" đang "BẬT", người sử dụng ngồi trên bệ ngồi và sử dụng bồn cầu, chức năng "ewater+" khiến nước được phun bên trong bồn cầu. → Bạn có thể đặt lại là "TẮT". 	44
	<ul style="list-style-type: none"> ● Bạn có thể nghe thấy vòi rửa được mở rộng và nước còn lại trong sản phẩm được rút đi sau khi "LÀM SẠCH tự động bằng vòi rửa" và các chức năng khác được thực hiện. 	-
Không chắc chức năng Air deodorizer có được cài đặt hay không	<p>Khi không sử dụng sản phẩm (ban đêm)</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Người sử dụng có thể nghe thấy những âm thanh sau đây nếu chức năng "Tự động LÀM SẠCH vòi rửa" hoặc "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu" đang "BẬT" và chức năng làm sạch không được sử dụng trong khoảng 8 giờ (ví dụ: Rửa phía sau, Rửa phía trước). "Tự động LÀM SẠCH vòi rửa": Âm thanh vệ sinh vòi rửa bằng ewater+ : Âm thanh vòi rửa nhô ra và xả nước còn lại từ sản phẩm sau khi vận hành các chức năng "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu": Âm thanh phun sương của chức năng "ewater +" bên trong bồn cầu → Bạn có thể đặt lại là "TẮT". ● Do cảm ứng cơ thể có thể phát hiện chuyển động thông qua tường hay cửa phía trước toilet, các chức năng "Mở/đóng tự động" và "LÀM SẠCH bồn cầu tự động" có thể khiến toilet phun sương trước, hoặc nắp toilet mở ngay cả khi bạn đứng bên ngoài phòng tắm. → Có thể "TẮT" chức năng "Tự động mở/đóng" hoặc "Tự động LÀM SẠCH bồn cầu". 	42,44
	<ul style="list-style-type: none"> ● Vì sản phẩm không bao gồm chức năng "Air deodorizer" không thể cài đặt dù có sử dụng điều khiển. 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Amoniac trong nước tiểu có thể gây ra vết bẩn đen. → Nếu nước tiểu bắn lên lòng bồn cầu hoặc sàn nhà, hãy lau sạch ngay. 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Đó là kết quả của sự phát triển của bào tử nấm trong không khí hoặc vi khuẩn ăn chất bẩn trên lòng bồn cầu. → Làm sạch với chất tẩy rửa bồn cầu trung tính (không ăn mòn). 	-
	<ul style="list-style-type: none"> ● Sự ngưng tụ xảy ra khi độ ẩm cao và có sự khác biệt đáng kể giữa nhiệt độ nước và nhiệt độ phòng. → Hãy lau giọt nước bằng vải khô. (Nước ngưng tụ có thể tích tụ trên lòng bồn cầu có tính năng chống ngưng tụ khi chênh lệch giữa nhiệt độ phòng và nhiệt độ nước vượt quá 15°C và độ ẩm môi trường xung quanh đạt tới 80%). 	-
Có vết đen trên hoặc xung quanh bệ ngồi bồn cầu		
Có chất nhờn màu đen hoặc hồng trên bề mặt lòng bồn cầu		
Có giọt nước trên bề mặt lòng bồn cầu		

Thông số kỹ thuật

Mục		AH	RH	
Hiệu điện thế định mức		AC 220-240V, 50/60Hz		
Công suất định mức		830 - 839 W		
Công suất tiêu thụ tối đa		1438-1449 W <Khi nhiệt độ cấp nước là 0°C>		
Loại máy nước nóng		Loại tức thời		
Chiều dài dây điện		1,2 m (Với Singapore, 5,0 m)		
Mức nước bảo vệ		IPX4		
Lòng bồn cầu	Thể tích xả nước		Xả xuống sàn: Mạnh 3,8 L (Dành cho Malaysia, 4,0L) (Dành cho Australia, 5,0L), Nhẹ 3,0 L Xả qua tường: Mạnh 4,8 L (Dành cho Malaysia, 5,0L), Nhẹ 3,4 L	
	Hệ thống cấp nước		Cấp trực tiếp, Cấp nước đã qua điều áp	
	Loại xả nước		Xả nước xoáy	
	Loại lòng bồn cầu		Hình dạng dài	
	Chống đóng băng	Chế độ động	Thể tích xả nước (động)	43 L/h ¹
Chức năng	Vệ sinh	Lượng nước phun ra	Rửa phía sau	Khoảng 0,32 - 0,43 L/phút <ở áp lực nước 0,20 MPa>
			Rửa nhẹ phía sau	Khoảng 0,32 - 0,43 L/phút <ở áp lực nước 0,20 MPa>
			Rửa phía trước	Khoảng 0,29 - 0,43 L/phút <ở áp lực nước 0,20 MPa>
			Vệ sinh trái rộng phía trước	Khoảng 0,35 - 0,43 L/phút <ở áp lực nước 0,20 MPa>
	Nhiệt độ nước		Phạm vi nhiệt độ có thể điều chỉnh: TẮT, khoảng 30 - 40°C	
	Công suất máy nước nóng		1200 - 1428 W	
	Thiết bị an toàn		Cầu chì nhiệt	
	Thiết bị chống tràn		Bộ ngắt chân không, van một chiều	
	Bệ ngồi được sưởi ấm	Nhiệt độ bề mặt		Phạm vi nhiệt độ có thể điều chỉnh: TẮT, khoảng từ 28°C đến 36°C <Tự động tiết kiệm năng lượng: khoảng 26°C, Tự động tiết kiệm năng lượng+: TẮT>
		Công suất máy nước nóng		45 - 54 W
		Thiết bị an toàn		Cầu chì nhiệt
	Khử mùi	Phương pháp		Khử mùi O ₂
		Khối lượng khí thải		Chế độ thông thường: khoảng 0,09 m ³ /phút, Chế độ nguồn: khoảng 0,16 m ³ /phút
		Công suất tiêu thụ		Chế độ thông thường: khoảng 1,7 W, Chế độ nguồn: khoảng 5,3 W
	Sấy khô bằng khí ấm	Nhiệt độ khí ấm ²		Phạm vi nhiệt độ có thể điều chỉnh: khoảng từ 37 - 55°C
		Khối lượng khí thải		Khoảng 0,29 m ³ /phút
		Công suất máy nước nóng		200 - 238 W
Thiết bị an toàn		Cầu chì nhiệt		
Áp lực cấp nước		Áp lực nước bắt buộc tối thiểu: 0,05 MPa <Động, 10 L/phút>, Áp lực nước bắt buộc tối đa: 0,75 MPa <tĩnh>		
Nhiệt độ cấp nước		0 - 35°C		
Nhiệt độ môi trường hoạt động xung quanh		0 - 40°C		
Kích thước		Rộng 386 mm x Sâu 691 mm x Cao 528 mm	Rộng 386 mm x Sâu 689 mm x Cao 512 mm	
Trọng lượng		Khoảng 41 kg <Hỗ trợ khoảng 6 kg, Lòng bồn cầu khoảng 35 kg>		

*1 Thể tích xả nước thay đổi tùy theo áp lực nước.

*2 Nhiệt độ xung quanh lỗ thoát khí nóng do TOTO đo.

- Khi thải bỏ sản phẩm này, vui lòng tuân theo hướng dẫn địa phương hoặc quốc gia về thải bỏ phù hợp.

Hướng dẫn an toàn

Bệ ngồi bồn cầu vệ sinh bằng nước ấm là một thiết bị sử dụng điện.

Tiếp tục sử dụng sau khi xảy ra sự cố hoặc sử dụng khi thiết bị đã hết tuổi thọ sử dụng có thể làm hỏng các linh kiện điện, gây khói hoặc dẫn tới hỏa hoạn.

Để sử dụng an toàn bệ ngồi bồn cầu vệ sinh bằng nước ấm

Kiến nghị nên kiểm tra định kỳ.

- Hãy cân nhắc thay thế sản phẩm khi hết tuổi thọ sử dụng.



Nếu nhận thấy bất kỳ tình trạng bất thường nào ở sản phẩm, hãy ngừng sử dụng và tham khảo ý kiến của người lắp đặt, người bán hàng hoặc người liên hệ được liệt kê ở bìa sau của sách hướng dẫn này.

(Sản phẩm bị hư hỏng có thể gây cháy, giật điện hoặc làm ngập nước trên sàn.)

- Tắt nguồn ngay lập tức và đóng van khóa.

Bảo hành có giới hạn

BẢO HÀNH HỮU HẠN MỘT NĂM

1. TOTO bảo đảm sản phẩm không có bất kỳ lỗi sản xuất khi sử dụng bình thường và sẽ bảo hành sửa chữa trong thời gian một (1) năm kể từ ngày mua. Bảo hành này chỉ được mở rộng cho BÊN MUA BAN ĐẦU.
2. Các nghĩa vụ của TOTO trong chế độ bảo hành này được giới hạn trong việc sửa chữa hoặc thay thế các sản phẩm hoặc linh kiện có sai sót, theo đánh giá của TOTO, với điều kiện các sản phẩm đó được lắp đặt đúng cách và sử dụng phù hợp với SÁCH HƯỚNG DẪN CHO NGƯỜI SỬ HỮU này. TOTO có quyền tiến hành các kiểm tra cần thiết để xác định nguyên nhân sai sót. TOTO sẽ không tính phí nhân công hoặc phí linh kiện liên quan đến việc sửa chữa hoặc thay thế trong chế độ bảo hành. **TOTO không chịu trách nhiệm chi trả chi phí tháo dỡ, hoàn trả và/hoặc lắp đặt lại sản phẩm.**
3. Chế độ bảo hành này không áp dụng cho các trường hợp sau đây:
 - a) Thiệt hại hoặc tổn thất trong sự kiện thiên tai như hỏa hoạn, động đất, lũ lụt, sấm sét, bão điện, v.v.
 - b) Thiệt hại hoặc tổn thất do sử dụng không hợp lý, sử dụng sai, lạm dụng, sơ suất hoặc bảo dưỡng không phù hợp sản phẩm.
 - c) Thiệt hại hoặc tổn thất do tháo dỡ, sửa chữa không phù hợp hoặc điều chỉnh sản phẩm.
 - d) Thiệt hại hoặc tổn thất do bùn lắng hoặc ngoại vật có trong hệ thống nước.
 - e) Thiệt hại hoặc tổn thất do chất lượng nước trong khu vực sản phẩm được sử dụng.
 - f) Thiệt hại hoặc tổn thất do lắp đặt sai hoặc lắp đặt thiết bị trong một môi trường khắc nghiệt và/hoặc nguy hiểm.
 - g) Thiệt hại hoặc tổn thất do điện giật hoặc sét đánh hoặc các hành vi khác không phải là lỗi của TOTO hoặc sản phẩm không được chỉ định sử dụng.
 - h) Thiệt hại hoặc tổn thất do hao mòn thông thường và truyền thống, chẳng hạn như giảm độ bóng, xước hoặc mờ dần theo thời gian do sử dụng, làm sạch hoặc chất lượng nước hoặc điều kiện khí quyển.
4. Chứng nhận bảo hành này cấp những quyền lợi nhất định cho bạn. Bạn có thể có thêm những quyền lợi bổ sung khác tùy theo quốc gia nơi bạn sinh sống.
5. Để được sửa chữa bảo hành theo chế độ bảo hành này, bạn phải mang sản phẩm hoặc giao hàng trả trước cho một cơ sở bảo hành của TOTO cùng với thư trình bày sự cố hoặc liên hệ với nhà phân phối của TOTO hoặc nhà thầu dịch vụ bảo hành sản phẩm hoặc trực tiếp tới văn phòng bán hàng của TOTO. Nếu không thể trả lại sản phẩm cho TOTO vì kích thước của sản phẩm hoặc tính chất của sai sót, việc giao hàng sẽ hoàn tất khi TOTO nhận được thông báo bằng văn bản về sai sót của sản phẩm.
Trong trường hợp đó, TOTO có thể chọn sửa chữa sản phẩm tại địa điểm của người mua hoặc thanh toán để vận chuyển sản phẩm đến một cơ sở bảo hành.

CẢNH BÁO! TOTO sẽ không chịu trách nhiệm hoặc có nghĩa vụ đối với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào đối với sản phẩm này do chloramines trong xử lý nước cấp công cộng hoặc chất tẩy rửa chứa chlorine (canxi hypochlorite).
LƯU Ý: Việc sử dụng clo nồng độ cao hoặc các sản phẩm liên quan đến clo có thể làm hỏng các linh kiện. Hư hỏng này có thể gây rò rỉ và tổn thất tài sản nghiêm trọng.

VĂN BẢN BẢO HÀNH NÀY LÀ BẢO HÀNH DUY NHẤT CỦA TOTO. SỬA CHỮA HOẶC THAY THẾ ĐƯỢC THỰC HIỆN THEO CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH NÀY SẼ LÀ BIỆN PHÁP SỬA CHỮA ĐỘC QUYỀN DÀNH CHO NGƯỜI MUA. TOTO SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM CHO VIỆC KHÔNG THỂ SỬ DỤNG SẢN PHẨM HOẶC CÁC THIẾT HẠI HOẶC CHI PHÍ PHÁT SINH NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC GIÁN TIẾP CỦA NGƯỜI MUA HOẶC CHI PHÍ NHÂN CÔNG HOẶC CÁC CHI PHÍ KHÁC DO LẮP ĐẶT HOẶC THÁO DỠ, HOẶC CHI PHÍ SỬA CHỮA CỦA NGƯỜI KHÁC HOẶC BẤT KỲ CHI PHÍ NÀO KHÔNG ĐỀ CẬP Ở TRÊN. NGOẠI TRỪ PHẠM VI BỊ NGHIÊM CẤM THEO LUẬT ÁP DỤNG, BẤT KỲ BẢO HÀNH NGỤ Ý NÀO, BAO GỒM KHẢ NĂNG BÁN HÀNG HOẶC TÍNH PHÙ HỢP TRONG SỬ DỤNG, ĐƯỢC GIỚI HẠN RÕ RÀNG TRONG THỜI HẠN CỦA BẢO HÀNH NÀY. MỘT SỐ BANG KHÔNG CHẤP NHẬN GIỚI HẠN THỜI GIẠN BẢO HÀNH NGỤ Ý HOẶC LOẠI TRỪ HOẶC GIỚI HẠN CÁC THIẾT HẠI NGẪU NHIÊN HOẶC GIÁN TIẾP, DO ĐÓ, GIỚI HẠN VÀ LOẠI TRỪ NÊU TRÊN CÓ THỂ KHÔNG ÁP DỤNG CHO BẠN.

Bản ghi nhớ

Bản ghi nhớ